Public Disclosure Authorized

Public Disclosure Authorized

UBND TỈNH HÀ TĨNH **NGÂN HÀNG THẾ GIỚI**

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TÁI ĐỊNH CƯ

(Bản chính thức)

DỰ ÁN PHÁT TRIỂN TỔNG HỢP CÁC ĐÔ THỊ ĐỘNG LỰC

TIỂU DỰ ÁN THỊ XÃ KỲ ANH – TỈNH HÀ TĨNH

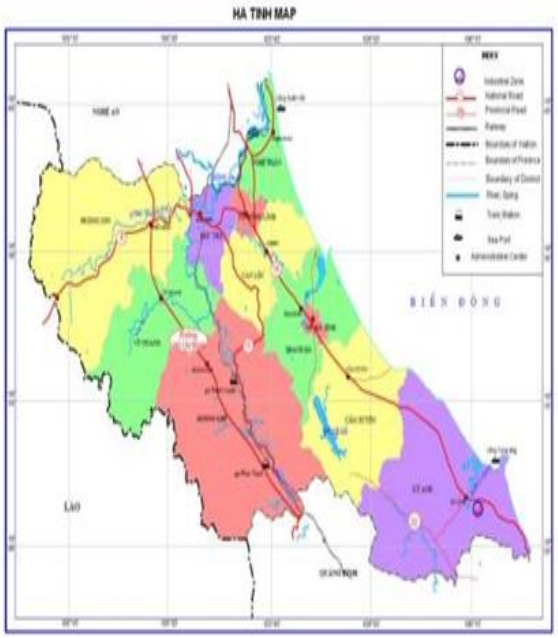

Hà Tĩnh, 2019

MỤC LỤC

PHẦN 1: MÔ TẢ DỰ ÁN 12
1.1. Thông tin chung về dự án 12
1.2. Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh 12
1.2.1. Hợp phần 1: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật và giao thông đô thị 12
1.2.2. Hợp phần 2: Hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ thực hiện 13
PHẦN 2: PHẠM VI THU HỒI ĐẤT VÀ TÁI ĐỊNH CƯ 14
2.1. Số hộ bị ảnh hưởng 14
2.2. Tác động về đất 15
2.3 Ảnh hưởng nhà/vật kiến trúc và tài sản khác 16
2.4. Ảnh hưởng cây cối và hoa màu 16
2.5. Ảnh hưởng đến tài sản công cộng 17
2.6. Ảnh hưởng đến các di tích, lịch sử văn hóa 17
2.7 Ảnh hưởng tạm thời 17
2.8 Các tác động giám tiếp 17
2.9. Các biện pháp giảm thiểu tác động 17
PHẦN 3: MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH TÁI ĐỊNH CƯ 19
PHẦN 4: THÔNG TIN KINH TẾ-XÃ HỘI HỘ BỊ ẢNH HƯỞNG 20
4.1. Mục tiêu và phương pháp điều tra KT-XH 20
4.1.1. Mục tiêu: 20
4.1.2 Phương pháp khảo sát 20
4.2. Điều kiện kinh tế-xã hội thị xã Kỳ Anh 21
4.2.1. Điều kiện tự nhiên 21
4.2.2. Điều kiện kinh tế - xã hội 22
4.3. Thông tin kinh tế-xã hội của hộ bị ảnh hưởng 25
4.3.1. Đặc điểm nhân khẩu học 25
4.3.2. Giáo dục 25
4.3.3. Nghề nghiệp, việc làm 26
4.3.4. Thu nhập và chi tiêu của hộ gia đình 27
4.3.5. Tình trạng vệ sinh, sức khỏe cộng đồng và dịch vụ y tế 28
4.3.6. Tình trạng sở hữu tài sản của các hộ bị ảnh hưởng 28

4.3.7. Tình trạng vay và sử dụng vốn vay 28
4.3.8. Sự tham gia vào các mạng lưới xã hội ở địa phương 28
4.4. Tình trạng sử dụng đất của các hộ bị ảnh hưởng 29
4.5. Vấn đề về giới 29
4.6. Những tác động xã hội ngoài thu hồi đất của dự án 31
PHẦN 5: KHUNG CHÍNH SÁCH TÁI ĐỊNH CƯ 32
5.1. Chính sách Tái định cư không tự nguyện OP4.12 của NHTG. 32
5.2. Khuôn khổ pháp lý của Chính phủ về bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư 33
5.3. Những khác biệt giữa chính sách tái định cư của NHTG với chính sách của Chính phủ Việt Nam và chính sách áp dụng cho dự án. 34
PHẦN 6: CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ CỦA DỰ ÁN 37
6.1. Tiêu chuẩn hợp lệ 37
6.2. Các nguyên tắc tái định cư 38
6.3.1. Chính sách bồi thường cho đất nông nghiệp 39
6.3.2. Chính sách bồi thường đất ở 40
6.3.3. Chính sách bồi thường nhà và vật kiến trúc 41
6.3.4. Chính sách bồi thường cây trồng, hoa mầu và vật nuôi 42
6.3.5. Chính sách bồi thường cho tài sản công cộng bị ảnh hưởng 42
6.3.6. Chính sách bồi thường cho các tác động tạm thời trong thời gian thi công .. 42
6.3.7. Bồi thường chi phí di chuyển tài sản 42
6.3.8. Chính sách hỗ trợ phục hồi thu nhập và ổn định cuộc sống 42
PHẦN 7. CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI THU NHẬP 52
7.1. Mục tiêu 52
7.2. Đối tượng tham gia chương trình 52
7.3. Các hoạt động của chương trình 52
7.3.2. Hoạt động 2: Hỗ trợ vay vốn 53
7.3.3. Hoạt động 3: Giới thiệu việc làm 53
7.4. Cơ quan thực hiện 54
7.5. Kinh phí thực hiện 54
7.6. Kế hoạch thực hiện 55
7.7. Giám sát đánh giá 55

PHẦN 8: CHUẨN BỊ TÁI ĐỊNH CƯ 55
8.1. Nguyên tắc lựa chọn tái định cư 55
8.2. Phát triển khu tái định cư 56
8.2.1. Đánh giá nhu cầu tái định cư của dự án 56
8.2.2. Tham vấn cộng đồng về khu tái định cư 56
8.2.3. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giấy CNQSDĐ) 57
PHẦN 9: SỰ THAM GIA VÀ THAM VẤN CỘNG ĐỒNG 57
9.1. Mục tiêu của phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng 57
9.2. Quy trình tham gia và tham vấn 57
9.2.1. Tham vấn cộng đồng trong giai đoạn chuẩn bị dự án 57
9.2.2. Tham vấn cộng đồng trong giai đoạn thực hiện dự án 61
PHẦN 10: CƠ CHẾ KHIẾU NẠI 62
10.1. Trách nhiệm giải quyết khiếu nại 63
10.2. Cơ chế giải quyết khiếu nại 63
PHẦN 11: TRÁCH NHIỆM THỂ CHẾ 65
PHẦN 12: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN 68
PHẦN 13: DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 70
13.1. Khảo sát giá thay thế 70
13.3. Dự toán nguồn kinh phí 71
PHẦN 14: GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ 73
14.1. Mục tiêu giám sát 73
14.2. Giám sát nội bộ 73
14.3. Giám sát độc lập 74
PHỤ LỤC 77
Phụ lục 1: Biên bản Họp tham vấn cộng đồng 77
Phụ lục 2: Danh sách các hộ BAH 93
Phụ lục 3: Điều khoản tham chiếu đề xuất cho tư vấn giám sát độc lập 102

MỤC LỤC BẢNG

Bảng 1: Quy mô đầu tư của Hợp phần 1 13
Bảng 2: Tóm tắt và phân loại hộ BAH 15
Bảng 3: Phạm vi ảnh hưởng đất 15
Bảng 4: Ảnh hưởng kiến trúc tại mỗi hạng mục 16
Bảng 5: Ảnh hưởng cây cối, hoa màu 16
Bảng 6: Phương pháp định tính 21
Bảng 7: Tốc độ tăng trưởng và so sánh GDP đầu người thị xã và toàn tỉnh Hà Tĩnh 22
Bảng 8: Tỷ trọng các ngành kinh tế thị xã qua các năm 22
Bảng 9: Phân bố dân số theo đơn vị hành chính phường/xã 22
Bảng 10: Bảng hộ nghèo và cận nghèo các phường/xã thị xã Kỳ Anh năm 2016 24
Bảng 11: Trình độ học vấn của chủ hộ và các thành viên 26
Bảng 12: Nghề nghiệp của chủ hộ và các thành viên 27
Bảng 13: Những khác biệt giữa chính sách của Chính phủ Việt Nam và của NHTG về việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư và chính sách áp dụng cho dự án 34
Bảng 14: Bảng ma trận quyền lợi 45
Bảng 15: Thông tin khóa học (ĐVT: VNĐ) 52
Bảng 16: Ngân sách thực hiện Chương trình 54
Bảng 17: Tiến độ dự kiến thực hiện chương trình phục hồi thu nhập 55
Bảng 18: Phân tích các phương án địa điểm tái định cư 56
Bảng 19: Thông tin các cuộc họp tham vấn cộng đồng về tái định cư 59
Bảng 20: Kế hoạch thực hiện 69
Bảng 21: Giá thay thế đối với đất 70
Bảng 22: Giá thay thế cho công trình kiến trúc 71
Bảng 23: Giá thay thế cho cây cối hoa mầu 71
Bảng 24: Dự toán kinh phí kế hoạch tái định cư 72

MỤC LỤC HÌNH

Hình 1: Bản đồ tổng thể các hạng mục đầu tư 14
Hình 2: Tỷ lệ lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế năm 2016 23
Hình 3: Trình độ chuyên môn của lao động 24

TỪ VIẾT TẮT

BAH	Bị ảnh hưởng
Hộ BAH	Hộ bị ảnh hưởng
Ban GPMB	Ban giải phóng mặt bằng
HĐBTTĐC	Hội đồng bồi thường tái định cư
Sở NN và PTNT	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
EM	Dân tộc thiểu số
THPT	Trung học phổ thông
IDA	Cơ quan phát triển Quốc tế
IMA	Cơ quan giám sát độc lập
IOL	Kiểm đếm thiệt hại
Trung tâm PTQĐ	Trung tâm phát triển quỹ đất
GCNQSDĐ	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
Bộ/Sở LĐTB và XH	Bộ/Sở Lao động thương binh và Xã hội
Bộ TN và MT	Bộ Tài nguyên và Môi trường
NGO	Tổ chức phi chính phủ
UBND	Ủy ban nhân dân
Ban QLDA	Ban quản lý dự án
KH TĐC	Kế hoạch Tái định cư
THCS	Trung học cơ sở
KT-Xh	Kinh tế - Xã hội
USD	Đô la Mỹ
VNĐ	Việt Nam đồng
NHTG	Ngân hàng Thế giới

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Người bị ảnh hưởng: Là những cá nhân, tổ chức hay cơ sở kinh doanh bị ảnh hưởng trực tiếp về mặt xã hội và kinh tế bởi việc thu hồi đất và các tài sản khác một cách bắt buộc do dự án mà Ngân hàng Thế giới tài trợ gây ra, dẫn đến: là những người bị di chuyển về vật chất (di dời, mất đất ở và mất nhà và/hoặc ảnh hưởng về kinh tế như là (mất đất sản xuất, tài sản, tiếp cận tài sản, mất nguồn thu nhập hoặc mất nguồn thu nhập sinh kế do (i) thu hồi đất bắt buộc; (i) bị hạn chế chế quyền sử dụng hoặc tiếp cận các công viên Quốc gia và khu vực bảo tồn. Đối với hộ gia đình BAH, nó bao gồm tất cả các thành viên cư trú dưới một mái nhà và hoạt động như một đơn vị kinh tế đơn lẻ, những người BAH xấu bởi dự án hoặc bất kỳ thành phần nào của nó.

Điều tra dân số: Tất cả những người BAH sẽ bao gồm các thông tin chủ yếu về kinh tế xã hội như nghề nghiệp chính, nguồn thu nhập và mức thu nhập của người BAH để có thể xách định các hộ dễ bị tổn thương cũng như thiết lập các số liệu cơ bản để theo dõi phục hồi sinh kế của người BAH.

Kiểm kê thiệt hại (IOL): là tiến trình xác định, đo đạc các tài sản cố định (đất ở, nhà ở, đất kinh doanh, đất nông nghiệp, bao gồm: nhà ở, cửa hàng, các công trình phụ như hàng rào, mộ, giếng nước, cây cối có giá trị thương mại…) và các nguồn tạo thu nhập và sinh kế nằm trong dự án được xác định chủ sở hữu, vị trí và tính toán giá thay thế. Ngoài ra, tiến trình này cũng tính toán mức độ ảnh hưởng đối với tài sản, sinh kế và khả năng sản xuất của người BAH.

Ngày khoá sổ kiểm kê (cut-off date)*:* Ngày thông báo thu hồi đất cho các hộ gia đình BAH do UBND huyện làm. Các hộ gia đình BAH và các cộng đồng địa phương sẽ được thông báo về ngày kết thúc dự án, và bất kỳ ai chuyển tới vùng dự án sau ngày này sẽ không được quyền nhận đề bù và hỗ trợ từ dự án.

Tính hợp lệ*:* Là các tiêu chí được sử dụng trong dự án để xác định người bị ảnh hưởng có quyền được bồi thường, hỗ trợ liên quan đến thu hồi đất và tái định cư.

Bồi Thường: (tiền mặt hoặc bằng hiện vật): cho những thiệt hại về tải sản và các biện pháp phục hồi nhằm khôi phục và cải thiện thu nhập sẽ được xác định trong quá trình tham vấn với những người BAH bởi dự án. Mức bồi thường cho thiệt hại về tài sản sẽ là giá thay thế

Cộng đồng bản địa: Nghĩa là cộng đồng dân cư đang sinh sống tại khu vực xây dựng dự án.

Giá (Chi phí) thay thế: Dùng để xác định giá trị đủ để thay thế tải sản bị mất và trang trải các chi phí giao dịch cần thiết để thay thế cho tài sản bị ảnh hưởng mà không tính khấu hao cho tài sản đó cũng như vật liệu tận dụng, các khoản thuế và/hoặc chi phí di chuyển và giao dịch sau đây:

a. Đất sản xuất (nông nghiệp, ao cá, vườn): căn cứ vào các mức giá thay thế phản ánh doanh thu gần nhất tại địa phương và các khu vực lân cận hoặc trong trường hợp không có giá gần nhất tại địa phương thì căn cứ vào giá trị đất sản xuất;

b. Đất thổ cư: căn cứ vào các mức giá thay thế phản ánh các mức giá bán gần nhất về đất thổ cư tại địa phương và các khu vực lân cận hoặc trong trường hợp không

có các mức giá đất gần nhất tại địa phương thì theo giá bán đất thổ cư tại các khu vực khác có chất lượng tương đương;

c. Nhà và các vật kiến trúc liên quan khác: căn cứ vào các mức giá thay thế về nguyên vật liệu và lao động mà không tính khấu hao và khấu trừ vật liệu tận dụng cộng với chi phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu và các loại phí liên quan;

d. Bồi thường toàn bộ cây cối và vật nuôi tương đương với giá thay thế tại thời điểm tiến hành bồi thường.

Khảo sát giá thay thế: Là quá trình liên quan đến việc xác định giá thay thế về đất, nhà ở hoặc các tài sản bị ảnh hưởng khác dựa trên các khảo sát thị trường.

Tái định cư: Kế hoạch tái định cư này này phù hợp với chính sách hoạt động của Ngân hàng Thế Giới về tái định cư không tự nguyện (OP4.12), bao hàm tất cả những thiệt hại trực tiếp về kinh tế và xã hội gây ra bởi việc thu hồi đất và hạn chế sự tiếp cận, cùng với những biện pháp đền bù và sửa chữa. Tái định cư có thể tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể, bao gồm: (i) thu hồi đất và các công trình trên đất, bao gồm cả việc kinh doanh, buôn bán; (ii) sự di dời về mặt vật chất; và (iii) sự khôi phục kinh tế của những người bị ảnh hưởng nhằm cải thiện (hoặc ít nhất là phục hồi) thu nhập và mức sống.

Hỗ trợ tái định cư: Nghĩa là những hỗ trợ thêm cho những người bị ảnh hưởng về tài sản (đặc biệt là những tài sản có khả năng sinh lời), về thu nhập, việc làm hoặc các nguồn sống để đạt được hoặc tối thiểu khôi phục lại mức sống và chất lượng sống như ban đầu khi chưa có dự án.

Sinh kế (thu nhập): Là một tập hợp các hoạt động kinh tế, bao gồm làm việc tự do và/hoặc làm việc hưởng lương nhờ nguồn lực của bản thân (bao gồm nguồn lực con người và vật chất) để tạo ra các nguồn lực đủ để đáp ứng nhu cầu của bản thân, của gia đình trên cơ sở bền vững. Hoạt động này thường được thực hiện lặp lại nhiều lần.

Khôi phục sinh kế (thu nhập): Khôi phục sinh kế nghĩa là việc bồi thường/hỗ trợ cho những người bị ảnh hưởng bởi dự án, là những người bị mất đi nguồn thu nhập hoặc mất đi các phương tiện tạo sinh kế, để họ có thể khôi phục được thu nhập và mức sống bằng với mức trước khi BAH/di dời.

Người bị ảnh hưởng nghiêm trọng (ảnh hưởng nặng): Nghĩa là những người sẽ mất bằng hoặc trên 20% (bằng hoặc trên 10% đối với hộ dễ bị tổn thương) diện tích đất sản xuất.

Nhóm dễ bị tổn thương: là các nhóm đối tượng đặc biệt có khả năng phải chịu tác động không tương xứng hoặc có nguy cơ bị bần cùng hóa hơn nữa do tác động của tái định cư, bao gồm: (i) phụ nữ làm chủ hộ (không có chồng, góa hay chồng mất sức lao động) có người phụ thuộc, (ii) người tàn tật (không còn khả năng lao động), người già không nơi nương tựa, (iii) người nghèo theo tiêu chí của Bộ lao động thương binh và xã hội (có sổ hộ nghèo), (iv) người không có đất đai, (v) các nhóm dân tộc thiểu số sống tách biệt, và (vi) hộ gia đình chính sách như thương binh liệt sỹ, mẹ Việt Nam anh hùng, có công cách mạng… Danh sách hộ dễ bị tổn thương sẽ được xác định trong quá trình chuẩn bị dự án án thông qua điều tra kinh tế - xã hội và tham vấn cộng đồng.

TÓM TẮT BÁO CÁO

Giới thiệu

Kế hoạch hành động tái định cư (Kế hoạch hành động TĐC) được chuẩn bị cho Dự án phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dựa án đô thị Kỳ Anh tỉnh Hà Tĩnh, sử dụng nguồn vốn của Ngân hàng Thế giới. Có 02 hợp phần chính trong dự án: (i) Hợp phần 1: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật và giao thông đô thị; (ii) Hợp phần 2: Hỗ trợ kỹ thuật và thực hiện. Trong 02 hợp phần, hợp phần 1 có yêu cầu thực hiện phải thu hồi đất, giải phóng mặt bằng. Kế hoạch này bao gồm kết quả kiểm đếm thiệt hại sơ bộ; khảo sát kinh tế xã hội; các nội dung về quyền lợi của người bị ảnh hưởng và đánh giá những tác động tích và tiêu cực của Dự án về mặt xã hội. Kế hoạch cũng đề cập đến phương án tái định cư, chương trình phục hồi sinh kế, kế hoạch thực hiện tái định cư và chi phí.

Phạm vi thu hồi và giải phóng mặt bằng

Theo thiết kế sơ bộ dự án, các hạng mục đề xuất của Hợp phần 1 bao gồm: (a) Xây dựng trục đường kết nối đô thị Trung tâm; (b) Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải; (c) Xây dựng kè kết hợp đường hai bên bờ sông Trí. Tổng diện tích đất dự kiến phải thu hồi khoảng 170,788 m^2; trong đó diện tích đất ở là 19,416 m^2; đất nông nghiệp là 128,595, và đất do UBND quản lý là 22,770 m^2. 344 hộ gia đình sẽ bị ảnh hưởng bởi các hạng mục; trong đó có 91 hộ gia đình sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, bao gồm 77 hộ mất đất sản xuất và 14 hộ dân sẽ phải di dời.

Biện pháp giảm thiểu

Trong quá trình chuẩn bị dự án, tư vấn đã phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan và các hộ gia đình bị ảnh hưởng thông qua các cuộc họp, các cuộc khảo sát và tham vấn, nhằm đưa ra các biện pháp để giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án, nâng cao hiệu quả đầu tư cũng như để giảm thiểu việc thu hồi đất.Việc lựa chọn các phương án tái định cư cũng đã được thảo luận với hộ BAH để giảm thiểu tác động và bảo đảm phục hồi kinh tế bị ảnh hưởng.

Khung chính sách

Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho tiểu dự án sẽ được thực hiện theo chính sách hoạt động của Ngân hàng Thế giới (OP4.12) về táu định cư không tự nguyện và pháp luật của chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất cho mục đích phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng. Báo cáo RAP được dựa trên chính sách OP4.12 của Ngân hàng Thế giới và các quy định pháp luật của Chính phủ và các quy định của UBND tỉnh Hà Tĩnh về bồi thường, hỗ trợ tái định cư áp dụng cho tỉnh Hà Tĩnh.

Mục tiêu chính của RAP này là thiết lập một bộ tiêu chí để bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng dựa trên nguyên tắc của chi phí giá thay thế đầy đủ. Các hộ BAH sẽ được cung cấp các khoản hỗ trợ khác nhau để ổn định cuộc sống.

Chương trình phục hồi thu nhập

Chính sách của dự án hướng tới ổn định cuộc sống và các nguồn thu nhập của người bị ảnh hưởng (BAH) ít nhất bằng hoặc cao hơn so với trước khi bị ảnh hưởng bởi Dự án. Chương trình phục hồi thu nhập sẽ được thực hiện dành cho 91 hộ BAH đủ điều kiện dựa trên khảo sát đánh giá nhu cầu hỗ trợ. Các hoạt động đề xuất bao gồm (i) đào tạo nghề; ii) Vay vốn và iii) Tạo việc làm.

Thể chế

Ban QLDA thị xã Kỳ Anh và Hội đồng thị xã thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư sẽ chịu trách nhiệm quản lý và giám sát việc triển khai Kế hoạch hành động tái định cư. Trong thời gian thực hiện dự án, sẽ có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cán bộ của các cơ quan liên quan, bao gồm Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư, các cán bộ Ban QLDA, cán bộ phường/xã, người dân địa phương trong vùng dự án và các chuyên gia tái định cư.

Kế hoạch thực hiện

Kế hoạch hành động tái định cư (Kế hoạch hành động TĐC) sẽ được thực hiện trong sự phối hợp chặt chẽ với tiến độ thực hiện các hạng mục xây dựng. Các hộ gia đình bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường trước khi giải phóng mặt bằng, dự kiến sẽ bắt đầu từ quý II năm 2020.

Tham vấn cộng đồng và sự tham gia

Chính quyền, cộng đồng địa phương và các hộ gia đình bị ảnh hưởng đã được tham vấn thông qua các cuộc họp công cộng. Cuộc điều tra kinh tế-xã hội và kiểm kê thiệt hại cũng đã được thực hiện với các hộ gia đình bị ảnh hưởng.Thông tin thu được trong quá trình tham vấn đã được phản ánh và lồng ghép trong việc xây dựng Kế hoạch hành động TĐC và sẽ được cập nhật trong quá trình thực hiện. Công tác tham vấn sẽ được tiếp tục thực hiện trong quá trình thực hiện dự án.

Giám sát và đánh giá

Việc thực hiện chi tiết của Kế hoạch hành động TĐC sẽ được theo dõi và giám sát nội bộ thông qua các báo cáo định kỳ của Ban quản lý (Ban QLDA). Ngoài ra, một cơ quan giám sát độc lập sẽ được mời để giám sát việc thực hiện Kế hoạch hành động TĐC và đánh giá thực trạng về mức sống của người dân bị ảnh hưởng trong và sau khi tái định cư được hoàn thành.

Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Để đảm bảo rằng, mọi thắc mắc và khiếu mại của tất cả những người BAH trên bất kỳ khía cạnh nào liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường và tái định cư được giải quyết một cách kịp thời và thỏa đáng, và người BAH có thể thoải mái và thuận tiện nhất, một cơ chế giải quyết khiếu nại được thành lập trong Kế hoạch hành động TĐC này. Tất cả người BAH có thể gửi bất kỳ câu hỏi nào đến các cơ quan thực hiện về quyền lợi của mình liên với quyền được bồi thường, chính sách bồi thường, đơn giá bồi thường, thu hồi đất, TĐC, hỗ trợ và phục hồi thu nhập. Hơn nữa, người BAH sẽ không phải trả bất kỳ khoản phí nào trong quá trình khiếu nại và khiếu nại ở bất kỳ ở cấp nào. Khiếu nại sẽ qua 3 giai đoạn trước khi có thể được đưa ra toàn án là phương

sách cuối cùng. Sẽ có một cán bộ chuyên trách của Ban QLDA phụ trách nhiệm vụ theo dõi và giải quyết các vấn đề khiếu nại.

Ước tính chi phí tái định cư

Tổng chi phí ước tính cho việc thực hiện Kế hoạch hành động TĐC này là 83,470,000,000 đồng ($3,709,778). Chi phí này bao gồm đền bù đất đai, kiến trúc và tài sản khác cũng như những hỗ trợ, chi phí cho chương trình phục hồi thu nhập, chi phí cho việc giám sát và đánh giá. Chi phí tái định cư sẽ được cập nhật tại thời điểm bồi thường.

PHẦN 1: MÔ TẢ DỰ ÁN

1.1. Thông tin chung về dự án

1. Dự án "Phát triển tổng hợp các đô thị động lực" (DCIDP) được phê duyệt tại Văn bản số 2318/VPCP-QHQT ngày 14/3/2017 của Văn phòng Chính phủ. Dự án sử dụng nguồn vốn IDA của Ngân hàng Thế giới và vốn đối ứng từ ngân sách địa phương/vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương. Dự án nhằm tăng cường khả năng tiếp cận nhằm cải thiện dịch vụ hạ tầng đô thị và nâng cao năng lực quản lý quy hoạch đô thị tích hợp tại các thành phố thực hiện dự án.

2. Dự án đề xuất được thực hiện tại 04 thành phố/thị xã gồm: (1) Thành phố Hải Dương (tỉnh Hải Dương); (2) Thị xã Kỳ Anh (tỉnh Hà Tĩnh); (3) Thị xã Tĩnh Gia (tỉnh Thanh Hóa; và (4) thành phố Yên Bái (tỉnh Yên Bái).

3. Để đạt được mục tiêu trên, Dự án gồm 2 hợp phần với các nội dung sau: Hợp phần 1: Giải pháp kết cấu – Cải tạo, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; Hợp phần 2: Giải pháp phi kết cấu.

4. Thời gian thực hiện Dự án "Phát triển tổng hợp các đô thị động lực" trong 05 năm, bắt đầu từ năm 2019 và hoàn thành năm 2025.

1.2. Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh

5. Thị xã Kỳ Anh là một trong hai thị xã của tỉnh Hà Tĩnh với diện tích tự nhiên là 2,822.167km^2, dân số tính đến năm 2015 là 71,399 người, tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí đa chiều năm 2016 là 17,25%. Kỳ Anh có vị trí thuận lợi nằm trên trục đường giao thông Bắc Nam, hành lang kinh tế Đông Tây, cách thành phố Hà Tĩnh 50km về phía Nam. Kỳ Anh là nơi tập trung hầu hết các dự án lớn của tỉnh Hà Tĩnh đặc biệt là Khu kinh tế Vũng Áng. Theo Quy hoạch đến năm 2035, Kỳ Anh sẽ là đô thị tổng hợp Công nghiệp – Thương mại – Dịch vụ, đầu mối giao thông vận tải và du lịch, đảm nhận là đô thị hạt nhân thúc đẩy sự phát triển vùng Nam Hà Tĩnh – Bắc Quảng Bình. Tuy có tiềm năng rất lớn để phát triển nhưng thị xã Kỳ Anh vẫn chưa phát huy hết các lợi thế do cơ sở hạ tầng đô thị còn nhiều bất cập như: Thiếu mỹ quan đô thị, thiếu hụt quỹ đất ở, quỹ đất phát triển thương mại dịch vụ…Triển khai dự án: "Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh" sẽ giúp thị xã giải quyết những vấn đề yếu kém về hạ tầng đô thị bước đầu để Kỳ Anh phát triển đúng định hướng quy hoạch. Tiểu dự án bao gồm 2 hợp phần như sau:

1.2.1. Hợp phần 1: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật và giao thông đô thị

6. Dự án sẽ giúp thị xã Kỳ Anh tạo được một khung cơ bản nhất về hạ tầng đô thị đáp ứng được nhu cầu cấp thiết hiện tại và phát triển trong tương lai gần. Hợp phần này bao gồm các hạng mục về đường giao thông, xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải, Kè bờ sông và đường và cải tạo hồ. Nội dung đề xuất của Hợp phần 1 như sau:

Bảng 1: Quy mô đầu tư của Hợp phần 1

TT	Hạng mục	Quy mô	Thông số kỹ thuật chính
1	Xây dựng trục đường kết nối đô thị trung tâm	3,74 km	Vị trí - Điểm đầu (Km0+00): Kết nối với đường đi khu công nghiệp Formosa - Điểm cuối (Km3+95): Kết nối với đường Nguyễn Thị Bích Châu Quy mô tuyến đường: - Đoạn 1: Từ Km0+00 đên Km0+450 dài 0,45km mặt cắt đường là: 2x7,0+2x1,0=16m; - Đoạn 2: Từ Km0+450 đến Km3+95 dài 3,5km, mặt cắt 4+2x7,0+2x1,0=20m - Đầu tư đồng bộ hệ kỹ thuật đi kèm: thoát nước mưa, thu gom nước thải, điện chiếu sáng, cây xanh. Vị trí: được thực hiện trên phạm vi 3 phường/xã: Kỳ Trinh, Kỳ Hưng và xã Kỳ Châu (huyện Kỳ Anh)
2	Xây dựng hệ thống thu gom xử lý nước thải	2.000m^3/ngđ	Các hạng mục đầu tư gồm: - Hệ thống công thu gom nước thải: 38,5km, HDPE D315 ÷ D450 ; - Trạm bơm nước thải: 11 trạm, diện tích 7m^2 /trạm - Trạm xử lý nước thải công suất: 2.000m^3/ngđ Vị trí: thực hiện tại 4 phường/xã: Sông Trí, Kỳ Trinh, Kỳ Hoa, Kỳ Hưng
3	Xây dựng kè kết hợp đường hai bên bờ sông Trí	3 km	Quy mô: - Kè 2 bên bờ trí: Bờ phải bắt đầu từ đập hồ Thượng Trí đến Cầu Trí L=1.522m; Bờ trái bắt đầu từ hồ Thượng Trí đến cầu Trí L=1.476m - Đường 2 bên bờ sông với quy mô mặt cắt đường là: 6+5,5+1,5 = 13m, kết hợp với hệ thống cây xanh, vỉa hè, thoát nước và điện chiếu sáng Vị trí: được thực hiện trên phạn vi 2 phường/xã: Sông Trí và Kỳ Hoa
4	Cải tạo hồ Thủ Sơn	1.9ha	Các hạng mục đầu tư gồm: - Nạo vét và kè hồ - Xây dựng tuyến nước sạch bổ cập cho hồ - Đồng bộ hạ tầng kỹ thuật đi kèm: thoát nước, chiếu sáng và cây xanh Vị trí: Phường Sông Trí

1.2.2. Hợp phần 2: Hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ thực hiện

7. Mục tiêu chính của hợp phần 2 bao gồm: (i)Hỗ trợ lập chiến lược phát triển giao thông công cộng và tích hợp quy hoạch; (ii) Hỗ trợ lập kế hoạch quản lý rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu cho thị xã Kỳ Anh; (iii) Các công việc chuẩn bị và thực hiện đầu tư; tư vấn quản lý dự án.

Hình 1: Bản đồ tổng thể các hạng mục đầu tư

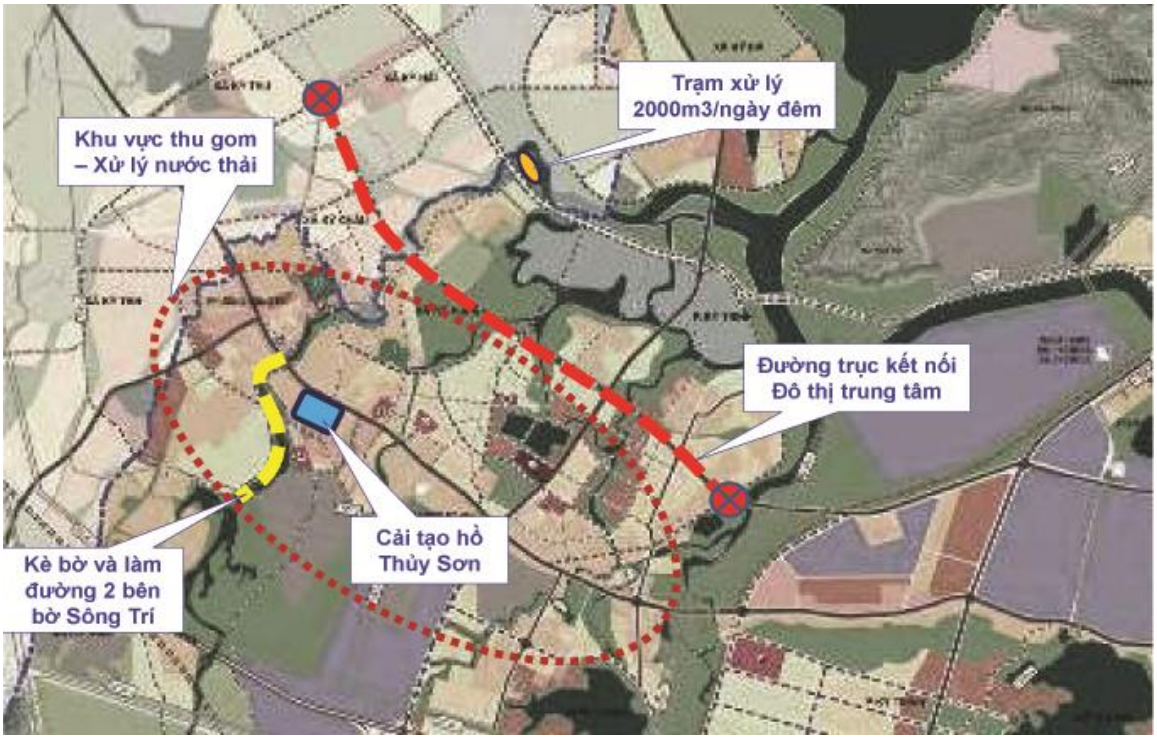

PHẦN 2: PHẠM VI THU HỒI ĐẤT VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

8. Trong hai hợp phần, hợp phần 1 sẽ cần thu hồi đất, dẫn tới người dân địa phương sẽ bị mất đất, tài sản và cần tái định cư. Chi tiết ảnh hưởng của hợp phần này này đối với các hộ gia đình được xác định dựa trên kiểm kê thiệt hại sơ bộ dưới đây:

2.1. Số hộ bị ảnh hưởng

9. Công tác khảo sát thiệt hại sơ bộ được thực hiện từ tháng 6 đến tháng 7 năm 2017 bởi công ty cổ phần tư vấn kỹ thuật Quốc tế (INTEC). Kết quả của kiểm đếm thiệt hại cho thấy có tổng cộng 344 hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi dị dự án, trong đó có 91 hộ gia đình bị ảnh hưởng nặng do mất hơn 20% đất sản cuất (77 hộ) và (14 hộ) tái định cư. Có 11 hộ kinh doanh bị ảnh hưởng trong đó 5 hộ phải di dời. Có 16 hộ dễ bị tổn thương (12 hộ nghèo, 2 hộ gia đình chính sách và 2 hộ thuộc phụ nữ đơn thân làm chủ hộ và có người sống phụ thuộc). Các hộ bị ảnh hưởng được trình bày tại bảng sau:

Bảng 2: Tóm tắt và phân loại hộ BAH

TT	Hạng mục	Tổng hộ BAH	Hộ BAH kiến trúc	Hộ kinh doanh BAH	Hộ dễ bị tổn thương	Hộ BAH nặng		
						Hộ TĐC	Ảnh hưởng >20% đất nông nghiệp (10% đối với hộ dễ tổn thương)	Tổng
1	Trục đường kết nối đô thị trung tâm	208	30	7	14	14	43	57
2	Hệ thống thu gom xử lý nước thải	81	5	0	0	0	23	23
3	Kè kết hợp đường hai bên bờ sông Trí	55	2	4	2	0	11	11
4	Cải tạo hồ Thủy Sơn	0	0	0	0	0	0	0
Tổng		**344**	**37**	**11**	**16**	**14**	**77**	**91**

(*Nguồn: Kiểm đến thiệt hại)*

2.2. Tác động về đất

10. Tổng diện tích đất bị ảnh hưởng là 170,780 m^2 đất. Đa số đất bị ảnh hưởng là đất nông nghiệp (79,7%); đất ở bị ảnh hưởng chiếm 14,0%, chủ yếu thuộc hạng mục đường đô thị trung tâm. Diện tích đất do UBND quản lý chiếm 6,2%. Thông tin về các loại đất bi ảnh hưởng được thể hiện tại bảng 3.

Bảng 3: Phạm vi ảnh hưởng đất

TT	Hạng mục	Đất ở (m^2)	Đất nông nghiệp (m^2)			Đất UBND quản lý	Tổng số ($m^{2)}$
			Đất cây hàng năm	Cây lâu năm	Ao hồ		
1	Trục đường kết nối đô thị trung tâm	13,578	45,377	0	583.60	12,434	71,972.60
2	Hệ thống thu gom xử lý nước thải	0	45,725	0	0	522	46,247
3	Kè kết hợp đường hai bên bờ sông Trí	5,837	26,248	10,169	492	9,814	52,560
	Tổng cộng	**19,416**	**117,350**	**10,169**	**1,076**	**22,770**	**170,780**

(Nguồn: Kiểm đến thiệt hại)

2.3 Ảnh hưởng nhà/vật kiến trúc và tài sản khác

11. Dự án sẽ gây tác động 2,140m^2 nhà của 35 hộ gia đình và các tài sản khác như bếp: 440m^2; chuồng trại: 300m^2; nhà vệ sinh độc lập: 240m^2; tường: 2,150m^2; sân: 2,340m^2; cổng 35 cái; bể nước: 12 cái; giếng 10 cái. Trong số 37 hộ bị ảnh hưởng về kiến trúc và nhà ở, có 35 hộ bị ảnh hưởng về nhà ở và 14 hộ bị ảnh hưởng toàn bộ và phải di dời.

Bảng 4: Ảnh hưởng kiến trúc tại mỗi hạng mục

TT	Hạng mục	Nhà ở (m^2)	Bếp (m^2)	Chuồng trại (m^2)	Nhà vệ sinh (m^2)	Sân (m^2)	Hàng rào (m^2)	Cổng (cái)	Bể bước (cái)	Giếng (cái)
1	Trục đường kết nối đô thị trung tâm	1,800	320	120	130	1890	1,280	30	10	7
2	Hệ thống thu gom xử lý nước thải	0	0	180	0	0	0	0	0	0
3	Kè kết hợp đường hai bên bờ sông Trí	340	120	0	110	450	870	5	2	3
	Tổng cộng	**2,140**	**440**	**300**	**240**	**2,340**	**2,150**	**35**	**12**	**10**

(Nguồn: Kiểm đến thiệt hại)

2.4. Ảnh hưởng cây cối và hoa màu

12. Dự án sẽ có ảnh hưởng đến cây cối, hoa màu. Các loại ảnh hưởng bao gồm: (i) cây ăn quả: 800 cây (ii) cây lấy gỗ: 1.500 cây (iii) cây lương thực ngắn ngày: 57,648 m^2 lúa và 59,703m^2 cây hoa mầu và (iv) cây chè. Các ảnh hưởng chính được tóm tắt tại bảng 5.

Bảng 5: Ảnh hưởng cây cối, hoa màu

TT	Hạng mục	Lúa (m^2)	Hoa màu (m^2)	Cây chè (m^2)	Cây ăn quả (cây)	Cây lấy gỗ (cây)
1	Trục đường kết nối đô thị trung tâm	27,201	18,356	0	500	1.000
2	Hệ thống thu gom xử lý nước thải	16,761	28,964	0	0	0
3	Kè kết hợp đường hai bên bờ sông Trí	13,866	12,383	10,169	300	500
	Tổng cộng	**57,648**	**59,703**	**10,169**	**800**	**1.500**

(Nguồn: Kiểm đến thiệt hại)

2.5. Ảnh hưởng đến tài sản công cộng

13. Dự án cũng sẽ ảnh hưởng đến các công trình công cộng như cột điện, trạm biến áp, đường dây điện như sau: Trạm biến áp: 2 cái; Cột điện: 30 cái; Đường dây điện: 1,200 mét.

2.6. Ảnh hưởng đến các di tích, lịch sử văn hóa

14. Trong quá trình khảo sát Tái định cư, Hạng mục công trình trục đường kết nối đô thị trung tâm có ảnh hưởng đến Nhà thờ họ Nguyễn Ca. Đây là ngôi nhà 2 tầng diện tích 80m2, thờ 4 đời dòng họ Nguyễn Ca. Sau khi tham vấn trưởng họ và các đại diện trong dòng họ, hiểu được ý nghĩa của dự án. Dòng họ Nguyễn Ca đã hoàn toàn ủng hộ và sẽ di dời Nhà thờ họ để dự án có thể thực hiện.

2.7 Ảnh hưởng tạm thời

15. Trong quá trình xây dựng, lắp đặt đường ống thoát nước thải, dự án có làm ảnh hưởng đến 38,766m đường nhựa và bê tông trong khu vực dân cư của 2 phường Sông Trí, Kỳ Trinh và 3 xã Kỳ Hoa, Kỳ Hương và Kỳ Châu. Ngoài ra, dự án cũng gây hạn chế cho việc đi lại, tiếp cận các cửa hàng và các công trình trên tuyến.

2.8 Các tác động giám tiếp

16. Trong quá trình xây dựng trục đường kết nối đô thị trung tâm và hạng mục kè kết hợp đường hai bên bờ sông Trí thuộc hợp phần 1, việc nâng cao độ nền đường và cao độ kè sẽ gây ra tình trạng nền đường cao hơn nền nhà người dân. Theo số liệu cung cấp của tư vấn kỹ thuật dự án việc nâng cao độ đường kết nối đô thị trung tâm là từ 1 – 1,5m còn nâng cao độ kè là khoảng 4m.

17. Qua làm việc với tư vấn kỹ thuật thì việc nâng cao độ này sẽ có phương án thoát nước để đảm bảo không làm thay đổi nhiều đến khả năng thoát nước hiện tại, cụ thể: trên tuyến, nếu đi qua các nhánh sông thì đã được bố trí cầu, đi qua các kênh, mương và các điểm tụ thủy lưu vực đã được bố trí các cống tiêu thoát nước lưu vực ngang đường và nhiều cống cấu tạo trên tuyến để thoát nước hai bên tuyến. Toàn bộ hệ thống thoát nước trên sẽ được tính toán về tiết diện, chiều dài, độ dốc, cao độ … để đảm bảo việc thoát nước từ khu vực thượng lưu sang hạ lưu dễ dàng nhất, không xảy ra hiện tượng ngập úng trong khu vực dự án. Nền đường cao hơn nhà cũng gây khó khăn cho việc tiếp cận nhà cửa của người dân, giải pháp kỹ thuật đưa ra là, tại các điểm đường hiện trạng sẽ làm vuốt nối với đường trục trung tâm và tại những đoạn chưa có đường sẽ làm đường gom vào các điểm đường hiện trạng để đi lên đường trục trung tâm.

2.9. Các biện pháp giảm thiểu tác động

18. Để đảm bảo việc tái định cư không tự nguyện có thể tránh được và/hoặc có biện pháp giảm nhẹ thì có thể có những nguyên tắc chính để lựa chọn các hạng mục công việc cho hợp phần 1 đã được thống nhất với Ngân hàng Thế giới và các tỉnh tham gia như

sau: (i) các hạng mục công trình đề xuất nên được xây dựng trên các công trình hiện có hoặc trên đất công; (ii) phải thu nhỏ và di chuyển đất đai khi có thể bằng cách áp dụng các biện pháp thiết kế khác; (iii) Nếu kế hoạch hành động tái định cư (RAP) được thực hiện phù hợp với OP4.12 của Ngân hàng Thế giới về tái định cư không tự nguyện để đảm bảo tất cả các tài sản bị ảnh hưởng và các hộ bị ảnh hưởng đều được đưa vào kế hoạch tái định cư và sẽ được bồi thường theo giá thay thế và hỗ trợ ít nhất khôi phục sinh kế và mức sống của họ trước mức dự án.

19. Theo đó, trong giai đoạn nghiên cứu khả thi, các tiêu chí sau được áp dụng cho các hạng mục công trình lựa chọn để giảm thiểu các tác động không mong muốn tái định cư:

- Trong quá trình thiết kế dự án Ban QLDA đã phối hợp chặt chẽ với tư vấn kỹ thuật và tư vấn tái định cư tiến hành khảo sát, nghiên cứu về vị trí, quy mô của từng hạng mục công trình từ đó đưa ra các phương án thiết kế tối ưu nhằm hạn chế tối thiểu mức độ ảnh hưởng thu hồi đất của các hộ gia đình. Các phương án kỹ thuật giảm quy mô thiết kế, bề rộng các tuyến đường cụ thể từng hạng mục công trình như sau:
    - Hạng mục đường kết nối khu đô thị trung tâm: (i) Thay đổi hướng tuyến tránh vào nhà của các hộ dân; (ii) giảm bề rộng đường từ 60m xuống còn 20m, từ đó số hộ phải tái định cư giảm từ 29 hộ (phương án đầu tiên) xuống còn 14 hộ.
    - Kè hai bên bờ sông trí: Kè theo hiện trạng tuyến, tùy vào địa hình sẽ tiến hành đắp lấn ra kênh nếu lòng kênh rộng, tránh ảnh hưởng đến đất của các hộ dân.
    - Hệ thống thu gom và xử lý nước thải: (i) vị trí xây dựng trạm xử lý trên đất nông nghiệp, tuy nhiên do đất xấu nên người dân ít canh tác và xa khu dân cư; (ii) các tuyến thu gom nước thải được đặt trên vỉa hè hoặc lòng đường.
- Trong quá trình chuẩn bị dự án và xây dựng RAP, Ban QLDA và đơn vị tư vấn tái định cư đã tổ chức tham vấn với các bên liên quan và các hộ BAH trên địa bàn dự án. Trong quá trình tham vấn rất nhiều vấn đề đã được đưa ra trao đổi và thảo luận như: Chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư của dự án, phương án thiết kế, các biện pháp giảm thiểu, thời gian thực hiện dự án, cơ chế giải quyết khiếu nại…. Tất cả người dân đều rất ủng hộ dự án và mong dự án sớm triển khai.
- Để giảm thiểu tác động tới các hộ gia đình sống gần các hạng mục công trình, trong quá trình thi công, đơn vị tư vấn tái định cư đã tham khảo ý kiến của chính quyền địa phương và các hộ gia đình sống tại đó để đưa ra các biện pháp giảm thiểu phù hợp với từng địa phương. Theo đó một số biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực trong quá trình thi công sẽ được áp dụng nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực.

- Thời gian thi công sẽ được thông báo rộng rãi theo quy định cho chính quyền và người bị ảnh hưởng, để các hộ BAH có kế hoạch canh tác phù hợp.
- Tư vấn Tái định cư đã cùng với nhóm tư vấn thiết kế khảo sát thực địa để xác định vị trí các công trình dân sinh, công trình công cộng và đưa ra giải pháp thiết kế nhằm tránh/giảm thiểu tác động… Đồng thời, cùng nhau xây dựng các tiêu chí nhằm giảm thiểu các tác động trong quá trình thi công xây dựng như kế hoạch an toàn lao động (khi xây dựng cạnh hoặc trong khu dân cư), bố trí các nguyên liệu, dụng cụ phù hợp (biển báo, vách ngăn với khu dân cư…), thời gian thi công… để giảm thiểu cá tác động tạm thời.

PHẦN 3: MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH TÁI ĐỊNH CƯ

20. Kế hoạch hành động TĐC cho tiểu dự án đô thị Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh được xây dựng dựa trên chính sách hoạt động của ngân hàng Thế giới (OP4.12) về chính sách tái định cư không tự nguyện, đảm bảo hài hòa chính sách OP 4.12 về tái định cư không tự nguyện của Ngân hàng Thế giới và pháp luật của Chính phủ Việt Nam. Kế hoạch hành động TĐC này đảm bảo tiểu dự án có thể (i) tránh Tái định cư không tự nguyện; (ii) giảm thiểu Tái định cư không tự nguyện bằng các giải pháp thiết kế; (iii) cải thiện tốt hơn hoặc ít nhất khôi phục điều kiện sống của người dân ngang bằng như trước khi có dự án; và (iv) cải thiện điều kiện sống cho người nghèo và các nhóm hộ dễ bị tổn thương.

21. Dựa trên các nguyên tắc này mục tiêu chính của Kế hoạch hành động TĐC gồm:

- Đảm bảo xác định đúng và đầy đủ, chính xác các ảnh hưởng, thiệt hại về đất đai, nhà cửa, công trình và các tài sản khác của tất cả các cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng.
- Xây dựng các tiêu chí, điều kiện và các quyền lợi để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.
- Đảm bảo chuẩn bị đầy đủ khu tái định cư cho các hộ gia đình di dời.
- Thực hiện các chương trình hỗ trợ nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất những khó khăn cho các hộ gia đình trong và sau khi di dời, đảm bảo mục tiêu cuộc sống của các hộ gia đình sau khi di dời phải được "tốt hơn hoặc ít nhất là bằng" so với trước khi thực hiện dự án.
- Đảm bảo nguồn kinh phí đầy đủ và kịp thời để thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ cho những người bị ảnh hưởng.
- Đảm bảo thu hồi đất và bàn giao mặt bằng để triển khai thi công công trình đúng thời gian và tiến độ chung của toàn dự án.
- Khuyến khích sự tham gia của những người bị ảnh hưởng và công chúng trong quá trình lập kế hoạch, thực hiện và giám sát kế hoạch tái định cư.

- Thiết lập cơ chế giải quyết khiếu nại để đảm bảo mọi khiếu nạo của người BAH sẽ được giải quyết kịp thời, thỏa đáng và minh bạch.
- Thiết lập một cơ cấu tham vấn, tham gia và giám sát người BAH

22. Kế hoạch hành động TĐC này xây dựng dựa trên thiết kế cơ bản của Tiểu dự án và điều tra nhanh nhanh giá thay thế. Kết quả tổng hợp của Kế hoạch hành động TĐC được đưa vào Nghiên cứu khả thi để đảm bảo phân bổ nguồn vốn của Chính phủ cho việc thực hiện dự án. Kế hoạch hành động TĐC này sẽ tiếp tục được cập nhật sau khi hoàn thành thiết kế chi tiết, kiểm đếm chi tiết thiệt hại và điều tra giá thay thế. Bất kỳ một thay đổi nào của RAP sẽ được Chính phủ và Ngân hàng thông qua và được công bố rộng rãi.

PHẦN 4: THÔNG TIN KINH TẾ-XÃ HỘI HỘ BỊ ẢNH HƯỞNG

4.1. Mục tiêu và phương pháp điều tra KT-XH

4.1.1. Mục tiêu:

23. Điều tra kinh tế xã hội đối với các hộ BAH giúp hiểu được bối cảnh chung của khu vực tiểu dự án và tình hinh kinh tế xã hội hiện tại của các hộ gia đình BAH. Nó cung cấp đầu vào để chuẩn bị các công cụ tái định cư và thiết kế các biện pháp khôi phục sinh kế liên quan đến bối cảnh của các hộ gia đình để đảm bảo tính bền vững của các quyền lợi của dự án.

24. Cụ thể, điều tra kinh tế - xã hội (SES): nhằm thu thập, từ các hộ gia đình BAH, thông tin về: (a) đặc điểm nhân khẩu học; (b) nghề nghiệp; (c) mức sống (thu nhập, chi tiêu và vay/tín dụng, tình trạng sức khỏe, vệ sinh môi trường, sự tham gia của người BAH vào các nhóm địa phương, phát triển xã hội; (d) tổn thương của các hộ BAH; (e) tác động của dự án đối với tài sản của người dân, bao gồm cả các ảnh hưởng tích lũy ở cấp hộ gia đình; (f) tham vấn với người BAH về tác động tiềm ẩn (tự đánh giá) các biện pháp; (g) khả năng phục hồi sinh kế của họ; (h) ưu tiên các giải pháp tái định cư và (i) hỗ trợ thực hiện dự án.

4.1.2 Phương pháp khảo sát

25. Được thực hiện thông qua thu thập thông tin kinh tế - xã hội của các hộ BAH (bao gồm: nhân khẩu học, thu nhập và đời sống, thành phần dân tộc, trình độ học vấn, khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ sở hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ xã hội của người dân khu vực dự án và các mối quan tâm của họ) thông qua phỏng vấn trực tiếp bằng bảng hỏi. Thời gian thực hiện khảo sát từ tháng 6 đến tháng 7 năm 2017. Đối tượng khảo sát bao gồm: (i) 100% các hộ ảnh hưởng nặng do bị thu hồi đất nông nghiệp và bị di dời, 20% các hộ

BAH còn lại. Tổng cỡ mẫu khảo sát và phân tích là 150 hộ (37,4% số hộ BAH của dự án).

26. Ngoaì ra, tư vấn cũng thực hiện nghiên cứu tài liệu liên quan như: Niên giám thống kê, các báo cáo kinh tế-xã hội hằng năm của tỉnh, thành phố và các phường/xã nhằm tìm kiếm những thông tin cơ bản của địa bàn dự án.

27. Một bản kiểm kê thiệt hại (IOL) đã được chuẩn bị cho tất cả các hộ bị ảnh hưởng dựa trên thiết kế sơ bộ.

28. Khảo sát giá thay thế: Mục đích của việc khảo sát giá thay thế (RCS) là thu thập thông tin về giá cả thị trường của đất và các tài sản ngoài đất trong khu vực tiểu dự án, để thiết lập một ngân sách cần thiết cho việc bồi thường các ảnh hưởng theo giá thị trường tại thời điểm hiện tại. Sau này sẽ có một cuộc điều tra, khảo sát giá thay thế chi tiết được thực hiện bởi chuyên gia có trình độ và kinh nghiệm để xác định đơn giá cho từng loại tài sản bị ảnh hưởng và trình duyệt UBND tỉnh phê duyệt. Đơn giá đó sẽ là cơ sở tính toán các gói bồi thường cho người bị ảnh hưởng

29. Ngoài ra, các phương pháp định tính cũng được áp dụng. Số cuộc thảo luận nhóm tập trung và các cuộc phỏng vấn sâu được trình bày trong bảng sau:

Bảng 6: Phương pháp định tính

Phỏng luận nhóm tập trng	5
Phỏng vấn sâu	
Hộ kinh doanh	*3*
Các hộ tái định cư	*14*
Trưởng thôn	*5*
Đại diện của UBND xã/phường	*5*
Đại diện UBND thị xã	*2*
Tổng	34

4.2. Điều kiện kinh tế-xã hội thị xã Kỳ Anh

4.2.1. Điều kiện tự nhiên

30. Thị xã Kỳ Anh nằm ở phía Đông Nam tỉnh Hà Tĩnh, có tọa độ địa lý: $18^0$07'35''B -$106^0$07'27''Đ, phía Đông giáp Biển Đông, phía Tây và phía Bắc giáp huyện Kỳ Anh, phía Nam giáp với huyện Quảng Trạch (tỉnh Quảng Bình). Kỳ Anh được thành lập trên cơ sở điều chỉnh địa giới hành chính huyện Kỳ Anh (cũ) theo Nghị Quyết số 903/NQ-UBTVQH13 ngày 14/4/2015 gồm 6 phường (Sông Trí, Kỳ Trinh, Kỳ Thịnh, Kỳ Long, Kỳ Liên, Kỳ Phương) và 6 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà, Kỳ Hoa, Kỳ Hưng, Kỳ Lợi và Kỳ Nam).

31. Kỳ anh có tổng diện tích tự nhiên là 28.221,67 ha, trong đó, đất sản xuất nông nghiệp là 7.284,82 ha, đất lâm nghiệp 8.518,46ha, đất thủy sản 711,96ha, đất phi nông nghiệp 8.746,46ha và đất chưa sử dụng là 2.842,08ha.

4.2.2. Điều kiện kinh tế - xã hội

a. **Điều kiện kinh tế**

32. Tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng khá cao luôn ở mức trên 20%/năm, GDP đầu người luôn cao hơn mức trung bình của tỉnh Hà Tĩnh.

Bảng 7: Tốc độ tăng trưởng và so sánh GDP đầu người thị xã và toàn tỉnh Hà Tĩnh

Năm	Tốc độ tăng trưởng (%)	GDP/đầu người của thị xã/năm(triệu)[1]	GDP/đầu người/nămcủa tỉnh[2]
2016	24.04	40	32,3
2015	24.17	45	38,9
2014	22.2	35	34

Nguồn: Báo cáo kinh tế - xã hội thị xã và tỉnh qua các năm

33. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm về nông nghiệp, tăng về công nghiệp, dịch vụ. Các số liệu thống kê qua các năm 2014, 2015, 2016 được chi tiết như sau:

Bảng 8: Tỷ trọng các ngành kinh tế thị xã qua các năm

Năm	Nông – Lâm – Ngư nghiệp	CN – TTCN - XD	Thương mại – Dịch vụ
2016	3.76	67.96	28.28
2015	3.33	67.14	29.53
2014	5.96	64.2	29.85

Nguồn: Báo cáo kinh tế - xã hội thị xã qua các năm

b. **Điều kiện xã hội**

- Dân số

34. Thị xã Kỳ Anh có diện tích tự nhiên là 28.221,67 km^2, đến năm 2015 dân số thị xã là 71.399 người tương đương 20.396 hộ. Tất cả người dân ở thị xã ở Kỳ Anh đều là người Kinh và có 41.492 người chiếm 58,11% sống ở thành thì và 29.907 người chiếm 41,89% sống ở khu vực nông thôn. Tỷ lệ Nam giới là 50,46% (36.029 người) và tỷ lệ Nữ giới là 49,54% (35.370 người).

Bảng 9: Phân bố dân số theo đơn vị hành chính phường/xã

STT	Đơn vị hành chính	Diện tích (km^2)	Dân số hiện trạng (người)	Mật độ (người/ Km^2)
Thị xã Kỳ Anh		**2.822.1670**	**71.399**	**25**
1	Phường Sông Trí	51,829	10.736	207

1 Giá hiện hành
2 Giá hiện hành

STT	Đơn vị hành chính	Diện tích (km^2)	Dân số hiện trạng (người)	Mật độ (người/ Km^2)
2	Phường Kỳ Phương	374,080	5.847	16
3	Phường Kỳ Liên	128,627	2.956	23
4	Phường Kỳ Long	213,070	5.267	25
5	Phường Kỳ Thịnh	403,250	10.834	27
6	Phường Kỳ Trinh	479,502	5.852	12
7	Xã Kỳ Hà	100,570	5.564	55
8	Xã Kỳ Hoa	319,808	4.657	15
9	Xã Kỳ Hưng	147,826	1.529	10
10	Xã Kỳ Lợi	207,729	9.370	45
11	Xã Kỳ Nam	180,907	2.215	12
12	Xã Kỳ Ninh	214,969	6.572	31

(Nguồn: Niên giám thống kê thị xã Kỳ Anh năm 2015)

- Cơ cấu lao động

35. Theo thống kê năm 2016 tình trạng lao động và việc làm thị xã Kỳ Anh như sau:

- Dân số trong độ tuổi lao động 38.361 người chiếm 53,7% tổng dân số của thị xã, trong đó có 30.146 lao động tham gia hoạt động kinh tế chiếm 78,6% tổng số người trong độ tuổi lao động và 8.215 người là học sinh, sinh viên, người khuyết tật,... không tham gia hoạt động kinh tế.
- Số lao động có việc làm khá cao 30.079 người, phân bổ trong các ngành kinh tế nhu sau:
    - Số lao động khu vực Nông, lâm, ngư nghiệp: 10.419 người;
    - Số lao động khu vực Công nghiệp, xây dựng: 8.437 người;
    - Số lao động khu vực Thương mại dịch vụ: 11,233 người.

Hình 2: Tỷ lệ lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế năm 2016

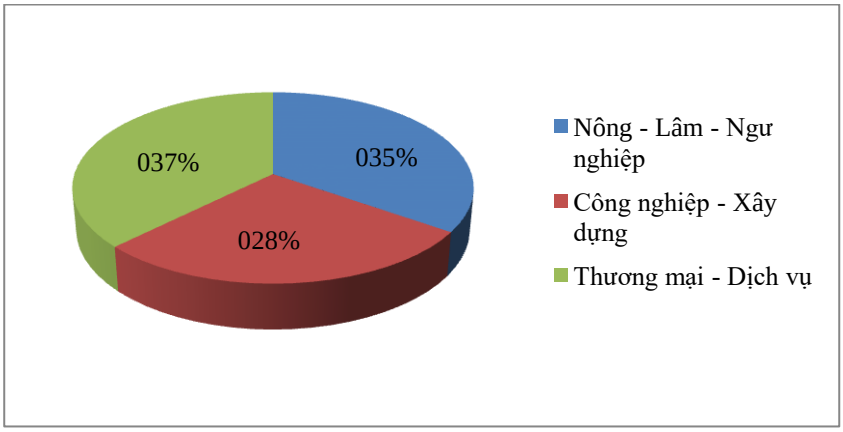

(Nguồn: Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh, 2016)

- Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo khá cao: 15.672 người. Trình độ chuyên môn của người lao động được trình bày cụ thể tại hình 3

Hình 3: Trình độ chuyên môn của lao động

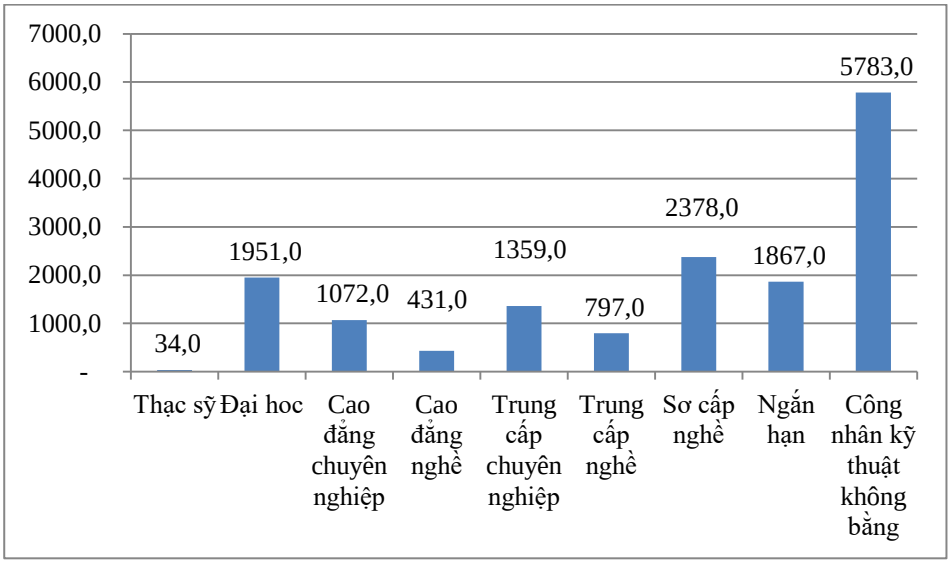

(Nguồn: Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh, 2016)

- Vấn đề về đói nghèo

36. Trên cơ sở chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, tỷ lệ hộ nghèo của Kỳ Anh là 17,25% cao hơn tỷ lệ nghèo trung bình của tỉnh Hà Tĩnh (10,37%), nguyên nhân là do năm 2016 thị xã Kỳ Anh bị ảnh hưởng nặng bởi lũ lụt và sự cố môi trường. Có sự chênh lệch về tỷ lệ nghèo đói tại các phường/xã, Kỳ Thịnh là phường có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất 35,13%. Sở dĩ, tỷ lệ hộ nghèo tại một số phường cao hơn xã là do thị xã Kỳ Anh mới được thành lập, một số xã mới được quy hoạch thành phường. Hơn nữa các phường như Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh, Kỳ Ninh… có nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp tuy nhiên điều kiện sản xuất khó khăn, đất đai khô cằn nên năng suất không cao. Một nguyên nhân dẫn đến tỷ lệ cao là do các phường này nằm trong khu vực thường xuyên bị thiên tai, lũ lụt. Chi tiết về tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo của các phường/xã được trình bày tại bảng 10.

Bảng 10: Bảng hộ nghèo và cận nghèo các phường/xã thị xã Kỳ Anh năm 2016

STT	Phường/xã	Số hộ nghèo, cận nghèo của thị xã Kỳ Anh					
		Hộ nghèo			Hộ cận nghèo		
		Số hộ	Số khẩu	Tỷ lệ	Số hộ	Số khẩu	Tỷ lệ
1	**Thị xã Kỳ Anh**	**3.694**	**8.807**	**17,25**	**1.865**	**7.125**	**8,71**
2	P. Sông Trí	176	413	5,42	53	228	1,63
3	P. Kỳ Trinh	358	747	20,50	79	268	4,52
4	P. Kỳ Thịnh	1.102	3.726	35,13	480	1.947	15,30
5	P. Kỳ Long	148	271	11,63	87	287	6,83

STT	Phường/xã	Số hộ nghèo, cận nghèo của thị xã Kỳ Anh					
		Hộ nghèo			Hộ cận nghèo		
		Số hộ	Số khẩu	Tỷ lệ	Số hộ	Số khẩu	Tỷ lệ
6	P. Kỳ Liên	151	312	14,45	52	143	4,98
7	P. Kỳ Phương	283	471	15,64	116	309	6,41
8	X. Kỳ Ninh.	358	555	16,50	108	318	4,98
9	X. Kỳ Hà	225	393	14,16	73	212	4,59
10	X. Kỳ Hoa	142	211	10,12	99	252	7,06
11	X. Kỳ Hưng	24	43	4,79	19	62	3,79
12	X. Kỳ Nam	119	285	15,87	98	389	13,07
13	X. Kỳ Lợi	608	1.380	22,20	601	2.710	21,94

(Nguồn: Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh, 2016)

4.3. Thông tin kinh tế-xã hội của hộ bị ảnh hưởng

37. Nội dung phân tích dưới đây là kết quả khảo sát kinh tế-xã hội với 150 hộ gia đình BAH được thực hiện bởi Tư vấn trong thời điểm tháng 6-7 năm 2017.

4.3.1. Đặc điểm nhân khẩu học

38. *Giới và nhóm tuổi*: trong tổng số 150 hộ được khảo sát với tổng số 538 người, không có chênh lệch lớn về giới tính, với 258 nam (chiếm 48%) và 280 nữ (chiếm 52%). Nhóm dưới 18 tuổi chiếm 2,5%, nhóm từ 18-60 tuổi 61,2% và nhóm trên 60 tuổi 16,4%. Nhìn chung, vùng khảo sát có dân số trẻ tỷ lệ lao động khá cao 2.41 người/hộ.

39. *Quy mô hộ gia đình*: trung bình của các hộ bị ảnh hưởng là 3.59 người/hộ; quy mô phổ biến là 4 người/hộ; hộ có số lượng thành viên cao nhất là 9 và thấp nhất là 1 người/hộ. (trong nghiên cứu này số thành viên trong gia đình là số người sinh sống cùng nhau và cùng 1 hộ khẩu). Thông tin về quy mô hộ gia đình trung bình giúp dự kiến số lượng hộ có thể phải tách khi thực hiện tái định cư. Với quy mô hộ trung bình là 3.59 người/hộ và quy mô phổ biến là 4 người/hộ thì không phải chuẩn bị thêm nền cho các hộ đủ tiêu chuẩn tách hộ là không cần thiết.

40. *Dân tộc*: Kết quả khảo sát cho thấy tất cả các hộ BAH bởi dự án đều là dân tộc Kinh (100%), không có hộ dân tộc thiểu số nào bị ảnh hưởng bởi dự án.

4.3.2. Giáo dục

41. *Trình độ học vấn của chủ hộ*: phần lớn ở THCS với 64,5% số người được khảo sát, 8,5% và 19,9% số chủ hộ có trình độ tiểu học và THTP, chỉ có 0,7% số chủ hộ không biết chữ. Số chủ hộ có trình độ Cao đẳng/Đại học chiếm 6,4%.

42. Nhìn chung, trình độ học vấn của nhóm người dân bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dự án không cao. Tỷ lệ các thành viên hộ gia đình BAH không biết chữ là 9.1%, chủ yếu là nhóm người cao tuổi; 10,6% các thành viên gia đình có trình độ tiểu học; đa số các thành viên hộ gia đình đạt trình độ THCS (44,2%) và THPT (24.9%); trình độ cao đẳng/đại học

(9,3%) và trên đại học của nhóm dân cư bị ảnh hưởng là 0,7%. 9,1% là tỷ lệ các thành viên chưa đến tuổi đến trường. Thông tin về trình độ học vấn là 1 trong những cơ sở để định hướng hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp của những người trong độ tuổi lao động có nhu cầu. Với trình độ phổ biến là THCS và THPT, các bên liên quan cũng đã cùng thảo luận để dự kiến những ngành nghề thực sự phù hợp và đảm bảo có nguồn việc cho người lao động, phù hợp với chiến lược phát triển chung của địa phương. Bảng dưới đây thể hiện chi tiết thông tin giáo dục của các thành viên bị ảnh hưởng theo tương quan giới.

Bảng 11: Trình độ học vấn của chủ hộ và các thành viên

Trình độ học vấn	Chủ hộ		Các thành viên	
	Tuần suất	Tỷ lệ	Tuần suất	Tỷ lệ
Chưa đi học	0	0.0	49	9.1
Mù chữ	1	0.7	6	0.9
Tiểu học	13	8.5	57	10.6
THCS	97	64.5	238	44.2
THPT	30	19.9	134	24.9
Cao đẳng/Đại học	10	6.4	50	9.3
Trên đại học	0	0.0	4	0.7
Tổng	150	100.0	538	100.0

4.3.3. Nghề nghiệp, việc làm

43. Các chủ hộ được khảo sát tham gia vào 4 nguồn sinh kế chính bao gồm: nông nghiệp (82,0%), hưu trí (6,0%), cán bộ công chức viên chức nhà nước (4,0%) và buôn bán/dịch vụ là (3,3%).

44. Đa số các thành viên mang lại nguồn thu nhập nuôi sống gia đình là làm nông – lâm – ngư nghiệp (nhóm này chiếm 51,5% trên tổng các thành viên). Một bộ phận nhỏ là cán bộ nhà nước và hưu trí, có thu nhập ổn định hàng tháng (10,4%). Số các thành viên hộ BAH làm nghề buôn bán (chủ yếu là buôn bán nhỏ ngoài chợ hoặc bán tạp hóa tại nhà) là 1,2%. Một tỷ lệ khá lớn là học sinh sinh viên 24,2%. Kết quả này cho thấy, số lượng người ăn theo trung bình trong các gia đình hiện khá lớn bao gồm những người không có việc làm tạo thu nhập (cả nội trợ), già yếu (không có lương hưu), còn nhỏ và học sinh sinh viên; tỷ lệ của nhóm này khá lớn chiếm trên 30%..

45. Trong quá trình rà soát và phân tích, tư vấn nhận thấy: Với đặc thù nghề nghiệp này, việc tái định cư tại nơi ở mới có thể gây khó khăn ban đầu cho nhóm các thành viên làm nghề buôn bán, nhất là những người buôn bán gần nhà hoặc tại nhà. Nếu vẫn muốn duy trì nghề cũ, nhóm này sẽ gặp khó khăn khi phải thay đổi môi trường kinh doanh, tìm kiếm khách hàng mới. Nhóm nông dân cũng là nhóm dễ tổn thương nếu di chuyển chỗ ở. Các nhóm nghề còn lại thì hầu như không có ảnh hưởng tiêu cực nào lớn, ngoại trừ thời

gian thích ứng ban đầu do sự thay đổi về di chuyển/đi lại. Ngoài ra, với chủ trương của dự án là tái định cư tại chỗ (chuyển đổi đất nông nghiệp thành đất ở) thách thức đối với các hộ vê tiếp cận giáo dục, giao thông, y tế là không lớn.

Bảng 12: Nghề nghiệp của chủ hộ và các thành viên

Nghề nghiệp	Chủ hộ		Các thành viên	
	Tuần suất	Tỷ lệ	Tuần suất	Tỷ lệ
Cán bộ Công chức viên chức nhà nước	6	4.0	21	4.2
Hưu trí	9	6.0	31	6.2
Nông – lâm – nghư nghiệp	123	82.0	258	51.6
Công nhân	2	1.3	18	3.6
Tiểu thủ công nghiệp	1	0.7	8	1.6
Buôn bán/dịch vụ	5	3.3	7	1.4
Làm thuê	4	2.7	29	5.8
Học sinh/sinh viên	0	0.0	121	24.2
Không có việc làm	0	0.0	7	1.4

4.3.4. Thu nhập và chi tiêu của hộ gia đình

46. *Thu nhập*: gần 60% các hộ có nguồn thu nhập chính là từ nông nghiệp. Ngoài ra, có 16,7% các hộ gia đình có nguồn thu từ lương.Thu nhập trung bình của các hộ BAH theo khảo sát là khoảng 8,1triệu vnđ/tháng. Tuy nhiên mức thu nhập phổ biến là khoảng 5 triệu vnđ/hộ/tháng. Mức thu nhập cao nhất là 43 triệu vnđ/hộ/tháng, mức thấp nhất là 1triệu vnđ/hộ/tháng.

47. *Chi tiêu*: chi tiêu trung bình năm ghi nhận được là khoảng 5,8 triệu vnđ/hộ/tháng, nhưng mức chi tiêu phổ biến nhất của các hộ là khoảng 6 triệu vnđ/hộ/tháng, cao hơn so với mức chi tiêu trung bình tháng.

48. *Tích lũy*: với mức thu nhập và chi tiêu này cho phép lượng hóa mức tích lũy trung bình của hộ trong một tháng là khoảng 2 triệu vnđ/tháng. Nhưng đáng lưu ý, xét về mức tích lũy phổ biến, hầu hết các hộ đều không có giá trị tích lũy và bị thiếu hụt tài chính, mức thiếu hụt trung bình là khoảng 1 triệu vnđ/hộ/tháng.

49. *Nhóm dễ bị tổn thương*: nhóm dễ bị tổn thương trong khu vực dự án bao gồm: (i) Nhóm hộ nghèo; (ii) Nhóm phụ nữ đơn thân có người phụ thuộc làm chủ hộ; (iii) Nhóm hộ chính sách.

50. Kết quả sàng lọc về nhóm hộ dễ bị tổn cho thấy không có hộ dân tộc thiểu số sinh sống trong khu vực dự án, có 10,7% số hộ nghèo (theo tiêu chí nghèo đa chiều), 4,0% là phụ nữ đơn thân làm chủ hộ và có người phụ thuộc, 8,0% hộ gia đình chính sách và hộ già neo đơn.

4.3.5. Tình trạng vệ sinh, sức khỏe cộng đồng và dịch vụ y tế

51. *Nguồn nước*: Hầu hết các hộ được khảo sát đều sử dụng nước giếng khoan (60%), nước giếng đào (30,7%). Hiện nay, có khoảng 4,1% số hộ sử dụng nước máy và 2,7% sử dụng nước mưa để tắm giặt để "tiết kiệm chi phí" và "theo thói quen".

52. *Vệ sinh*: Đa số các hộ gia đình đã ý thức được tầm quan trọng của nhà vệ sinh hợp vệ sinh và có điều kiện để xây nhà vệ sinh tự hoại (97,3%). Còn 2,7% các hộ hiện đang sử dụng nhà vệ sinh 1 ngăn và đa số đều có kế hoạch nâng cấp thành nhà vệ sinh hai ngăn.

53. *Năng lượng*: Nguồn năng lượng thường được sử dụng để thắp sáng là điện từ lưới điện quốc gia, 100% các hộ gia đình sử dụng nguồn điện này, Nguồn nhiên liệu chính để nấu ăn chủ yếu là gas (73,3%), củi (20,7%), than (0,7%) và các nguồn khác là 5,3%.

54. *Bệnh tật*: Do ý thức của cộng đồng ngày càng cao nên những căn bệnh liên quan đến truyền nhiễm và ô nhiễm môi trường như: sốt rét, tả được ghi nhận rất ít. Các bệnh phổ biến tại cộng đồng bao gồm cảm cúm, hô hấp (26,7%) và một số căn bệnh mãn tính khác như tiểu đường, huyết áp, thoái hóa xương (0,7%).

55. Tiếp cận y tế của người dân khá thuận lợi với khoảng cách trung bình đến các cơ sở y tế phường/xã là gần 2 km; bệnh viện thị xã khoảng 5 km. Hệ thống các phòng khám tư và nhà thuốc tiện lợi cũng tăng cường tiếp cận y tế cho nhóm cộng đồng BAH.

4.3.6. Tình trạng sở hữu tài sản của các hộ bị ảnh hưởng

56. *Nhà cửa*: Các hộ BAH đều sở hữu nhà riêng của họ. Các hộ gia đình có nhà cấp 4 tường gạch và mái lợp chiếm 75,6%, Nhà kiên cố với 2 tầng trở lên là 17,3% và nhà gỗ là 6,1%

57. *Tài sản*: Các hộ gia đình đều có các tài sản như: Vô tuyến (65,3%), xe máy (64,7%), điện thoại (78%), tủ lạnh là 62%, điều hòa nhiệt độ (15,3%), bình nóng lạnh (18,7%), ô tô (2,0%) và máy nông cụ dùng trong sản xuất là (0,7%)

4.3.7. Tình trạng vay và sử dụng vốn vay

58. Có 26% các hộ hiện đang còn ít nhất 1 khoản vay ngân hàng hoặc người thân. Mức trung bình các khoản vay là 1,3 triệu đồng. Mức vay cao nhất là 500 triệu đồng và mức vay thấp nhất là 200 ngàn đồng. Mục đích vay của các hộ gia đình là 37,1% để sửa chữa nhà cửa. 25,7% là chi cho mục đích học tập của con cái, 20% vay để chữa bệnh, ngoài ra còn có các mục đích khác như mua sắm tài sản, đồ dùng trong gia đình và chi tiêu hàng ngày.

4.3.8. Sự tham gia vào các mạng lưới xã hội ở địa phương

59. Theo như tìm hiểu của nhóm tư vấn tại khu vực dự án các tổ chức chính trị - xã hội như: Đoàn Thanh niên, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Hội người cao tuổi, Hội

nông dân tập thể là những hội có lực lượng hội viên đông đảo và cơ cấu đến từng tổ dân phố/thôn.

60. Kết quả khảo sát cho thấy hầu hết các hộ đều tham gia vào các tổ chức chính trị - xã hội này: có 48,7% số hộ tham gia vào Đoàn thanh niên với 95 thành viên tham gia; Hội nông dân tập thể là hội thu hút đông đảo hội viên tham gia nhất với 67,3% số hộ tham gia và 142 hội viên (như vậy có những hộ có từ 2 thành viên tham gia vào hội); Hội phụ nữ là nhóm hộ dành riêng cho nữ giới với 61,3% số hộ tham gia với 92 thành viên; Hội cựu chiến binh với 19,3% số hộ tham gia với 31 thành viên và 24% số hộ tham gia vào hội người cao tuổi.

4.4. Tình trạng sử dụng đất của các hộ bị ảnh hưởng

61. Trong 5 phường/xã thuộc dự án, xác định hiệu lực giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện tại xã BAH cho thấy tại thời điểm kiểm đếm sơ bộ tất cả các hộ gia đình BAH đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4.5. Vấn đề về giới

62. Phân công lao động: Có sự khác biệt về phân chia giới tính theo đặc điểm nghề nghiệp chính của các hộ BAH

- 71,2% người được khảo sát cho biết Nữ giới là người chịu trách nhiệm chính trong việc chăm sóc trẻ em và người già trong gia đình.
- Đối với nghề nghiệp/thu nhập: Trong khu vực dự án, Nữ giới thường làm ruộng và buôn bán nhỏ (cửa hàng tạp hóa tại nhà, bán hàng ngoài chợ và mở quán cắt tóc gội đầu và làm nail...). Nữ giới đóng góp khoảng 30% tổng thu nhập của gia đình. Nam giới thường làm các công việc làm công ăn lương như xây dựng hoặc xuất khẩu lao động) và đóng góp khoảng 69,7% thu nhập của hộ gia đình.

63. Sở hữu tài sản: Theo luật đất đai 2013, cả chồng và vợ đều đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của họ. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cho thấy 31,5% số người được hỏi cho biết giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chỉ có tên chồng trong khi tỷ lệ nắm giữa của vợ là 15,3%. Vấn đề này sẽ được xem xét khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ Tái định cư của tiểu dự án.

64. Tham gia các cuộc họp cộng đồng: Kết qủa khảo sát cho thấy không có sự khác biệt nhiều về giới: 69,4% số người được hỏi cho biết cả phụ nữa và nam giới tham gia các cuộc họp cộng đồng của địa phương.

65. Quyết định về các vấn đề trong gia đình: Đối với việc ra quyết định gia đình, kết quả cho thấy ở hầu hết các hộ điều tra, nam và nữ tham gia thảo luận và đưa ra quyết định. Để mua tài sản gia đình và quyết định về giáo dục của vợ/chồng, lần lượt là 46% và 69.3%. Đối với những quyết định thay đổi nghề nghiệp, vay tiền để kinh doanh và giữ

tên trong quyền sở hữu tài sản, nam giới thường đóng vai trò chính và người ra quyết định chính trong gia đình.

66. Vấn đề Giới của dự án

- Việc thực hiện dự án sẽ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Với những hạng mục được đề xuất, nam giới và nữ giới đều được hưởng lợi trong việc tiếp cận và sử dụng bao gồm cả hệ thống giao thông, điều kiện vệ sinh môi trường và phát triển sinh kế mới.
- Hệ thống, giao thông vận tải tốt cũng tạo điều kiện cho thương mại và tiếp cận thị trường cho nhóm nữ giới. Tuy nhiên, Nam giới sẽ tham gia sâu hơn vào hoạt động phân phối và kinh doanh do khối lượng hàng hóa gia tăng. Đối với nhóm nữ giới trong cộng đồng nông nghiệp dự án có thể tạo điều kiện cho việc chuyển đổi từ nông nghiệp sang buôn bán nhỏ tạo nguồn thu nhập ổn định.
- Người tham gia và quyết định dự án: Thực tế, chính sách của dự án được hình thành trong quá trình xây dựng chiến lược phát triển chung và tầm nhìm 2030-2050 của thị xã Kỳ Anh. Tuy nhiên ở cấp vi mô, cộng đồng địa phương có quyền tham gia thảo luận và tư vấn về các vấn đề liên quan đến cuộc sống của họ như lựa chọn các công trình dân dụng, thiết kế dự án, chính sách bồi thường, kế hoạch phục hồi sinh kế. Tham vấn cộng đồng giúp Tư vấn thu thập thông tin về khu vực bao gồm các địa điểm nhạy cảm, các công trình văn hoá cần giảm nhẹ tác động. Trên thực tế, số người tham dự các cuộc họp luôn cao hơn nam giới. Tuy nhiên, số ý kiến của cả hai giới khá giống nhau; Có nhiều ý kiến của phụ nữ và sự đồng thuận cao của nam giới.
- Cơ hội việc làm cho lao động không có tay nghề sẽ có sẵn để xây dựng. Trong quá trình xây dựng, các hộ gia đình địa phương có cơ hội kiếm thu nhập từ dự án. Để đảm bảo cơ hội việc làm sẽ mang lại lợi ích cho người dân và kinh tế hộ gia đình, cả nam lẫn nữ, cần có các yêu cầu đặc biệt đối với nhà thầu liên quan đến việc tuyển dụng lao động nam và nữ ở địa phương trong các văn kiện của Ban QLDA.
- Ngoài các lợi ích tiềm năng, dự án có thể làm tăng khả năng tổn thương của một số phụ nữ đối với các tác động tiêu cực tiềm tàng do kết quả của việc thu hồi đất và công tác xây dựng. Việc giảm thiểu các tác động này được đánh giá trong Kế hoạch hành động TĐC.
- Các tác động tiềm tàng về sức khoẻ tạm thời (tiếng ồn, bụi, vv) đối với người dân địa phương trong giai đoạn xây dựng được đánh giá và sẽ được giảm nhẹ theo Kế hoạch Quản lý Môi trường.
- Việc xây dựng các hạng mục sẽ đưa lực lượng lao động ngoài địa phương, chủ yếu là nam giới đến khu vực dự án. Kinh nghiệm cho thấy nguy cơ lan rộng của HIV/ AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục khác (STIs) có thể tăng lên. Đặc biệt là phụ nữ trẻ và cô gái dễ bị tổn thương vì những rủi ro này. Nó đòi hỏi sự xem xét của các bên liên quan trong giai đoạn thực hiện.

4.6. Những tác động xã hội ngoài thu hồi đất của dự án

a. Tác động tiêu cực tiềm tàng:

67. Đánh gía tác động xã hội (SIA) được thực hiện thông qua điều tra kinh tế xã hội, kiểm đếm thiệt hại (IOL) và tham vấn cộng đồng để xác định các tác động tích cực và tiêu cực gây ra bởi dự án, đồng thời đưa ra các biện pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực và tăng cường lợi ích cho người dân vùng dự án. Kết quả đánh giá tác động xã hội chỉ ra rằng thu hồi đất ảnh hưởng đến đối với thu nhập, sinh kế và đời sống của người bị ảnh hưởng.

68. Trong quá trình xây dựng dự án Nhà thầu có thể huy động một lực lượng lớn lao động từ bên ngoài. Điều này phát sinh một số các vấn đề xã hội trong khu vực dự án như: tệ nạn xã hội, cờ bạc, ma túy, mâu thuẫn với người dân địa phương và nguy cơ lây truyền bệnh đặc biệt là phụ nữ như các bệnh lây qua đường tình dục như HIV, giang mai… Ngoài ra, trong quá trình xây dựng, ô nhiễm môi trường như bụi, tiếng ồn, chất thải xây dựng có thể ảnh hưởng đến người dân sống xug quanh. Những tác động này có thể được giảm thiểu thông qua các biện pháp giảm nhẹ được đề xuất trong Kế hoạch quản lý môi trường. Ban QLDA và cơ quan giám sát bên ngoài sẽ theo dõi chặt chẽ những rủi ro xã hội tiềm ân do nguồn lao động từ bên ngoài đến khu vực xung quanh dự án.

b. Tác động tích cực:

69. Dự án sẽ mang lại nhiều hiệu quả tích cực cho người dân địa phương nói chung và phụ nữ nói riêng. Các tác động dự kiến như sau:

- Cải thiện điều kiện giao thông trong khu vực dự án; giảm chi phí và thời gian đi lại của người dân;
- Cải thiện điều kiện môi trường và nâng cao chất lượng sống cho người dân khu vực dự án, giảm thiểu các bệnh tật liên quan đến điều kiện vệ sinh môi trường;
- Tạo ra việc làm/công việc mới cho người dân địa phương nhằm cải thiện thu nhập cho họ đặc biệt hộ nghèo và nhóm hộ dễ bị tổn thương;
- Tạo cơ hội để nâng cao vị thế của người phụ nữ và tăng cường sự tham gia của họ vào các hoạt động cộng đồng;
- Đóng góp trực tiếp vào công cuộc xóa đói giảm nghèo ở khu vực dự án.

c. Các biện pháp giảm thiểu tiêu cực tiềm ẩn

70. Để nâng cao hiệu quả và giảm thiểu các tác động tiêu cực của dự án cần thực hiện các biện pháp giảm thiểu như sau:

- Trong tất cả các giai đoạn dự án, cán bộ dự án sẽ phổ biến thông tin và tiến hành tham vấn cộng đồng rộng rãi trong khu vực dự án để đảm bảo người dân được

hưởng lợi tối đa từ các kết quả của dự án và giảm thiểu các tác động về thu hồi đất, tránh ảnh hưởng tới các công trình kiến trúc của người dân.

- Trong quá trình xây dựng, Nhà thầu sẽ ưu tiên thuê lao động địa phương để thực hiện những công việc đơn giản, thực hiện tốt nội quy công trường và tập huấn công nhân về các biện pháp an toàn lao động, tuân thủ pháp luật.
- Để tránh những tác động đến môi trường cần thực hiện các biện pháp giảm thiểu bụi, tiếng ồn và khôi phục lại chất lượng các tuyến đường nếu phương tiện xây dựng làm hỏng đường.
- Chính quyền địa phương và Nhà thầu cần phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tổ thức các hội thảo tập huấn về: (i) giới và bình đẳng; (ii) phòng chống HIV/AISD và các tệ nạn xã hội và (iii) vệ sinh môi trường.
- Ban QLDA và cơ quan giám sát bên ngoài sẽ tiến hành giám sát nội bộ và giám sát độc lập và theo định kỳ về nguồn lao động.

PHẦN 5: KHUNG CHÍNH SÁCH TÁI ĐỊNH CƯ

71. Khung chính sách pháp lý để giải quyết các tác động tái định cư của dự án được lập dựa trên những chính sách và quy định liên quan của Chính phủ Việt Nam và chính sách tái định cư không tự nguyện (OP4.12) của Ngân hàng Thế giới. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa chính sách của Chính phủ Việt Nam và chính sách của NHTG thì chính sách của Ngân hàng sẽ được áp dụng.

5.1. Chính sách Tái định cư không tự nguyện OP4.12 của NHTG.

a. Mục tiêu của chính sách OP4.12

72. Chính sách an toàn (OP4.12) đặc biệt chú trọng đến các mục tiêu phát triển trong hoạt động tái định cư và nhấn mạnh đến sự cần thiết hỗ trợ các nhóm yếu thế để đạt được các mục tiêu phát triển. Do đó, những mục tiêu chính sách này hướng đến bao gồm:

- Tái định cư không tự nguyện cần được trách hoặc giảm đến mức tối thiểu, bằng cách đưa ra nhiều phương án có thể lựa chọn trong quá trình thiết kế;
- Trong trường hợp tái định cư không tự nguyện là không thể trách khỏi, các hoạt động tái định cư cần được thiết kế và thực hiện như những chương trình phát triển bền vững, cho phép những người bị ảnh hưởng bởi dự án chia sẻ lợi ích. Những người bị ảnh hưởng phải được tham vấn đầy đủ và được tham gia vào quá trình lập kế hoạch và thực hiện các chương trình tái định cư;
- Người bị ảnh hưởng cần được hỗ trợ trong quá trình phục hồi sinh kế để đảm bảo mức sống của họ cải thiện hoặc ít nhất phục hồi như trước.

b. Nguyên tắc thực hiện của chính sách OP4.12

- Đảm bảo người bị di dời, các hộ BAH được: (i) được thông tin đầy đủ và miễn phí về tất cả các hoạt động của dự án, (ii) bất kể tình trạng pháp lý, các tài sản của các hộ BAH sẽ đều được đền bù, hỗ trợ, (iii) bồi thường theo giá thay thế, (iv) sinh kế của người/hộ BAH sẽ phải được khôi phục bằng hoặc tốt hơn trước khi có dự án, (v) có cơ chế khiếu nại, khiếu kiện độc lập.
- Sử dụng phương pháp tham gia trong quá trình thiết kế và thi công dự án nhằm đảm bảo phương án thiết kế, thi công đã tích hợp được nhu cầu của tất cả các nhóm dân cư, đặc biệt là nhóm yếu thế

5.2. Khuôn khổ pháp lý của Chính phủ về bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

73. Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. **Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam** (năm 2013) khẳng định và bảo vệ quyền của công dân về sở hữu nhà ở. Ngoài ra, Chính phủ đã ban hành một số Luật, nghị định và quy định tạo thành khung pháp lý cho việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Các văn bản chính bao gồm **Luật đất đai số 45/2013/QH13** ngày 29/11/2013, đưa ra một bộ luật về quản lý đất đai toàn diện ở Việt Nam; **Nghị định số 47/2014/NĐ-CP** ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong trường hợp Nhà nước thu hồi đất; **Nghị định số 44/2014/NĐ-CP** ngày 15/5/2014 quy định chi tiết phương pháp định giá đất và khung giá đất trong trường hợp Nhà nước thu hồi đất và **Nghị định 43/2014/NĐ-CP** ngày 15/5/2014 hướng dẫn thi hành Luật đất đai 2013 và Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 hướng dẫn thực hiện Nghị định 47/2014/NĐ-CP, Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT, ngày 30 tháng 6 năm 2014, hướng dẫn thực hiện Nghị định 44/2014/NĐ-CP.

74. Các luật, nghị định và quyết định liên quan tới công bố công khai thông tin bao gồm Điều 67, Luật đất đai, số 45/2013/QH13, yêu cầu công bố thông tin cho các hộ bị ảnh hưởng trước khi thu hồi đất nông nghiệp và phi nông nghiệp.

75. Các Quyết định UBND tỉnh Hà Tĩnh về thu hồi đất và tái định cư bao gồm:

- Quyết định số 94/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành đơn giá các loại đất trong giai đoạn 2015-2019.
- Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi đất đai bị thu hồi tại tỉnh Hà Tĩnh.
- Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành "Đơn giá các loại nhà, công trình xây dựng, mộ, thuyền, thiết bị, dụng cụ đánh bắt và nuôi trồng thủy sản" Được Nhà nước thu mua tại tỉnh Hà Tĩnh.

- Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 04/06/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất năm 2015 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của tỉnh Hà Tĩnh về việc Bãi bỏ và bổ sung một số danh mục đơn giá bồi thường các loại nhà cửa, vật kiến trúc, mồ mả, tàu thuyền, máy móc thiết bị, nông cụ, ngư cụ, cây cối hoa màu và nuôi trồng thủy sản khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh;
- Quyết định số 57/2018/QĐ- UBND ngày 28/12/2018 của tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành bộ "Đơn giá bồi thường các loại nhà cửa, vật kiến trúc, mồ mả, máy móc thiết bị, nông cụ, ngư cụ, cây cói, hoa màu và nuôi trông thủy sản" khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh."

5.3. Những khác biệt giữa chính sách tái định cư của NHTG với chính sách của Chính phủ Việt Nam và chính sách áp dụng cho dự án.

76. Với việc ban hành Luật đất đai 2013 và các nghị định nói trên, các chính sách và thông lệ Chính phủ đã trở nên nhất quán hơn với Chính sách Tái định cư không tự nguyện (OP4.12) của NHTG. Tuy nhiên vẫn còn một số lỗ hổng đáng kể giữa chính sách của Chính phủ và chính sách của NHTG về Tái định cư. Bảng dưới đây đưa ra phân tích lỗ hổng về chính sách của NHTG (OP4.12) và chính sách của Chính phủ về tái định cư không tự nguyện và chính sách áp dụng cho dự án.

Bảng 13: Những khác biệt giữa chính sách của Chính phủ Việt Nam và của NHTG về việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư và chính sách áp dụng cho dự án

Các vấn đề	WB	Việt Nam	Đề xuất áp dụng trong dự án
Mục tiêu chính sách	Người BAH cần được hỗ trợ để phục hồi hoặc cải thiện thu nhập và mức sống ít nhất như trước khi di dời, hoặc trước khi bắt đầu thực hiện dự án, nếu mức đó là cao hơn.	Luật pháo không đề cập đề cập cụ thể đến các mục tiêu của chính sách. Tuy nhiên có sự hỗ trợ của UBND tỉnh xem xét để đảm bảo họ có chỗ ởm ổn định cuộc sống và sản xuất (Điều 25 Nghị định 47)	Sinh kế và nguồn thu nhập được phục hồi thực tế ít nhất bằng hoặc cao hơn với mức trước khi chưa di dời hoặc mức trước khi bắt đầu dự án, nếu mức đó là cao hơn.

Các vấn đề	WB	Việt Nam	Đề xuất áp dụng trong dự án
Hộ BAH nặng	Mất 20% (10% với hộ bị tổn thương) đất sản xuất hoặc tài sản tạo thu nhập	Mất 30% đất sản xuất	Mất 20% (10% với hộ bị tổn thương) đất sản xuất hoặc tài sản tạo thu nhập
Bồi thường đất bất hợp pháp	a. Đất nông nghiệp: Không được bồi thường nhưng được nhận các khoản hỗ trợ khác để đạt mục tiêu của chính sách OP4.12, nếu diện tích lấn trước trước ngày khóa sổ b. Đất phi nông nghiệp: không được bồi thường nhưng người sử dụng sẽ được hỗ trợ tái định cư	a.Đất NN sử dụng trước 1/7/2004 được bồi thường; sử dụng sau 1/7/2004 không được bồi thường b. Đất ở: không bồi thường về đất. Nếu hộ BAH không có đất thổ cư hoặc nhà tại xã/phường trong khu vực dự án, họ sẽ được phân một lô/căn tộ tối thiểu trong khu tái định cư và phải trả tiền sử dụng đất.	- Đất nông nghiệp sử dung trước 1/7/2004, được đền bù bằng 100% giá thay thế; sử dụng sau 1/7/2004 được hỗ trợ phục hồi sinh kế khôngdưới 60% giá thị bồi thường theo giá thay thế. - Không được đền bù cho đất ở bất hợp phát nhưng được hỗ trợ tái định cư bằng không dưới 30% giá trị bồi thường đất và các khoản hỗ trợ khác theo quyết định của UBND tỉnh. Đối với trường hợp di dời, nếu người sử dụng không có đất/nhà tại xã/phường của dự án, họ sẽ được giao một lô/căn hộ tối thiểu trong khu tái định cư và phải trả tiền sử dụng đất. Nếu người sử dụng đất không có khả năng chi trả tiền sử dụng đất thì sẽ được ghi nợ.
Bồi thường tài sản trên đất bất hợp pháp	Bồi thường toàn bộ chi phí cho tất cả các công trình bị ảnh hưởng nếu được xây dựng trước ngày khóa sổ bất kể tình trạng pháp lý vủa việc sử dụng đất của người BAH	Không bồi thường nhưng hỗ trợ tài chính tùy theo trường hợp cụ thể do cơ quan có thẩm quyền quyết định	Hỗ trợ bằng 100% giá thay thế. Trường hợp tại thời điểm xâu dựng kết cấu, chính quyền địa phương đã thông báo cho hộ gia đình và/hoặc ngăn chặn việc xây dựng và đã lập biên bản nhưng hộ gia đình không tuân theo, chính sách của chính quyền địa phương sẽ được áp dụng. Nếu không có biên bản nào được xác lập thì chính sách của Ngân hàng sẽ được áp dụng
Mức bồi thường cho đất và các tài sản ngoài đất	Mức bồi thường đối với đất bị ảnh hưởng và tải sản ngoài đất bao gồm nhà ở và các công trình là giá thay thế không khấu hao và khấu trừ các vật liệu có thể tận dụng	Bồi thường đất ở bị ảnh hưởng với giá cụ thể (giá thị trường). Bồi thường nhà ở với chi phí đủ để xây dựng nhà mới với tiêu chuẩn kỹ thuật tương tự. Bồi thường	Kiểm định viên độc lập xác định giá thay thế cho tất cả các loại tài sản bị ảnh hưởng do UBND tỉnh phê duyệt để đảm bảo giá thay thế.

Các vấn đề	WB	Việt Nam	Đề xuất áp dụng trong dự án
		cho các công trình khác theo giá hiện tại nhưng không vượt quá chi phí xây dựng mới của công trình bị ảnh hưởng	
Tham vấn và công bố thông tin	Tham gia vào việc lập kế hoạch và thực hiện, đặc biệt là khẳng định các tiêu chí đủ điều kiện nhận bồi thường và hỗ trợ, và tiếp cận cơ chế giải quyết khiếu nại.	Tập trung chủ yếu vào tư vấn trong quá trình lập kế hoạch (tham khảo ý kiến về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và kế hoạch đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo điều kiện cho công việc tìm kiếm); chia sẻ thông tin và công bố thông tin.	Người bị ảnh hưởng cần được cung cấp đầy đủ thông tin về dự án, bao gồm các chính sách tái định cư trong các giai đoạn dự án và được tham vấn về các hoạt động và chính sách của dự án.
Ngày khóa sổ	Là ngày hoàn thành công tác kiểm kê thiệt hại trong quá trình chuẩn bị Kế hoạch hành động tái định cư	Ngày khóa sổ là ngày công bố quyết định thu hồi đất	Ngày khóa sổ là ngày công bố quyết định thu hồi đất
Giám sát thực hiện TĐC	Giám sát nội bộ và độc lập	Người dân được phép tự mình (hoặc thông qua các tổ chức đại diện) giám sát và báo cáo về những sai phạm trong sử dụng và quản lý đất, bao gồm thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (điều 199, Luật đất đai 2003). Tuy nhiên, không có yêu cầu cụ thể về công tác giám sát tái định cư, bao gồm cả giám sát nội bộ và giám sát độc lập	Giám sát nội bộ và độc lập cần được duy trì thường xuyên (hàng tháng đối với giám sát nội bộ và 6 tháng một lần đối với giám sát độc lập). Cần có một đánh giá cuối cùng về việc thực hiện tái định cư để xác định liệu các mục tiêu của OP4.12 đã đạt được hay không?

77. Là một đất nước thành viên của NHTG, Chính phủ Việt Nam cam kết rằng trong trường hợp các Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có những Điều khoản khác với qui định trong Khung chính sách này, thì các Điều khoản của các Điều ước quốc tế đó sẽ được áp dụng. Theo khoản 2, Điều khoản 87 của Luật Đất đai 2013 "Đối với dự án sử dụng vốn vay của tổ chức quốc tế và nước ngoài mà Chính phủ Việt

Nam có cam kết một Khung chính sách cho bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thì thực hiện theo Khung chính sách đó".

5.4. Ngày khóa sổ

78. Ngày khóa sổ của dự án là ngày công bố công khai về việc thu hồi đất của UBND tỉnh Hà Tĩnh cho các hộ bị ảnh hưởng. Tại thời điểm này, khu vực dự án phải được cắm mốc và kiểm đếm chi tiết có thể bắt đầu. Tất cả tài sản và những người chuyển đến khu vực dự án sau ngày này sẽ không được bồi thường.

PHẦN 6: CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ CỦA DỰ ÁN

6.1. Tiêu chuẩn hợp lệ

79. Tính hợp lệ để được hưởng các quyền bồi thường được xác định dựa trên các tiêu chí về quyền sở hữu tài sản nhu sau:

- Những người có quyền lợi hợp pháp chính thức được công nhận đối với đất đai (bao gồm các quyền sử dụng đất theo truyền thống và tập quán được luật pháp nhà nước công nhận. Khi xem xét các trường hợp này, giấy tờ xác minh thời gian sử dụng đất hoặc các tài sản gắn với đất của người BAH sẽ được sử dụng);
- Những người không có quyền lợi hợp pháp đối với đất đai được chính thức công nhận tại thời điểm bắt đầu thống kê nhưng có yêu cầu bồi thường về đất hoặc các tài sản, miễn là các yêu cầu đó được pháp luật nhà nước công nhận hoặc được công nhận thông qua quá trình được xác định trong Kế hoạch Hành động Tái định cư;
- Những người không thể hợp thức hóa quyền sử dụng đất hoặc không được công nhận để yêu cầu bồi thường đối với đất đai mà họ đang chiếm giữ.

80. Những người trong mục (i) và (ii) của đoạn trên đây được bồi thường cho đất bị mất và được nhận các hỗ trợ khác theo quy định trong chính sách OP4.12. Những người trong mục (iii) sẽ không được bồi thường cho đất chiếm giữ bị thu hồi, họ sẽ chỉ được hỗ trợ tái định cư và các hỗ trợ khác, nếu cần thiết, để đạt được các mục tiêu đặt ra trong chính sách này nếu đất đó bị chiếm giữ trước ngày khóa sổ do Bên vay quy định và được NHTG chấp nhận. Những người lấn chiếm vào khu vực Dự án sau ngày khóa sổ sẽ không được hưởng bồi thường hay bất kỳ hình thức hỗ trợ tái định cư nào. Tất cả những người trong mục (i), (ii), hoặc (iii) được bồi thường cho những thiệt hại về tài sản không phải là đất mà họ đang sử dụng hoặc sở hữu.

6.2. Các nguyên tắc tái định cư

81. Những nguyên tắc đưa ra trong Chính sách OP 4.12 của NHTG và các quy định của Chính phủ Việt Nam đã được áp dụng để soạn thảo Kế hoạch hành động TĐC cho dự án. Những nguyên tắc sau đây sẽ được áp dụng:

- Tất cả những người bị ảnh hưởng (BAH) bởi Dự án có tài sản hoặc sinh sống trong khu vực bị thu hồi phục vụ dự án trước ngày khóa sổ đều có quyền được bồi thường/hỗ trợ cho các thiệt hại. Những người bị mất thu nhập và/hoặc kế sinh nhai sẽ đủ điều kiện nhận hỗ trợ phục hồi sinh kế căn cứ theo các tiêu chí hợp lệ do Dự án quy định, có tham vấn với người BAH. Trước khi kết thúc Dự án, nếu thấy sinh kế vẫn chưa được phục hồi bằng với mức trước khi có dự án thì cần xem xét có các biện pháp bổ sung.
- Các mức bồi thường sẽ được xác định đúng lúc và có sự tham vấn dựa trên các kết quả thẩm định độc lập giá trị đất/tài sản gắn liền với đất tại thời điểm thực hiện tái định cư. Tất cả các lệ phí và thuế về chuyển nhượng đất và/hoặc nhà ở sẽ được miễn trừ, hoặc sẽ nằm trong gói bồi thường về đất và các công trình/hoặc nhà ở hoặc cơ sở kinh doanh. Chính quyền địa phương sẽ đảm bảo rằng người BAH tự tái định cư sẽ nhận được quyền sở hữu tài sản và các giấy chứng nhận theo quy định tương tự như các gói bồi thường dành cho những người chọn phương án chuyển đến khu tái định cư do dự án đề xuất mà không phải mất thêm bất kỳ chi phí phát sinh nào.
- Đất sẽ được bồi thường theo cơ chế "đất đổi đất" nếu địa phương còn quỹ đất hoặc bồi thường bằng tiền mặt tùy theo lựa chọn của người bị ảnh hưởng. Những người mất đất sản xuất từ 20% diện tích trở lên phải được ưu tiên lựa chọn đất đổi đất với giá trị tương đương. Nếu không có đất, bên vay phải đảm bảo, đáp ứng yêu cầu của NHTG, rằng thực sự không có đất để đổi đất. Những người mất từ 20% diện tích đất sản xuất trở lên có thể cần được hỗ trợ thêm nhằm phục hồi sinh kế. Những nguyên tắc này cũng được áp dụng đối với những người nghèo và những người thuộc nhóm dễ bị tổn thương mà bị mất từ 10% diện tích đất sản xuất trở lên.
- Những người bị ảnh hưởng chọn phương án "đất đổi đất" đối với đất ở sẽ được cấp những lô đất chất lượng tương đương với những lô đất bị mất, hoặc được cấp lô đất tiêu chuẩn ở khu định cư mới gần nơi ở cũ và khoản điều chỉnh bằng tiền mặt để bù cho sự chênh lệch giữa giá trị của lô đất bị mất và lô đất được cấp. Khu vực tái định cư sẽ được quy hoạch một cách phù hợp và được thực hiện trên cơ sở tham vấn với những người bị di chuyển. Tất cả các cơ sở hạ tầng cơ bản như đường giao thông, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước, cấp nước sạch, đường dây điện và điện thoại sẽ được cung cấp.
- Những người bị ảnh hưởng chọn phương án bồi thường bằng tiền sẽ được bồi thường bằng tiền mặt theo mức giá thay thế. Những người bị ảnh hưởng này sẽ được hỗ trợ trong việc phục hồi sinh kế và tự thu xếp để di dời.
- Mức bồi thường cho các công trình nhà ở, công trình thương mại, hoặc các loại công trình khác sẽ được trả theo mức giá thay thế mà không tính khấu hao công trình và không trừ các phần vật liệu có thể thu hồi được. Các công trình sẽ được

định giá riêng rẽ. Nếu mức bồi thường được xác định theo loại công trình thì phải sử dụng giá của công trình có giá trị cao nhất trong nhóm công trình đó (chứ không phải sử dụng mức giá trị thấp nhất) để đảm bảo người bị ảnh hưởng có thể xây mới công trình kiến trúc với các tiêu chuẩn kỹ thuật và kiểu loại tương tự.

- Những hộ thuộc diện phải di dời nhưng không đủ điều kiện được bồi thường đất bị ảnh hưởng và không còn đất hoặc nhà ở nào khác trong địa bàn xã/phường dự án sẽ được quyền mua một lô/một căn hộ tiêu chuẩn trong khu tái định cư và được hỗ trợ tái định cư bằng tiền mặt
- Những người bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường, hỗ trợ đầy đủ (bao gồm cả tiền trợ cấp di chuyển) để vận chuyển đồ dùng và tài sản cá nhân ngoài khoản bồi thường theo giá thay thế cho nhà cửa, đất, và những tài sản khác. Việc bồi thường và hỗ trợ phục hồi cho người BAH phải được thực hiện trước khi thu hồi đất và tài sản.
- Các hỗ trợ khác như là hỗ trợ phục hồi kinh tế, đào tạo tập huấn và các hình thức hỗ trợ khác sẽ được cung cấp cho những người bị ảnh hưởng bị mất nguồn thu nhập, đặc biệt là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương để nâng khả năng phục hồi và cải thiện thu nhập sau này.
- Vì Kế hoạch hành động tái định cư là một phần của dự án nên dự án sẽ được coi là chưa hoàn thành cho đến khi Kế hoạch hành động tái định cư được thực hiện đầy đủ và đáp ứng mục tiêu của chính sách OP 4.12.

6.3. Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án

6.3.1. Chính sách bồi thường cho đất nông nghiệp

Người sử dụng đất nông nghiệp đủ điều kiện bồi thường

- Nếu hộ gia đình có đất bị thu hồi dưới 20% (dưới 10% đối với người dễ bị tổn thương) diện tích đất và phần đất còn lại có giá trị về kinh tế, sẽ được bồi thường tiền mặt bằng 100% giá thay thế cho diện tích đất bị thu hồi. Ngoài ra các hộ dễ bị tổn thương sẽ được quyền tham gia vào các chương trình phục hồi thu nhập của dự án.
- Nếu hộ gia đình có diện tích đất bị thu hồi chiếm từ 20% (từ 10% đối với hộ dễ bị tổn thương) diện tích đất trở lên, hoặc diện tích đất còn lại không đảm bảo hiệu quả kinh tế, thì được bồi thường bằng tiền mặt cho diện tích bị mất bằng 100% giá thay thế và người BAH sẽ được tham gia chương trình phục hồi thu nhập tại mục 6.3.8 biên dưới

Người sử dụng đất nông nghiệp không đủ điều kiện bồi thường

- Đất nông nghiệp sử dụng trước 01/7/2004 mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp sẽ được hỗ trợ 100% giá trị của đất theo giá thay thế tại khoản 2 điều 77 của Luật Đất đai.
- Đất nông nghiệp sử dụng sau 1/7/2004 sẽ được hỗ trợ không ít hơn 60% giá trị của đất theo giá thay thế và tham gia vào chương trình phục hồi sinh kế.

Người thuê đất nông nghiệp của nhà nước

- Đất BAH là đất nông nghiệp thuê của nhà nước có điều kiện là phải trả lại đất cho

Nhà nước khi được yêu cầu sẽ không được bồi thường về đất, nhưng sẽ được bồi thường cho hoa màu, cây cối, và những tài sản khác trên đất với giá thay thế, đồng thời được hỗ trợ bù đắp khoản chi phí đầu tư vào đất theo quy định tại các điều 3 và 5 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP.

- Trên cơ sở người bị thu hồi đất thuê trên cơ sở hợp đồng thuê với cá nhân, hộ gia đình, tổ chức thuộc quy định trên đây thì chỉ được bồi thường phần giá trị còn lại trên đất và tài sản trên đất trước ngày khóa sổ với chi phí thay thế đầy đủ. Tiền đền bù cho đất sẽ được thực hiện cho chủ sở hữu đất BAH.

6.3.2. Chính sách bồi thường đất ở

82. Bồi thường về đất ở được chia thành các trường hợp sau:

Đất ở không có công trình trên đất

- Người sử dụng đất đủ điều kiện bồi thường: Được bồi thường cho đất bị thu hồi bằng tiền mặt với 100% giá thay thế.
- Người sử dụng không đất không đủ điều kiện để bồi thường: Không được bồi thường đất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư còn lại vào đất theo giá thị trường hiện hành và hỗ trợ tài chính bằng 30% giá trị bồi thường đất hoặc các hỗ trợ khác theo quyết định của UBND tỉnh.

Đất ở có các công trình kiến trúc mà diện tích đất còn lại đủ để xây dựng lại nhà theo quy định của UBND tỉnh (Người BAH tự sắp xếp lại):

- Người sử dụng đất đủ điều kiện được bồi thường: Bồi thường cho phần diện tích đất ở bị thu hồi và công trình kiến trúc bị ảnh hưởng bằng tiền mặt với 100% giá thay thế;
- Người sử dụng không đủ điều kiện để bồi thường: Không được bồi thường đất bị ảnh hưởng nhưng được bồi thường đối với tài sản bị ảnh hưởng theo giá thay thế và được nhận khoản hỗ trợ tối thiểu bằng 30% giá trị đất theo giá thay thế.
- Trường hợp diện tích đất còn lại không đủ để xây dựng nhà, nhưng có đất vườn hoặc đất nông nghiệp gần đất BAH thị hộ BAH được phép chuyển đổi phần đất nông nghiệp thành đất ở và được miễn phí chuyển đổi theo quy định của UBND tỉnh để có thể xây dựng nhà mới.

Đất ở có công trình trên đất mà phần đất còn lại không đủ để xây dựng theo quy định của UBND tỉnh (Người BAH phải di dời).

- Người sử dụng đất đủ điều kiện được bồi thường:
    - Các hộ BAH có thể lựa chọn: (i) nhận tiền bồi thường và trợ cấp tái định cư theo giá thay thế và tự di chuyển hoặc (ii) nhận lô/căn hộ trong khu tái định cư và trợ cấp tái đin cư;
    - Trường hợp hộ BAH bị thu hồi một phần đất ở nhưng diện tích còn lại không đủ xây nhà mới theo quy định của địa phương, nhà nước sẽ thu hồi

hết phần đất còn lại và người BAH sẽ được bố trí TĐC tại khu TĐC của dự án hoặc chuyển đổi đất nông nghiệp liền kề (nếu có sẵn) sang đất ở;

- Trong trường hợp tiền bồi thường về đất không đủ mua một lô tối thiểu tại khu TĐC, nhà nước sẽ bù khoản tiền chênh lệch (số tiền bù chênh lệch không vượt quá số tiền hộ BAH được bồi thường và giá trị lô đất tối thiểu trong khu TĐC theo quy định của UBND tỉnh)

- Người sử dụng đất không đủ điều kiện được bồi thường: sẽ được hưởng quyền lợi sau:
  - Nhận một khoản hỗ trợ tối thiểu bằng 30% giá trị đất theo giá thay thế;
  - Người BAH không còn nơi nào để ở trên địa bàn dự án sẽ được giao một lô tái định cư tối thiểu hoặc một căn hộ trong khu TĐC để mua trả góp hoặc thuê để sinh sống;
  - Trong trường hợp người BAH thuộc nhóm/hộ gia đình nghèo hoặc dễ bị tổn thương thì sẽ được xem xét hỗ trợ đặc biệt (bằng tiền mặt hoặc hiện vật) để đảm bảo người BAH có đủ khả năng di dời tới nơi ở mới.

6.3.3. Chính sách bồi thường nhà và vật kiến trúc

Đối với công trình, vật kiến trúc bị ảnh hưởng

- Người có nhà/công trình bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường như sau:
  - Nhà/công trình bị ảnh hưởng toàn bộ: Bồi thường bằng tiền mặt cho toàn bộ nhà/công trình bị ảnh hưởng với 100% chi phí thay thế bất kể họ có quyền sử dụng đất hay giấy phép xây dựng hay không, nếu nhà/công trình BAH đã được xây dựng trước ngày khóa sổ[3]. Số tiền đền bù đủ để xây dựng lại nhà/công trình mới với tiêu chuẩn kỹ thuật tương tự của ngôi nhà/công trình BAH mà không khấu hao và khấu trừ các vật liệu có thể tận dụng được.
  - Đối với nhà/công trình bị tháo dỡ một phần và phần còn lại đủ khả năng để ở: Bồi thường cho phần bị ảnh hưởng theo giá thay thế mà không khấu hao và khấu trừ các vật liệu có thể tận dụng.
- Người thuê nhà của nhà nước hoặc tổ chức sẽ được hưởng quyền thuê, hoặc mua một căn hộ mới có diện tích bằng với diện tích của căn nhà BAH nếu có nhu cầu; hoặc hỗ trợ 60% giá thay thế cho đất và 60% giá thay thế cho nhà BAH;
- Những người thuê nhà để ở sẽ được cung cấp một khoản trợ cấp di chuyển cho việc di chuyển tài sản, cũng như hỗ trợ việc xác đinh chỗ ở thay thế.

Bồi thường về di chuyển mồ mả

- Đối với việc di chuyển mồ mả thì người có mồ mả phải di chuyển được bố trí đất và được bồi thường chi phí đào, bốc, di chuyển, xây dựng mới và các chi phí hợp

[3] Trong trường hợp, tại thời điểm xây dựng kết cấu, chính quyền đia phương đã thông báo cho hộ gia đình hoặc ngăn chặn việc xây dựng và lập biên bản mà hộ gia đình không tuân thủ theo chính sách, chính sách của chính quyền địa phương sẽ được áp dụng

lý khác có liên quan trực tiếp. UBND tỉnh Hà Tĩnh quy định mức bồi thường cụ thể cho phù hợp với tập quán và thực tế tại địa phương. Nếu chính quyền địa phương không thể sắp xếp được địa điểm cải táng tập trung, gia đình sẽ được bồi thường chi phí về đất như sau:

- Tại địa bàn thành phố Hà Tĩnh: 4.000.000 đồng/mộ
- Tại thị xã Hồng Lĩnh: 3.000.000 đồng/mộ
- Tại các huyện trong tỉnh: 2.000.000 đồng/mộ

6.3.4. Chính sách bồi thường cây trồng, hoa mầu và vật nuôi

- Đối với câu cối, hoa màu bị ảnh hưởng, bất kể tình trạng sở hữu, người BAH sản xuất trên đất đó sẽ được bồi thường đầy đủ theo chi phí thay thế. Cây bị ảnh hưởng có thể di dời và vận chuyển được thì sẽ bồi thường chi phí vận chuyển và trồng lại;
- Đối với vật nuôi (bao gồm cả thủy hải sản) không thể thu hoạch tại thời điểm thu hồi đất, người BAH sẽ được bồi thường bằng tiền mặt theo giá thay thế tại thời điểm thu hồi. Không bồi thường đối với vật nuôi có thể di chuyển hoặc đến kỳ thu hoạch nhưng bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển.

6.3.5. Chính sách bồi thường cho tài sản công cộng bị ảnh hưởng

- Đối với các công trình công cộng bị ảnh hưởng bởi dự án phải đảm bảo được phục hồi hoặc sửa chữa sớm nhất, giảm thiểu tác động tiêu cực đến sản xuất và đời sống nhân dân khu vực dự án và người dân không phải trả bất kỳ chi phí nào.

6.3.6. Chính sách bồi thường cho các tác động tạm thời trong thời gian thi công

- Những công trình kiến trúc, đất đai và cây cối hoa mầu của tư nhân hoặc cộng đồng bị ảnh hưởng tạm thời trong giai đoạn thi công dự án do nhà thầu gây ra, nhà thầu phải chịu trách nhiệm bồi thường các tài sản bị ảnh hưởng với mức bồi thường được áp dụng giống như các tài sản khác bị ảnh hưởng bởi dự án và khôi phục chất lượng đất bị ảnh hưởng như nguyên trạng ban đầu hoặc tốt hơn.

6.3.7. Bồi thường chi phí di chuyển tài sản

- Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất mà phải di chuyển chỗ ở thì được bồi thường chi phí di chuyển tài sản cụ thể:
  - Di chuyển trong phạm vi không quá 1km: 2.600.000 đồng/hộ;
  - Di chuyển trong phạm vi từ 1km đến 5km: 4.000.000 đồng/hộ;
  - Di chuyển trong phạm vi từ 5km đến 10km: 6.000.000 đồng/hộ;
  - Di chuyển trong phạm vi trên 10 km đến 15km: 8.500.000 đồng/hộ
  - Di chuyển trên 15km: 12.000.000 đồng/hộ

6.3.8. Chính sách hỗ trợ phục hồi thu nhập và ổn định cuộc sống

83. Bên cạnh việc bồi thường trực tiếp cho những tài sản bị thiệt hại, những người BAH được hỗ trợ để phục hồi thu nhập và ổn định cuộc sống trong thời gian chuyển tiếp. Những khoản hỗ trợ bao gồm, nhưng không hạn chế:

Hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất:

- Thu hồi từ 20% đến 70% (và 10% đến 70% đối với hộ dễ tổn thương) diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 6 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 12 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở; trường hợp phải di chuyển đến các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian hỗ trợ là 24 tháng;
- Đối với trường hợp thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 12 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 24 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở;
- Mức hỗ trợ cho một nhân khẩu được tính bằng tiền tương đương 30kg gạo tẻ trong 01 tháng theo thời giá trung bình tại thời điểm hỗ trợ của địa phương.

Hỗ trợ tái định cư:

- Hộ gia đình BAH khi Nhà nước thu hồi đất ở phải di chuyển chỗ ở mà diện tích bị thu hồi diện tích đất ở từ 200m^2 trở lên đối với khu vực đô thị, từ 300m^2 đối với khu vực nông thôn thuộc xã đồng bằng, từ 400m^2 trở lên đối với khu vực nông thôn thuộc xã miền núi thì được hỗ trợ:100.000.000 đồng/hộ; Các trường hợp khác được hỗ trợ 50.000.000 đồng/hộ;
- Người bị thu hồi đất ở, không còn chỗ ở khác, trong thời gian chờ tạo lập lại chỗ ở mới (bố trí vào khu tái định cư), thì được hỗ trợ tiền thuê nhà ở hoặc làm lán trại tạm với mức hỗ trợ: Khu vực nông thôn: 800.000 đồng/hộ/tháng; khu vực đô thị: 1.200.000 đồng/hộ/tháng. Thời gian hỗ trợ theo thực tế, nhưng tối đa không quá 6 tháng. Các hộ được nhận tiền theo chính sách này sau khi đã bàn giao mặt bằng cho dự án đúng quy định**;**
- Hộ gia đình, cá nhân đang thuê nhà ở không phải là nhà ở thuộc sở hữu nhà nước khi Nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển chỗ ở thì được hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản với mức 2**.**000.000 đồng/hộ.

Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm:

- Hỗ trợ đào tạo nghề và chuyển đổi nghề nghiệp đối với hộ bị ảnh hưởng đất nông nghiệp trực tiếp sản xuất nông nghiệp (có xác nhận của địa phương), với mức hỗ trợ từ 1,5 đến 05 lần giá đất cho diện tích đất bị ảnh hưởng nhưng không vượt quá 130.000.000 đồng/hộ;
- Trường hợp thành viên không thuộc hộ gia đình BAH cơ sở kinh doanh và phải di dời mà (i) Có nhu cầu đào tạo nghề, giải quyết việc làm; và (ii) Trong độ tuổi lao động – thì được nhận vào các cơ sở đào tạo nghề trong tỉnh và được miễn phí đào tạo cho 01 khóa học (không áp dụng với các đối tượng xin học nghề ngoài tỉnh;

Hỗ trợ thêm cho hộ gia đình chính sách và dễ bị tổn thương:

- Hộ có 02 thân nhân liệt sỹ, hộ nuôi dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng (còn sống), hộ có ít nhất một thương binh hạng 1/4, bệnh binh hạng 1/4 thì được hỗ trợ 3.000 đồng/hộ
- Hộ có 01 thân nhân liệt sỹ, có ít nhất một thương binh hạng 2/4, bệnh binh hạng 2/4, hộ hưởng chế độ chất độc da cam thì được hỗ trợ 2.500.000 đồng/hộ;
- Hộ có thương binh hạng 3/4 hoặc 4/4, bệnh binh hạng 3/4 hoặc 4/4, hộ gia đình

có công với cách mạng, hộ gia đình neo đơn, già cả, ốm lâu dài, hộ gia đình nghèo và phụ nữ đơn thân có người phụ thuộc được hỗ trợ 2.000.000 đồng/hộ.

Thưởng khuyến khích bàn giao mặt bằng đúng tiến hộ:

- Hộ gia đình, cá nhân phải di chuyển chỗ ở, mồ mả mà tự nguyện thực hiện di dời hoàn thành trước 15 ngày theo thông báo thì được thưởng tiến độ, mức thưởng: Đối với di chuyển nhà ở, công trình kèm theo, mước thưởng 5.000.000 đồng/hộ; đối với mồ mả mức thưởng 500.000 đồng/ngôi mộ.

Bảng 14: Bảng ma trận quyền lợi

TT	Loại thiệt hại	Mức độ bị ảnh hưởng	Người BAH	Quyền lợi	Thực hiện
A	**Ảnh hưởng về Đất**				
A.1	Đất nông nghiệp	Mất từ 20% (10 % đối với hộ dễ bị tổn thương)	Người có đủ điều kiện được bồi thường thiệt hại về đất	- Bồi bồi thường bằng tiền mặt cho diện tích bị mất bằng 100% giá thay thế. - BAH sẽ được hưởng chương trình phục hồi thu nhập của dự án.	Người BAH phải được thông báo trước ít nhất 90 ngày khi dự án thu hồi đất; Bồi thường và trợ cấp phải trả một lần Thẩm định viên độc lập xác định chi phí thay thế cho đất và các tài sản khác để bồi thường
		Mất dưới 20% (10% đối với nhóm hộ dễ bị tổn thương)		- Bồi bồi thường bằng tiền mặt cho diện tích bị mất bằng 100% giá thay thế và - Hỗ trợ đào tạo nghề/tạo việc làm	UBND tỉnh quyết định mức trợ cấp
			Người không đủ điều kiện được bồi thường	- Đất sử dụng trước 01/7/2004 sẽ được bồi thường bằng tiền mặt theo giá thay thế. - Đất sử dụng sau 1/7/2004 sẽ được hỗ trợ không ít hơn 60% giá trị của đất theo giá thay thế; - Diện tích đất được hỗ trợ nằm trong hạn mức giao đất theo điều 129 luật Đất đai năm 2013	Thay vỳ bồi thường người di dời cần được hỗ trợ để cải thiện sinh kế và mức sống của họ ít nhất là bằng mức khi chưa có dự án hoặc cao hơn
			Người sử dụng đất đấu thầu hoặc thuê đất công để sử dụng.	- Không bồi thường cho đất, nhưng phải bồi thường bằng tiền mặt với giá thay thế đối với tài sản trên đất nếu được tạo ra trước ngày khóa sổ và chi phí đầu tư vào đất bị ảnh hưởng với số tiền bằng 30% giá trị đất bị ảnh hưởng tại thời điểm thu hồi.	

TT	Loại thiệt hại	Mức độ bị ảnh hưởng	Người BAH	Quyền lợi	Thực hiện
A.2	Đất ở	Hộ không phải di dời	Đất ở bị thu hồi đủ điều kiện được bồi thường.	- Người sử dụng đất BAH sẽ được bồi thường bằng tiền mặt theo giá thay thế cho diện tích BAH thực sự	Các hộ BAH phải được thông báo trước ít nhất 180 ngày trước khi dự án thu hồi đất. Việc phân bổ lô đất TĐC cần xem xét tới nhu cầu của các hộ gia đình tác hộ; Bồi thường và trợ cấp phải trả một lần trước khi di chuyển. Trong trường hợp đất còn lại không đủ lớn để xây dựng nhà nhưng có đất vườn hoặc đất nôn nghiệp thì có thể chuyển đổi thành đất ở theo quy định của UBND tỉnh Hà Tĩnh để có thể xây dựng lại nhà
		Hộ phải di dời		- Các hộ BAH có thể lựa chọn: (i) nhận tiền bồi thường và trợ cấp tái định cư theo giá thay thế và tự di chuyển hoặc (ii) nhận lô/căn hộ trong khu tái định cư và trợ cấp tái đin cư; - Trường hợp hộ BAH bị thu hồi một phần đất ở nhưng diện tích còn lại không đủ xây nhà mới theo quy định của địa phương, nhà nước sẽ thu hồi hết phần đất còn lại và người BAH sẽ được bố trí TĐC tại khu TĐC của dự án hoặc chuyển đổi đất nông nghiệp liền kề (nếu có sẵn) sang đất ở; - Trong trường hợp tiền bồi thường về đất không đủ mua một lô tối thiểu tại khu TĐC, nhà nước sẽ bù khoản tiền chênh lệch (số tiền bù chênh lệch không vượt quá số tiền hộ BAH được bồi thường và giá trị lô đất tối thiểu trong khu TĐC theo quy định của UBND tỉnh) - Trong trường hợp số tiền bồi thường cho đất bị ảnh hưởng cao hơn giá tri của thửa đất/căn hộ trong khu tái định cư, số tiền chêch lệch sẽ được trả bằng tiền mặt cho người bị ảnh hưởng.	
		Các hộ không phải di dời	Đất ở bị thu hồi không đủ điều kiện bồi thường[4]	- Không được bồi thường đất đai nhưng được hỗ trợ theo quyết định của UBND tỉnh	
		Những hộ phải di dời		- Không được bồi thường về đất. Hộ BAH sẽ	Nếu hộ phải di dời và

[4] Đất ở không đủ điều kiện bồi thường là đất do người dân lấn chiếm, không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

TT	Loại thiệt hại	Mức độ bị ảnh hưởng	Người BAH	Quyền lợi	Thực hiện
				được hỗ trợ bằng tiền mặt với số tiền ít nhất bằng 30% giá trị bồi thường đất và bồi thường cho các tài sản bị ảnh hưởng tạo lập trước ngày khóa sổ theo giá thay thế và - Và được hỗ trợ TĐC	không có đất hoặc nhà khác trong xã/phường dự án họ sẽ được phân bổ một lô tối thiểu trong khu tái định cư và phải trả tiền sử dụng đất
B	**Tài sản trên đất**				
B.1	Nhà ở/vật kiến trúc	Ảnh hưởng một phần và phần còn lại đủ điều kiên để ở	Không kể tình trạng pháp lý về đất và được tạo lập trước ngày khóa sổ	- Đền bù bằng tiền tương đương giá trị thay thế theo tỷ lệ bị ảnh hưởng mà không khấu trừ phần xuống cấp hoặc vật liệu có thể tái sử dụng. - Bồi thường chi phí sữa chửa phần còn lại	Nếu nhà bị ảnh hưởng kết hợp với cửa hàng, thì bồi thường cho việc gián đoạn kinh doanh; Bồi thường nhà/công trình kiến trúc BAH đủ để xây dựng lai nhà/công trình kiến trúc mới tương đương về tiêu chuẩn kỹ thuật Trường hợp tại thời điểm xây dựng kết cấu, chính quyền địa phương đã thông báo cho hộ gia đình và/hoặc ngăn chặn việc xây dựng và lập biên bản nhưng hộ gia đình không tuân theo, chính sách của địa phương sẽ được áp dụng. Nếu không có biên bản được lập thì chính sách của WB sẽ được áp dụng
		Ảnh hưởng toàn bộ hay một phần và phần còn lại không đủ điều kiện để ở		- Đền bù bằng tiền tương đương giá trị thay thế theo tỷ lệ bị ảnh hưởng mà không khấu trừ phần xuống cấp hoặc vật liệu có thể tái sử dụng. - Bồi thường chi phí di chuyển như sau: o Trong phạm vi không quá 1km: 2.600.000 đồng/hộ; o Trong phạm vi từ 1 – 5km:4.000.000 đồng/hộ; o Trong phạm vi từ 5 – 10km: 6.000.000 đồng/hộ; o Trong phạm vi từ 10 – 15km: 8.500.000 đồng/hộ; o Trên 15km: 12.000.000 đồng/hộ.	

TT	Loại thiệt hại	Mức độ bị ảnh hưởng	Người BAH	Quyền lợi	Thực hiện
B.2	Mồ mả	Phải di dời	Mộ có chủ	- Bồi thường di dời mồ mả bao gồm các chi phí để đào bốc, đắp, di dời đến nơi mới, cải táng và các chi phí liên quan khác (phù hợp với một số phong tục truyền thống) đến nơi mới như thực trạng ban đầu. Các gia đình hoặc các tập thể có mồ mả bị ảnh hưởng sẽ được tham vấn về phương án di dời và được bồi thường bằng tiền mặt theo nguyện vọng di dời của họ tuân thủ chính sách của UBND tỉnh Hà Tĩnh; - Nếu chính quyền địa phương không thể sắp xếp được địa điểm cải táng tập trung , gia đình sẽ được bồi thường chi phí về đất cụ thể như sau: o Tại tp Hà Tĩnh: 4.000.000 đồng/mộ; o Tại tx Hồng Lĩnh: 3.000.000 đồng/mộ; o Các huyện còn lại:2.000.000 đồng/mộ.	
			Mộ vô chủ	- Tiền bồi thường được giao cho UBND xã nơi có đất bị thu hồi để chi phí di chuyển đến nới chon cất mới trong vùng quy hoạch nghĩa trang, nghĩa địa.	- Mộ sẽ được di chuyển vào cuối năm theo truyền thống
B.3	Cây cối hoa màu, vật nuôi	Bị ảnh hưởng	Không kể tình trạng pháp lý của đất	- Bồi thường bằng tiền mặt với giá thay thế cho cây trồng, vật nuôi bị ảnh hưởng nếu không thể thu hoạch/di chuyển được tại thời điểm thu hồi; - Đối với cây trồng BAH có thể thu hoạch hoặc di dời được tới địa điểm khác, mức bồi thường sẽ bao gồm chi phí vận chuyển cộng với thiệt hại thực tế.	- Các hộ gia đình BAH sẽ được thông báo trước 30 ngày để giao đất từ ngày được bồi thường - Những cây trồng vật nuôi xuất hiện sau khi thông báo khóa sổ điều tra không được bồi thường.
C	**Hỗ trợ**				

TT	Loại thiệt hại	Mức độ bị ảnh hưởng	Người BAH	Quyền lợi	Thực hiện
C.1	Hỗ trợ ổn định đời sống	Hộ bị ảnh hưởng nặng	Không kể tình trạng phát lý của đất	- Đối với hộ bị thu hồi từ 20% đến 70% (từ 10% đến 70% đối với hộ dễ bị tổn thương) diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng sẽ được hỗ trợ 01 lần bằng tiền tương đương giá trung bình của 30 kg gạo/tháng/nhân khẩu trong thời gian 6 tháng, nếu hộ BAH không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 12 tháng, nếu hộ BAH phải di chuyển chỗ ở; - Đối với hộ bị thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ với mức như trên trong thời gian 12 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 24 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở.	Giá gạo là giá thị trường tại thời điểm thu hồi
C.2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp	Mất đất nông nghiệp	Tất cả các hộ bị ảnh hưởng	- Hỗ trợ đào tạo nghề và chuyển đổi nghề nghiệp đối với hộ bị ảnh hưởng đất nông nghiệp trực tiếp sản xuất nông nghiệp (có xác nhận của địa phương), với mức hỗ trợ từ 1.5 đến 05 lần giá đất theo bảng giá đất quy định của UBND tỉnh đối với toàn bộ diện tích đất bị thu hồi; và - Trường hợp hộ gia đình có nhu cầu được đào tạo, học nghề thì được nhận vào các cơ sở đào tạo nghề trong thành phố và được miễn học phí đào tạo cho một khoá học nghề đối với các đối tượng trong độ tuổi lao động	
C.3	Hỗ trợ tái định cư	Mất đất và nhà ở di dời	Hộ di dời	- Hộ gia đình bị thu hồi diện tích đất ở từ 200 m^2 trở lên đối với khu vực đô thị, từ 300m^2 đối với khu vực nông thôn tại xã đồng bằng, từ 400m^2 đối với khu vực nông thôn thuộc xã miền núi thì mỗi hộ tự lo chỗ ở được hỗ trợ:	

TT	Loại thiệt hại	Mức độ bị ảnh hưởng	Người BAH	Quyền lợi	Thực hiện
				100.000.000 đồng/hộ; - Các trường hợp còn lại được hỗ trợ: 50.000 đồng/hộ	
C.4.	Hỗ trợ tạm cư	Mất đất và nhà ở di dời	Hộ di dời	- Hộ gia đình phải di chuyển chỗ ở khác trong khi trong thời gian chờ tạo lập chỗ ở mới thì được hỗ trợ thuê nhà với mức hỗ trợ: o Khu vực đô thị: 1.200.000 đồng/tháng; o Khu vực nông thôn: 800.000 đồng/tháng - Thơi gian hỗ trợ tính theo thực tế nhưng không quá 06 tháng	Trường hợp lô đất ở khu TĐC không được giao cho hộ BAH sau khi hộ BAH bàn giao đất cho dự án, thì tiền thuê nhà sẽ được cấp đến khi hộ BAH nhận được lô, cộng them tiền thuê 6 tháng để xây nhà mới
C.5	Hỗ trợ xã hội	Hỗ trợ thêm cho nhóm hộ dễ bị tổn thương	Hộ bị ảnh hưởng	- Hộ có 02 thân nhân, liệt sỹ, hộ nuôi dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng (còn sống), hộ có ít nhất 01 thương binh hạng ¼ bệnh binh hạng ¼ thì được hỗ trợ 3.000 000 đồng/hộ; - Hộ có 01 thân nhân, hộ có ít nhất 01 thương binh hạng 2/4 bệnh binh hạng 2/4 thì được hỗ trợ 2.500 000 đồng/hộ; - Hộ có thương binh hạng 3/4 hoặc 4/4, bệnh binh hạng 3/4 hoặc 4/4, hộ gia đình neo đơn, già cả, ốm đau lâu dài, hộ gia đình nghèo được hỗ trợ 2.000.000 đồng/hộ	
C.6	Thưởng tiến độ	Hộ phải di chuyển chỗ ở, mồ mả	Hộ di dời	- Hộ gia đình phải di chuyển chỗ ở, mồ mả thực hiện di dời trước 15 ngày trước thông báo của Tổ thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thì ngoài mức bồi thường, hỗ trợ theo quy định còn được thưởng tiến độ với mức: o Di chuyển nhà ở, công trình kèm theo	

TT	Loại thiệt hại	Mức độ bị ảnh hưởng	Người BAH	Quyền lợi	Thực hiện
				mức thưởng 5.000.000 đồng/hộ; o Đối với mồ mả, mức thưởng: 500.000 đồng/hộ	
D	**Tác động tạm thời trong thời gian xây dựng**				
D1	Tạm thời mất đất	Tạm thời mất đất trong quá trình xây dựng	Chủ sở hữu/người sử dụng bị ảnh hưởng tạm thời	- Không bồi thường cho đất nhưng bồi thường cho tài sản trên đất theo giá thay thế và thu nhập bị mất trong thời gian chiếm đóng	Khôi phục đất đai như trước khi có dự án trước khi người BAH trở về
D1	Tác động phát sinh từ việc xây dựng	Thiệt hại do nhà thầu gây ra đối với các công trình tư nhân hoặc công cộng	Chủ sở hữu/người sử dụng bị ảnh hưởng tạm thời	- Tài sản bị hư hỏng sẽ được phục hồi trở lại tình trạng cũ hoặc nếu không thể khôi phục, bồi thường thiệt hại cho người BAH cần được thực hiện càng sớm càng tốt bởi nhà thầu theo chính sách của Khung chính sách và Kế hoạch tái định cư	Trong trường hợp có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của người BAH, nhà thầu phải thỏa thuận với hộ gia đình để thanh toán cho việc kinh doanh bị gián đoạn; Theo các điều khoản và điều kiện hợp đồng của mình, nhà thầu sẽ phải cận thận để tránh làm hư hỏng tài sản trong quá trình thi công

PHẦN 7. CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI THU NHẬP

7.1. Mục tiêu

84. Mục tiêu của Chương trình là giúp các hộ BAH, đặc biệt là các hộ BAH nặng, có thể khôi phục thu nhập và phục hồi cuộc sống ít nhất bằng hoặc cao hơn so với trước khi có dự án.

7.2. Đối tượng tham gia chương trình

85. Đối tượng tham gia chương trình phục hồi thu nhập là những hộ gia đình ảnh hưởng nặng bởi dự án: (i) bị thu hồi từ 20% diện tích đất sản xuất nông nghiệp hiện có (từ 10% diện tích đất nông nghiệp hiện có đối với hộ thuộc nhóm dễ bị tổn thương); (ii) những hộ thuộc diện tái định cư, (iii) hộ kinh doanh bị di dời. Kết quả kiểm đếm sơ bộ tài sản bị ảnh hưởng của các hộ đã xác định có 91 hộ đủ điều kiện tham gia vào chương trình phục hồi thu nhập, trong đó 77 hộ bị ảnh hưởng nặng do mất đất sản xuất; 14 hộ phải di dời nhà cửa.

7.3. Các hoạt động của chương trình

86. Chương trình được xây dựng trên cơ sở đánh giá nhu cầu của các hộ gia đình đủ điều kiện và kết quả làm việc với các nhà cung cấp dịch vụ tại thị xã Kỳ Anh và tỉnh Hà Tĩnh.

Hoạt động 1: Đào tạo nghề

87. Hiện nay, tại thị xã Kỳ Anh, có một số trung tâm đào tạo nghề có thể cung cấp các khóa đào tạo khác nhau và giới thiệu việc làm cho người dân địa phương như Trung tâm dậy nghề - hướng nghiệp & Giáo dục thường xuyên thị xã Kỳ Anh và cơ sở đào tạo cao đẳng nghề Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh.

88. Đánh giá nhanh nhu cầu đã được thực hiện bởi tư vấn cho thấy có 71 người bị ảnh hưởng đang ký tham gia khóa đào tạo với học phí và thời gian đào tạo được liệt kê trong bảng 14. Trong quá trình thực hiện dự án, Ban bồi thường và giải phóng mặt bằng và Ban QLDA sẽ tiến hành đánh giá nhu cầu của người BAH về việc đào tạo, chuẩn bị kế hoạch đào tạo phối hợp với Sở Lao động thương binh và Xã hội và các Trung tâm Đào tạo để thực hiện các khóa đào tạo nghề cho người BAH.

Bảng 15: Thông tin khóa học (ĐVT: VNĐ)

Khóa học	Thời gian đào tạo (tháng)	Học phí/khóa	Hỗ trợ ăn trưa, đi lại
Kỹ thuật trồng mấm	1	2,000,000	50,000 đồng/người/ngày
Thú y	3	7,000,000	
Chăn nuôi trâu, bò, lợn, gà	3	7,000,000	
Vận hành, sửa chữa máy nông nghiệp	3	9,000,000	

Khóa học	Thời gian đào tạo (tháng)	Học phí/khóa	Hỗ trợ ăn trưa, đi lại
Điện công nghiệp	3	9,000,000	
Hàn - cơ khí	3	9,000,000	
May công nghiệp	3	7,000,000	

89. Sau khi hoàn tất các khóa học, học viên sẽ được giới thiệu việc tại các nhà máy tại khu công nghiệp Vũng Áng và Formosa.

7.3.2. Hoạt động 2: Hỗ trợ vay vốn

90. Trên cơ sở những đánh giá sơ bộ, 71 hộ có mong muốn tiếp cận vốn vay để phát triển kinh doanh. Hiện tại thị xã Kỳ An, có 3 chương trình vay vốn chính đang được triển khai bởi Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ngân hàng chính sách xã hội, bao gồm cho vay vốn cho hộ nghèo, vay vốn cho học sinh/sinh viên và vay vốn cho hộ gia đình chính sách.

91. Tiếp cận các khoản vay ưu đãi của ngân hàng:

- Người bị ảnh hưởng muốn vay vốn ngân hàng (Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Ngân hàng Chính sách xã hội), sẽ được tham gia hội thảo trong 01 ngày để nắm được thông tin về quá trình tiếp cận vốn vay trước khi bồi thường. Dự án sẽ làm việc cùng với các ngân hàng để chuẩn bị các tài liệu nhằm cung cấp thông tin cho người BAH, trong đó bao gồm tất cả các thông tin về các dịch vụ được cung cấp bởi các ngân hàng, làm thế nào để tiếp cận vv. Tài liệu này sẽ được cập nhật bất cứ lúc nào nếu cần thiết. Người bị ảnh hưởng có thể lấy tài liệu này ở nhiều địa chỉ như UBND phường, nhà sinh hoạt cộng đồng/nhà văn hóa, văn phòng của các Ngân hàng và văn phòng của Ban QLDA.
- Ban QLDA sẽ chịu trách nhiệm tổ chức Hội thảo cùng với các ngân hàng và có trách nhiệm hỗ trợ thông tin cho người BAH có nhu cầu tiếp cận vốn vay.

7.3.3. Hoạt động 3: Giới thiệu việc làm

92. Các nhà thầu xây dựng phải ưu tiên tuyển dụng lao động địa phương nếu họ đáp ứng được yêu cầu công việc. Nếu người BAH muốn làm việc cho dự án, họ có thể trực tiếp tham gia tuyển dụng hoặc Ban QLDA sẽ chuyển danh sách có nhu cầu cho các nhà thầu. Ban QLDA cũng sẽ thảo luận với các nhà thầu xây dựng để cung cấp việc làm thích hợp cho người BAH nếu họ cần.

93. Trong quá trình thực hiện dự án, cán bộ Ban QLDA (hoặc tư vấn do Ban QLDA tuyển dụng) sẽ theo dõi chương trình phục hồi sinh kế, làm việc thường xuyên với các đại diện của các nhà thầu, xác định nhu cầu tuyển dụng và thông báo cơ hội làm việc cho các hộ gia đình.

7.4. Cơ quan thực hiện

94. Cơ cấu tổ chức và trách nhiệm của các cơ quan tổ chức trong việc thực hiện chương trình phục hồi thu nhập bao gồm:

- UBND tỉnh Hà Tĩnh: Chịu trách nhiệm chỉ đạo, xem xét và phê duyệt chương trình;
- UBND thị xã Kỳ Anh: Chịu trách nhiệm quản lý chung, điều hành toàn bộ chương trình, báo cáo với UBND tỉnh;
- Sở LĐTB&XH: Chịu trách nhiệm giám sát thường xuyên chương trình phục hồi thu nhập và tham gia trong việc xem xét nội dung chương trình;
- Sở NN&PTNT, các trung tâm đào tạo nghề, ngân hàng NN&PTNT, ngân hàng chính sách xã hội có trách nhiệm hỗ trợ tập huấn, đào tạo nghề, cho vay vốn sản xuất cho các hộ BAH;
- Các Hội đoàn thể (Hội nông dân, Hội liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Đoàn thanh niên) có trách nhiệm giúp đỡ hội viên của mình tham gia hiệu quả vào chương trình phục hội thu nhập của dự án;
- UBND thị xã Kỳ Anh, HĐBTTĐC với sự hỗ trợ của Tư vấn có trách nhiệm đề xuất nội dung chương trình phục hồi thu nhập, chỉ đạo các phường/xã và các Hội đoàn thể trong phường/xã tham gia thực hiện;
- Tư vấn giám sát độc lập: Có trách nhiệm hỗ trợ, đề xuất chương trình khi có sự thay đổi và những nội dung chưa phù hợp trong quá trình thực hiện;
- Ban QLDA: Có trách nhiệm thực hiện và báo cáo kết quả tiến độ cho UBND thị xã Kỳ Anh, UBND tỉnh và NHTG.

7.5. Kinh phí thực hiện

95. Dự toán ngân sách thực hiện Chương trình phục hồi thu nhập là 828,450,000 bao gồm: chi phí đào tạo, hội thảo, chi phí quản lý, giám sát và đánh giá. Chi tiết ngân sách tại bảng 16.

Bảng 16: Ngân sách thực hiện Chương trình

Hoạt động	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
Đào tạo nghề	Người	71	9,000,000	639,000,000
Hội thảo tiếp cận vay vốn	Hội thảo	5	30,000,000	150,000,000
Chi phí dự phòng (5%)	Hội thảo	1	41,000,000	39,450,000
Tổng				**828,450,000**

96. Ngân sách thực hiện chương trình phục hồi thu nhập được trích từ nguồn vốn đối ứng của thị xã Kỳ Anh và sẽ được cập nhật lại vào thời điểm thực hiện

7.6. Kế hoạch thực hiện

97. Dự kiến chương trình phục hồi thu nhập sẽ được triển khai sau khi thực hiện chi trả bồi thường cho hộ bị ảnh hưởng. Sơ đồ dự kiến và các hoạt động được tóm tắt trong bảng sau và sẽ được cập nhật tại thời điểm thực hiện TĐC.

Bảng 17: Tiến độ dự kiến thực hiện chương trình phục hồi thu nhập

Hoạt đông	Thời gian thực hiện																				
	2020	2021				2022				2023				2024				2025			
	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
Cập nhật nhu cầu hỗ trợ																					
Hội thảo tiếp cận vốn																					
Đào tạo nghề																					
Giám sát và đánh giá																					

7.7. Giám sát đánh giá

98. Chương trình phục hồi thu nhập (IRP) sẽ được tổ chức giám sát thường xuyên bởi Ban QLDA và tư vấn giám sát đánh giá độc lập 6 tháng 1 lần tính từ lúc triển khai cho đến khi chương trình kết thúc. Mục tiêu của giám sát và đánh giá là nhằm xem xét hiệu quả thực hiện các hoạt động của chương trình để kịp thời đề xuất điều chỉnh hoạt động đề xuấ đáp ứng mục tiêu của chương trình. Nội dụng giám sát và đánh giá sẽ được đưa vào TOR cho tư vấn giám sát độc lập.

PHẦN 8: CHUẨN BỊ TÁI ĐỊNH CƯ

8.1. Nguyên tắc lựa chọn tái định cư

99. Các phương án di dời TĐC: (i) Tái định cư tại chỗ (trên diện tích còn lại của hộ gia đình); (ii) Tái định cư tập trung tại khu TĐC của dự án và (iii) tự di dời

100. Tái định cư tại chỗ: (trên đất còn lại của gia đình). Việc tái định cư tại chỗ được áp dụng cho các hộ gia đình ảnh hưởng một phần, nhưng phần còn lại đủ để sửa chữa hoặc làm lại để ở. Nếu phần đất còn lại là đất nông nghiệp, hộ gia đình sẽ được hỗ trợ chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở và cấp đất xây dựng nhà nếu phù hợp với quy hoạch.

101. Tái định cư tự túc: Phương thức này được áp dụng đối với các trường hợp hộ BAH toàn bộ nhà cửa, nhận tiền bồi thường để tự lo tái định cư. Trường hợp này, hộ BAH ngoài được nhận tiền bồi thường thiệt hại theo giá thay thế, hộ còn được hỗ trợ thêm (do UBND tỉnh Hà Tĩnh quy định với diện tích bị thu hồi đất ở từ 200m^2 trở lên đối với khu vực đô thị, 300m^2 đối với khu vực nông thôn thuộc xã đồng bằng, từ 400m^2 trở lên đối với khu vực nông thôn thuộc xã miền núi được hỗ trợ: 100 triệu đồng/hộ, các trường hợp khác được hỗ trợ: 50 triệu đồng/hộ

102. Tái định cư tại khu tái định cư tập trung: Hộ BAH toàn bộ nhà cửa và không có nơi nào để ở sẽ được phân bổ lô đất trong khu TĐC của dự án. Khu TĐC này cần đảm bảo về hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội nhằm đảm bảo cuộc sống cho người dân tái định cư tại nơi ở mới ít nhất bằng hay tốt hơn nơi ở mới.

8.2. Phát triển khu tái định cư

8.2.1. Đánh giá nhu cầu tái định cư của dự án

103. Theo khảo sát sơ bộ, có 14 hộ phải di dời tái định cư, trong đó có 12 hộ lựa chọn tái định cư tập trung và 2 hộ tự lo tái định cư.

8.2.2. Tham vấn cộng đồng về khu tái định cư

104. Tham vấn được thực hiện với cộng đồng nói chung và các hộ bị ảnh hưởng có khả năng phải di dời nói riêng tại 5 cuộc họp tại 5 phường/xã từ ngày 16/8 – 30/8/2017. Hai khu tái định cư đã được đề xuất cho dự án và tất cả các hộ tái định cư đều hài lòng với khu tái định cư được đề xuất. Bảng dưới tóm tắt thông tin về các khu tái định cư và ý kiến của các hộ gia đình bị di dời về các khu tái định cư được đề xuất.

105. Khu tái định cư Cầu Bầu thuộc thôn Tân Hà, xã Kỳ Hưng và Kỳ Trinh là hai khu tái định cư có sẵn của thị xã, đã xây dựng xong các cơ sở hạ tầng. Hai khu tái định cư này gần với nơi ở cũ của các hộ bị di dời do đó không ảnh hưởng nhiều đến sinh kế cũng như tiếp cận về giáo dục và y tế và thị trường của các hộ bị di dời.

Bảng 18: Phân tích các phương án địa điểm tái định cư

Đề xuất	Kết quả tham vấn
Khu dân cư Cầu Bầu: thuộc thôn Tân Hà, xã Kỳ Hưng - Diện tích 2,87 ha, chia thành 72 lô - Chủ đầu tư: UBND xã Kỳ Hưng; - Diện tích lô nền tối thiểu: 250m^2.	- Đây là khu đất nằm trong quy hoạch xây dựng khu TĐC của thị xã - Vị trí: nằm trong khu trung tâm của xã Kỳ Hưng, gần UBND xã, trạm y tế nhà văn hóa và trường học
Khu TĐC Kỳ Trinh: tổ dân phố Quyền Hành, phường Kỳ Trinh. - Diện tích 15 ha - Chủ đầu tư: Khu kinh tế tỉnh ủy Hà Tĩnh - Diện tích lô nền tối thiểu: 200m2	- Khu TĐC đã hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng nội khu và kết nối với đường kết nối khu đô thị trung tâm - Vị trí: thuận lợi cho người dân khi tiếp cận với các dịch vụ xã hội như y tế, giáo dục; - Khoảng cách từ khu TĐC với nơi ở hiên tại: không quá xa, người dân có thể nhanh chóng hòa nhập được với cuộc sống mới, nhiều hộ dân có thể tiếp tục sinh kế cũ, không phải thay đổi trường học cho con, cơ sở y tế

8.2.3. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giấy CNQSDĐ)

106. Theo qui định của Việt Nam, đối với hộ được bố trí lô đất TĐC trong các khu TĐC tại thuộc thị xã Kỳ Anh, UBND thị xã sẽ cấp giấy CNQSDĐ mới khi hộ di dời hoàn thành trả chi phí sử dụng đất cho lô đất đó. Giấy CNQSDĐ là tài liệu pháp lý kh ẳng định sử dụng hợp pháp đất được qui định trong Luật đất đai mới 2013.

PHẦN 9: SỰ THAM GIA VÀ THAM VẤN CỘNG ĐỒNG

9.1. Mục tiêu của phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng

107. Hoạt động phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng là hoạt động quan trọng của dự án. Mục tiêu của hoạt động là:

- Đảm bảo cộng đồng được tiếp cận thông tin dự án;
- Giúp cộng đồng nhận thức được ý nghĩa của dự án đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo sự đồng thuận cao của cộng đồng đối với dự án; giảm khả năng phát sinh các mẫu thuẫn và giảm thiểu nguy cơ chậm trễ của dự án;
- Lập kế hoạch hành động Tái định cư và bồi thường, hỗ trợ phù hợp với nhu cầu của người BAH, tối đa hóa lợi ích của dự án.

9.2. Quy trình tham gia và tham vấn

9.2.1. Tham vấn cộng đồng trong giai đoạn chuẩn bị dự án

Phương pháp thực hiện:

108. Phương pháp phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng gồm phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia và tham vấn các bên liên quan, sử dụng các kỹ thuật tại hiện trường và gặp gỡ hộ gia đình và thực địa địa bàn, họp cộng đồng, thảo luận nhóm tập trung và điều tra kinh tế-xã hội.

Nội dung tham vấn:

109. Nội dung tham vấn tập trung vào các chủ đề chính như sau: (i) Nội dung đề xuất dự án, bao gồm mục tiêu và các hạng mục đề xuất dự kiến; (ii) Thông tin chung về khung chính sách sẽ áp dụng để đền bù, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng; (iii) Tham vấn ý kiến cộng đồng về nhu cầu cộng đồng về cải thiện hạ tầng địa phương và nhận thức của cộng đồng về mục tiêu dự án; (iv) phản hồi của cộng đồng về đề xuất các biện pháp giảm nhẹ

Kết quả tham vấn:.

110. Tư vấn Tái định cư tổ chức tham vấn cộng đồng trong giai đoạn chuẩn bị dự án từ ngày 16 đến ngày 30 tháng 8 năm 2017 tại các phường/xã trong khu vực dự án. Tổng cộng có 5 cuộc họp với 102 người tham gia.

111. Hoạt động tham vấn cộng đồng trong giai đoạn chuẩn bị giúp tạo lập và củng cố sự đồng thuận của cộng đồng với dự án. Tóm tắt nội dung và diễn biến của các cuộc tham vấn cộng đồng, phổ biến thông tin được trình bày dưới bảng sau:

Bảng 19: Thông tin các cuộc họp tham vấn cộng đồng về tái định cư

Ngày/tháng	Địa điểm	Thành phần tham dự	Số người tham gia			Thông tin	
			Tổng	Nam	Nữ	Thông tin cung cấp	Thông tin phản hồi
20h -22h Ngày 16/8/2017	UBND Kỳ Hoa	- Đại diện chính quyền địa phương - Tư vấn - Các hộ dân bị ảnh hưởng	20	18	2	- Thông chung về dự án; - Kế hoạch thực hiện dự án; - Giới thiệu sách bồi thường hỗ trợ của dự án, các nguyên tắc bồi thường và điều; - Chương trình phục hồi sinh kế của dự án; - Các kết quả khảo sát, thống kê sơ bộ thiệt hại; - Thảo luận đối với các đối tượng bị ảnh hưởng	- Chính quyền và người dân địa phương hoàn toàn ủng hộ dự án vì dự án tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương, tạo cảnh quan môi trường cải thiện điều kiện sống; - Chính sách áp giá đền bù cần minh bạch và công bằng với tất cả các hộ dân; - Nguyện vọng của các hộ dân là được chuyển đổi đất vườn và đất trồng cây lâu năm thành đất ở.
14h-16h Ngày 17/8/2017	UBND Sông Trí		14	12	2		- Thống nhất cao, mong dự án sớm triển khai thực hiện; - Chính sách đền bù theo chính sách chung của nhà nước người dân không có ý kiến, tuy nhiên cần có sự tham vấn đầy đủ và thống nhất của người dân trước khi thu hồi; - Dự án khi xây dựng cần tiến hành nhanh chóng, đúng tiến độ
14h 30–16h30 Ngày 18/8/2017	UBND Kỳ Hưng		48	27	21		- Than vấn cộng đồng cần làm tốt trong mọi giai đoạn của dự án; - Chính sách đền bù cần thỏa đáng theo giá thỏa thuận;

Ngày/tháng	Địa điểm	Thành phần tham dự	Số người tham gia			Thông tin	
			Tổng	Nam	Nữ	Thông tin cung cấp	Thông tin phản hồi
							- Trước khi thu hồi cần thông báo cho các hộ dân; - Đối với các hộ dân phải di dời thì cần cung cấp nơi ở mới gần nơi ở cũ cho các hộ dân.
8h – 10h ngày 29/8/2017	UBND Kỳ Trinh		11	9	2		- Chính quyền và nhân dân đồng tình về mặt chủ trương thực hiện dự án, trong quá trình triển khai thực hiện sẽ phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý dự án để dự án triển khai đúng tiến độ; - Trên địa bàn khu vực triển khai dự án tại phường không có tranh chấp về đất đai, nên đây là điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện dự án; - Trước khi thực hiện thi cộng cần thông báo thời gian cụ thể và công tác đền bù phải tiến hàng xong.
14h -16h Ngày 30/8/2017	UBND Kỳ Châu		20	12	8		- Dự án mang lại nhiều lợi ích cho người dân địa phương, mong dự án sớm được triển khai; - Dự án, cần tránh các khu vực nhạy cảm như nhà thờ, giếng làng… - Trước khi thu hồi cần tham vấn đầy đủ đối với các hộ dân

9.2.2. Tham vấn cộng đồng trong giai đoạn thực hiện dự án

112. Theo yêu cầu của NHTG, Kế hoạch hành động tái định cư bản tiếng Việt sẽ được cộng khai tại địa phương, cụ thể là tại văn phòng BQLDA, UBND thị xã và các phường/xã liên quan trước và sau khi được UBND tỉnh Hà Tĩnh và Ngân hàng Thế giới phê duyệt. Bản tiếng Anh sẽ được gửi cho NHTG để công khai thông tin trên infoshop tại Washington DC trước khi thẩm định dự án.

a. Tham vấn và phổ biến thông tin

113. Trong quá trình thực hiện dự án, Ban QLDA, với sự hỗ trợ của các Tư vấn, sẽ đảm nhận những nhiệm vụ sau:

- Cung cấp thông tin cho HĐBTHT-TĐC và chính quyền địa phương các cấp thông qua hội thảo, đào tạo, các thông tin chi tiết về chính sách của dự án và thủ tục thực hiện.
- Phối hợp với HĐBTHT-TĐC thị xã/Trung tâm PTQĐ tổ chức phổ biến thông tin và tham vấn cho tất cả những người BAH trong suốt quá trình thực hiện dự án.
- Phối hợp với các HĐBTHT-TĐC/Trung tâm PTQĐ cập nhật đơn giá bồi thường, xác định lại qui mô thu hồi đất và tác động tới tài sản dựa trên KĐTH chi tiết có tham vấn với người bị ảnh hưởng.
- Sau khi HĐBTHT-TĐC thị xã/Trung tâm PTQĐ áp giá, tính toán giá trị bồi thường cho từng hộ gia đình và lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Ban QLDA/HĐBTHT-TĐC/Trung tâm PTQĐ sẽ công bố thông tin về những quyền lợi được hưởng cho người BAH trong các cuộc tham vấn cộng đồng. Phương án bồi thường được được nêm yết công khai tại UBND phường/xã.
- Gửi công văn hay bảng hỏi liên quan đến các phương án tái định cư tới tất cả những người di dời để (a) thông báo cho họ về các phương án tái định cư (giải thích rõ ràng về đặc điểm của từng phương án), (b) đề nghị người BAH khẳng định lựa chọn của họ về phương án tái định cư và khẳng định sơ bộ của họ về địa điểm khu tái định cư.

b. Nội dung tham vấn

114. Trong giai đoạn thiết kế chi tiết, sẽ tổ chức họp cộng đồng để cung cấp thông tin bổ sung cho người BAH và tạo cơ hội cho họ tham gia thảo luận công khai chi tiết hơn về các phương án thiết kế, về chính sách và thủ tục tái định cư. Các thông tin này cũng sẽ được công bố rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (như báo, đài, các bảng áp phích tại khu vực dự án, UBND phường/xã…). Người BAH phải được cung cấp các thông tin sau:

- Hạng mục dự án: Phần này gồm cả thông tin về những nơi mà người BAH có thể tìm hiểu thêm thông tin chi tiết về dự án.

- Tác động của dự án: Tác động đến người đang sống và làm việc trong vùng bị ảnh hưởng của dự án, kể cả những giải thích về nhu cầu thu hồi đất cho từng hạng mục công trình cụ thể của dự án.
- Quyền lợi và quyền được bồi thường của người bị ảnh hưởng: Giải thích rõ quyền lợi và quyền được bồi thường đối với các loại tác động khác nhau với người bị ảnh hưởng.
- Cơ chế khiếu nại và trình tự giải quyết: Những người BAH sẽ được thông báo về các chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phục hồi thu nhập. Người BAH sẽ được thông báo rằng nếu như họ có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến dự án, về bồi thường, tái định cư và phục hồi thu nhập thì HĐBTHT-TĐC/Trung tâm PTQĐ, cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét, giải quyết. Người BAH sẽ được tiếp cận với các thủ tục, trình tự khiếu nại và giải quyết khiếu nại.
- Quyền được tham gia và quyền được tư vấn: Những người BAH sẽ được thông báo về quyền tham gia vào quá trình lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch hành động tái định cư. Những người BAH được cử đại diện trong HĐBTHT-TĐC của thành phố và đại diện của những người BAH sẽ có mặt khi HĐBTHT-TĐC họp để đảm bảo sự tham gia của họ trong các lĩnh vực của dự án.
- Các hoạt động tái định cư: Tất cả những người chịu tác động của dự án sẽ được giải thích rõ về tính toán bồi thường và chi trả bồi thường, quy trình giám sát, bao gồm cả phỏng vấn một số người trong số bị ảnh hưởng, di chuyển tới nơi tái định cư và thông tin sơ bộ về quy trình công tác xây lắp.
- Trách nhiệm tổ chức: Những người BAH sẽ được thông báo về các tổ chức, các cấp chính quyền liên quan đến tái định cư và trách nhiệm của mỗi bên.
- Tiến độ thực hiện: Những người BAH sẽ được thông báo về tiến độ dự kiến cho các hoạt động tái định cư chính. Cần nêu rõ là người BAH sẽ chỉ di chuyển đi sau khi đã nhận đủ thanh toán bồi thường cho tài sản bị mất.

9.2.3.Công khai

115. Theo yêu cầu của Ngân hàng (OP 4.12, khoản 29), dự thảo RAP đã được trình bày bằng tiếng Việt ở cấp địa phương tại trang web và văn phòng của Ban QLDA, UBND huyện, UBND phường/xã bị ảnh hưởng và tiếng Anh tại trang web của WB tại Washington DC Sau khi Chính phủ Việt Nam phê duyệt và Ngân hàng Thế giới thông qua, và RAP cuối cùng sẽ được tiết lộ theo dự thảo RAP. Đối với bất kỳ thay đổi nào đối với RAP nó sẽ bị xóa theo cách tương tự và được tiết lộ lại.

PHẦN 10: CƠ CHẾ KHIẾU NẠI

10.1. Trách nhiệm giải quyết khiếu nại

116. Để đảm bảo rằng tất cả những thắc mắc và khiếu nại của những người BAH trên bất kỳ khí cạnh nào liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường và tái định cư được giải quyết một cách kịp thời và thỏa đanngs, và để người BAH có thể gửi khiếu nại dễ dàng, thuận tiện, một cơ chế giải quyết khiếu nại tốt cần được thiết lập, Tất cả người BAH có thể gửi bất kỳ câu hỏi cho các cơ quan thực hiện dự án về quyền lợi của minh liên quan đến quyền được bồi thường, chính sách bồi thường, đơn giá bồi thường, thu hồi đất, tái đinh cư, hỗ trợ và phục hồi thu nhập. Hơn nữa, người BAH sẽ không phải trả bất kỳ một khoản phí từ tất cả các chi phí hành chính và pháp lý có thể phát sinh trong việc giải quyết các khiếu nại ở bất mức độ và tòa án nào. Giải quyết khiếu nại về cơ ché bồi thường của dự án sẽ được thực hiện theo Luật khiếu nại số 02/11/QH13 và các quy định về khiếu nại tại Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 20/11/2012. Khiếu nại sẽ qua 3 giai đoạn trước khi sử dụng phương án cuối cùng là đưa lên một tòa án của pháp luật.

10.2. Cơ chế giải quyết khiếu nại

117. Các bước khiếu nại và khiếu kiện và việc giải quyết được thực hiện như sau:

Cấp thứ nhất: Tại UBND cấp xã: (UBND xã/phường/thị trấn)

118. Người khiếu nại có thể gửi đơn khiếu nại hoặc trình bày miệng khiếu nại của mình đến bộ phận Một cửa của UBND xã/phường, bằng văn bản hoặc lời nói. Thành viên của UBND xã/phường ở bộ phận Một cửa có trách nhiệm thông báo cho lãnh đạo UBND xã/phường về đơn khiếu nại để tìm hiểu vấn đề và có trách nhiệm giải quyết khiếu nại đó trong vòng ngày kể từ ngày nhận đơn khiếu nại.

Cấp thứ 2: Tại UBND cấp huyện (Thành phố/huyện/thị xã)

119. Nếu sau 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận khiếu nại người khiếu nại không nhận được trả lời của UBND xã/phường, hoặc người khiếu nại không hài lòng với quyết định giải quyết khiếu nại đối với khiếu nạo của mình, người khiếu nại gửi có thể trình vụ việc, hoặc bằng văn bản hoặc lời nói tới UBND quận/huyện tại bộ phận một cửa. UBND quận/huyện sẽ có 30 ngày để giải quyết vụ việc tính từ ngày nhận đươn khiếu nại. . UBND quận/huyện chịu trách nhiệm về việc lưu giữ hồ sơ của tất cả các khiếu nại UBND quận/huyện xử lý và sẽ thông báo cho Hội đồng Bồi thường cấp quận/huyện kết quả giải quyết/đánh giá khiếu nại của mình. Người khiếu nại có thể khiếu nại vấn đề của mình lên Tòa án nếu muốn.

Cấp thứ 3: Ủy ban nhân dân tỉnh

120. Nếu sau 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận khiếu nại người khiếu nại không nhận được trả lời của UBND huyện, hoặc người khiếu nại không hài lòng với quyết định giải quyết khiếu nại cho họ, người khiếu nại có thể trình vụ việc của mình, hoặc bằng văn bản hoặc trình bày trực tiếp tới UBND tỉnh tại bộ phận tiếp dân hoặc trình vụ việc của mình lên

Toàn án quận/huyện để giải quyết. UBND tỉnh có 45 ngày để giải quyết khiếu nại một các thỏa đáng cho các bên liên quan. Ban thư ký của UBND tỉnh có trách nhiệm lưu hồ sơ của tất cả các khiếu nại đã tiếp nhận. Người khiếu nại có thể khiếu nạo vấn đề của mình lên Tòa án nếu muốn.

Cấp cuối cùng: Tòa án

121. Nếu sau 45 ngày kể từ ngày tiếp nhận khiếu nại người khiếu nại không nhận được trả lời của UBND tỉnh, hoặc người khiếu nại không hài lòng với quyết định giải quyết khiếu nại cho họ, người khiếu nại có quyền khiếu kiện ra tòa án để được xem xét giải quyết. Quyết định của tòa án sẽ là quyết định cuối cùng.

122. Quyết định giải quyết khiếu nại phải được gửi đến người khiếu nại và các bên liên quan và phải được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi khiếu nại được giải quyết. Sau 03 ngày đối với quyết định giải quyết khại nại tại cấp xã/phường, sau 7 ngày đối vói quyết định giải quyết khiếu nại tại cấp quận/huyện.

PHẦN 11: TRÁCH NHIỆM THỂ CHẾ

123. UBND tỉnh Hà Tĩnh với vai trò là cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm thực hiện các hoạt động Tái định cư trong phạm vi quyền hạn của mình. Trách nhiệm chính của UBND tỉnh bao gồm:

- Thẩm định và phê duyệt Kế hoạch hành động tái định cư;
- Ra quyết định phê duyệt định giá đất áp dụng cho bồi thường, trợ cấp và các hỗ trợ khác cho người bị ảnh hưởng, đặc biệt là nhóm dễ bị tổn thương, dựa trên các nguyên tắc của Kế hoạch hành động tái định cư;
- Cung cấp kịp thời ngân sách để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;
- Trực tiếp giám sát các Sở, ban, ngành liên quan của tỉnh để triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động Tái định cư;
- Ủy quyền cho UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;
- Chỉ đạo các cơ quan liên quan giải quyết khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo thẩm quyền được quy định bởi Luật pháp;
- Chỉ đạo các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý các vi phạm trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

124. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh được ủy quyền các trách nhiệm sau:

- Là thành viên Ban chuẩn bị để thực hiện các công việc chuẩn bị thực hiện dự án;
- Tham mưu phê duyệt các hạng mục đề xuất trước khi trình duyệt UBND tỉnh;
- Phối hợp với các sở ban ngành liên quan và Ban QLDA trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động TĐC.

125. UBND thị xã Kỳ Anh có những trách nhiệm sau:

- Chỉ đạo, tổ chức, tuyên truyền, vận động mọi tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chấp hành chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thực hiện giải phóng mặt bằng theo quyết định của cơ quan nhà nước có th ẩm quyền.
- Chỉ đạo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cùng cấp lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phân cấp của UBND tỉnh; và đồng tham gia điều phối thực hiện giải phóng mặt bằng, đền bù, hỗ trợ và thực hiện tái định cư được thiết lập bởi Trung tâm phát triển quỹ đất và Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Tĩnh.
- Thẩm định, xác nhận trích lục nguồn gốc đất đai do UBND cấp phường/xã lập
- Phối hợp với các phòng, đơn vị, cơ quan và tổ chức có liên quan và Ban QLDA chuẩn bị đầu tư và xây dựng dự án khu tái định cư theo phân cấp của UBND tỉnh.
- Giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền; Quyết định cưỡng chế và tổ chức cưỡng chế giải phóng mặt

bằng, thu hồi đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền hoặc do UBND tỉnh uỷ quyền

126. Hội đồng bồi thường, Hỗ trợ và TĐC thị xã Kỳ Anh (HĐBTHT-TĐC) là cơ quan giúp việc cho UBND thị xã trong tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Hội đồng do UBND thị xã thành lập. HĐBTHT-TĐC cấp thị xã chịu trách nhiệm về:

- Kiểm đếm chi tiết;
- Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ được duyệt;
- Cùng với các thành viên của tổ chuyên viên được thành lập chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của đối tượng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, nguồn gốc đất đai, các số liệu kiểm kê, tính pháp lý của tài sản gắn liền với đất; Xác định điều kiện để bồi thường hoặc hỗ trợ cho tài sản bị ảnh hưởng;
- Giải quyết những kiến nghị của người được bồi thường, hỗ trợ về những vấn đề liên quan đến phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình Uỷ ban nhân dân cấp thành phố giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;
- Chỉ đạo cán bộ và chính quyền địa phương thực hiện chi trả bồi thường hỗ trợ và tái định cư;
- Phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất (thuộc sở Tài nguyên Môi trường) để thực hiện bồi thường hỗ trợ và tái định cư.

127. Ban Quản lý dự án là cơ quan giúp Chủ đầu tư (là UBND thị xã Kỳ Anh) trực tiếp quản lý thực hiện Dự án. BQLDA sẽ chịu trách nhiệm về thực hiện Kế hoạch TĐC của Dự án bao gồm:

- Chuẩn bị Kế hoạch hành động TĐC hoặc cập nhật Kế hoạch hành động TĐC trình UBND tỉnh phê duyệt;
- Chuẩn bị trước khu đất tái định cư để tổ chức và di chuyển các hộ đến nơi ở mới;
- Tham gia Hội đồng BTHTTĐC; Cung cấp tất cả những thông tin cần thiết liên quan đến Dự án và phương án bồi thường, hỗ trợ phục vụ công tác thẩm định của Hội đồng bồi thường GPMB;
- Hướng dẫn thực hiện theo các chính sách tái định cư không tự nguyện (OP4.12) và Kế hoạch hành động TĐC của Dự án;
- Lập kế hoạch thực hiện giám sát nội bộ việc thực hiện các hoạt động TĐC của Dự án, tuân thủ các chính sách của Dự án;
- Lập kế hoạch chi tiết thực hiện giải phóng mặt bằng và tái định cư; Ký hợp đồng với cơ quan liên quan để thực hiện bồi thường hỗ trợ và tái định cư;
- Tuyển chọn, giám sát và xem xét thực hiện các kiến nghị của đơn vị giám sát độc lập;
- Nhận bàn giao mặt bằng và giao cho các đơn vị thi công;

- Báo cáo định kỳ về các hoạt động TĐC lên Ngân hàng Thế giới.

128. UBND phường/xã chịu trách nhiệm về

- Tổ chức tuyên truyền mục đích thu hồi đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án đối với người có đất bị thu hồi;
- Phối hợp với Tổ chức làm nhiệm vụ thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hướng dẫn người có đất bị thu hồi thực hiện kê khai và xác nhận kết quả kiểm kê về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người có đất bị thu hồi;
- Chịu trách nhiệm xác nhận về tính hợp pháp của nguồn gốc đất đai, nhân khẩu, hộ khẩu, diện chính sách xã hội và đề xuất tái định cư đối với người bị thu hồi đất;
- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho việc giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.

Hình 4: Cơ cấu thực hiện Kế hoạch tái định cư

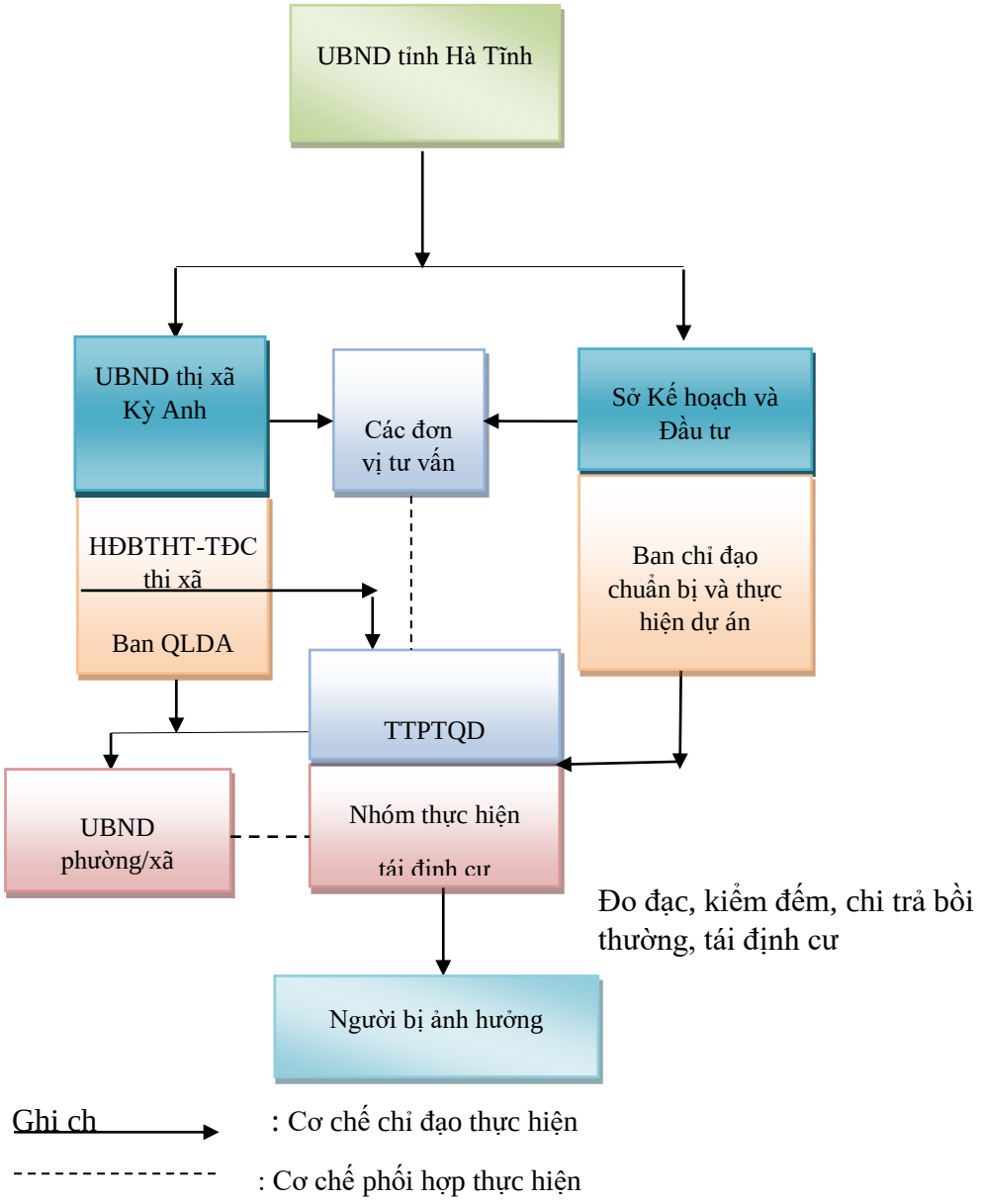

PHẦN 12: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

129. Trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường và tái định cư của dự án được căn cứ theo Luật đất đai 2013 số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014, Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Các hoạt động cơ bản của công tác bồi thường và GPMB, TĐC chi tiết tại Phụ lục… Biểu đồ kế hoạch dự kiến cho các hoạt động được cụ thể tại bảng 19. Các bước và thủ tục cụ thể như sau:

(i) Căn cứ vào thiết kế kỹ thuật chi tiết của công trình, Tư vấn thiết kế và Ban QLDA địa phương bàn giao mốc giới GPMB cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để xác định các hộ BAH và đo đạc kiểm đếm các tài sản BAH.

(ii) Họp các hộ BAH để phổ biến thông tin dự án và nguyên tắc bồi thường, tái định cư, bao gồm mục tiêu và lợi ích của dự án, các tác động tích cực và tiêu cực tiềm ẩn của dự án, các biện pháp giảm thiểu, các phương pháp được sử dụng để xác định giá các tài sản BAH, các biện pháp phục hồi và cơ chế giải quyết khiếu nại.

(iii) Tiến hành khảo sát kiểm kê chi tiết (DMS) các hộ BAH và kiểm kê tài sản BAH để thu thập thông tin về người BAH, số lượng tài sản BAH. Tham vấn người BAH về các biện pháp giảm thiểu tác động của dự án và các biện pháp hỗ trợ phục hồi sinh kế.

(iv) Tiến hành khảo sát giá thay thế.

(v) Lập phương án bồi thường, công khai phương án bồi thường để lấy ý kiến của người BAH, hoàn chỉnh phương án bồi thường và trình UBND huyện phê duyệt.

(vi) Thực hiện chi trả bồi thường và các khoản hỗ trợ.

(vii) Thực hiện tái định cư (nếu có) và giải phóng mặt bằng sau khi chi trả bồi thường đầy đủ cho người BAH.

(viii) Các hoạt động giám sát nội bộ và độc lập sẽ được triển khai ngay từ khi bắt đầu các hoạt động phổ biến thông tin và trong suốt quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và TĐC để đảm bảo rằng việc thực hiện bồi thường và TĐC tuân thủ chính sách tái định cư không tự nguyện của Ngân hàng và các chính sách bồi thường hỗ trợ tái định cư của Chính phủ và các quy định của UBND tỉnh Hà Tĩnh.

Bảng 20: Kế hoạch thực hiện

TT	Hoạt động	2019				2020				2021				2020				2023				2024				2025			
		1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
1	Chuẩn bị dự án (thiết kế cơ bản)																												
2	Chuẩn bị RP cho giai đoạn thiết kế cơ bản																												
3	Trình WB phê duyệt																												
4	Thiết kế chi tiết và phê duyệt phương án																												
5	Thiện hiện cắm mốc, GPMB																												
6	Cập nhật và thực hiện Kế hoạch TĐC																												
7	Chuẩn bị khu TĐC																												
8	Thực hiện Kế hoach TĐC																												
9	Thi công công trình																												
10	Thực hiện chương trình phục hồi thu nhập																												
11	Giám sát																												
	Hoạt động liên tục																												
	Hoạt động không liên tục																												

PHẦN 13: DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

13.1. Khảo sát giá thay thế

130. Trong giai đoạn chuẩn bị lập Kế hoạch hành động tái định cư, một đánh giá nhanh chi phí thay thế được thực hiện dựa trên các dữ liệu về giá cả thị trường về các loại đất, tài sản bao gồm chi phí giao dịch như phí hành chính, thuế, đăng ký… Khảo sát giá thay thế được tiến hành dựa trên:

- Quyết định số 94/2014/QĐUBND của UBND tỉnh Hà Tĩnh ngày 27 tháng 12 năm 2014 về việc ban hành hành giá đất trong địa bàn tỉnh Hà Tĩnh từ năm 2015-2019;
- Tham vấn ý kiến lãnh đạo và cộng đồng dân cư địa phương;
- Tham khảo đơn giá của một số dự án trên địa bàn;
- Mua bán, sàn giao dịch bất động sản….
- Tham vấn với các nhà thầu xây dựng về giá vật liệu xây dựng và chi phí xây lắp.

131. Qua khảo sát, giá đất không có biến động nhiều so với khảo sát xây dựng bảng giá của Nhà nước năm 2014.Với các dự án đang thực hiện trên địa bàn, giá đất bồi thường, hỗ trợ bị thu hồi vẫn đang áp ụng bảng giá đã ban hành của UBND tỉnh Hà Tĩnh trong Quyết định số 94/2014/QĐ-UBND ngày 27/12/2014.

132. Kết quả của cuộc điều tra nhanh giá thay thế đã được áp dụng để ứng tính chi phí thực hiện RAP. Trong quá trình thực hiện Ban QLDA sẽ tuyển dụng một tư vấn độc lập để thẩm định giá cho dự án.

Bảng 21: Giá thay thế đối với đất

STT	Loại đất	Xã/phường	Đơn vị	Mức giá ban hành bởi UBND	Hệ số điều chỉnh (k)	Giá thay thế đề xuất
1	Đất ở	Sông Trí	VNĐ/m^2	2,500,000	1	2,500,000
		Kỳ Trình		1,100,000	1	1,100,000
		Kỳ Hoa		1,700,000	1	1,700,000
		Kỳ Hưng		1,600,000	1	1,600,000
		Kỳ Châu		1,800,000	1	1,800,000
2	Đất trồng cây hàng năm	Sông Trí	VNĐ/m^2	46,900	1	46,900
		Kỳ Trình		45,100	1	45,100
		Kỳ Hoa		34,700	1	34,700
		Kỳ Hưng		41,600	1	41,600
		Kỳ Châu		34,700	1	34,700
3	Đất trồng cây lâu	Sông Trí	VNĐ/m^2	51,600	1	51,600

	năm	Kỳ Trình		49,500	1	49,500
		Kỳ Hoa		38,100	1	38,100
		Kỳ Hưng		45,700	1	45,700
		Kỳ Châu		38,100	1	38,100
4	Đất ao/hồ	Sông Trí	VNĐ/m^2	23,400	1	23,400
		Kỳ Trình		15,600	1	15,600
		Kỳ Hoa		11,700	1	11,700
		Kỳ Hưng		11,700	1	11,700
		Kỳ Châu		15,600	1	15,600

Bảng 22: Giá thay thế cho công trình kiến trúc

STT	Mục	Đơn vị	Mức giá ban hành bởi UBND	Giá thay thế đề xuất
1	Nhà ở	VND/m^2	4,800,000	4,800,000
2	Bếp	VND/m^2	1,500,000	1,500,000
3	Chuồng trại	VND/m^2	1,250,000	1,250,000
4	Công trình phụ	VND/m^2	2,000,000	2,000,000
5	Hàng rào	VND/m	340,000	340,000
6	Sân	VND/m^2	180,000	180,000
7	Cổng	cái	750,000	750,000
8	Bể nước	Cái	1,660,000	1,660,000
9	Giếng	Cái	350,000	350,000

Bảng 23: Giá thay thế cho cây cối hoa mầu

STT	Mục	Đơn vị	Mức giá ban hành bởi UBND	Giá thay thế đề xuất
1	Lúa	VND/m^2	5,000	5,000
2	Hoa màu	VND/m^2	6,000	6,000
3	Cây ăn quả	Cây/m^2	200,000	200,000
4	Cây lấy gỗ	Cây/m^2	50,000	50,000

13.3. Dự toán nguồn kinh phí

133. Ước tính chi phí cho Tái định cư dựa trên những mức giá trên, bao gồm đền bù cho đất và tài sản không phải là đất, các khoản hỗ trợ và chi phí dự phòng là 83.470.000.000 đồng, tương đương 3.709.778 USD.

134. Ngân sách Tái định cư được trính từ nguồn vốn đối ứng của tỉnh Hà Tĩnh, sẽ được phân bổ đầy đủ và kịp thời dựa trên thời gian thực hiện tái định cư.

Bảng 24: Dự toán kinh phí kế hoạch tái định cư

TT	Nội dung	Dự toán
I	**Kinh phí đền bù hỗ trợ**	**59,222,270,147**
1	Trục đường kết nối đô thị trung tâm	38,319,456,477
2	Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải	2,384,768,166
3	Kè và đường hai bên bờ sông Trí	18,518,045,504
II	**Kinh phí hỗ trợ**	**16,526,838,763**
1	Hỗ trợ di chuyển, tái định cư	84,000,000
2	Hỗ trợ thuê nhà ở cho các hộ di dời	100,800,000
3	Hỗ trợ ổn định đời sống	3,219,840,000
4	Hỗ trợ chuyển đổi nghề	12,160,198,763
5	Hỗ trợ hộ dễ bị tổn thương	32,000,000
6	Hỗ trợ hộ kinh doanh	55,000,000
7	Hỗ trợ tự lo chỗ ở	700,000,000
8	Thưởng tiến độ	175,000,000
III	**Chường trình phục hồi thu nhập**	**828,450,000**
IV	**Chi phí quản lý**	**6,891,980,301**
1	Ci phí thực hiện (2%)	1,531,551,178
2	Chi phí Tư vấn Giám sát độc lập (2%)	1,531,551,178
3	Chi phí dự phòng (5%)	3,828,877,945
V	**Tổng**	**83,469,539,212**
	Làm tròn	**83,470,000,000**
	Quy đổi (1USD =22,500)	**3,709,778**

PHẦN 14: GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

14.1. Mục tiêu giám sát

135. Để đảm bảo các hoạt động và cam kết được mô tả trong RAP đã phê duyệt được thực hiện đầy đủ và kịp thời, Chủ dự án cần duy trì giám sát và đánh giá việc thực hiện RAP. Giám sát việc thực hiện RAP nhằm thu thập thông tin thường xuyên phản ánh kết quả thực hiện RAP trong đó đánh giá thực hiện RAP nhằm mục đích phân tích thông tin thu thập được trong quá trình giám sát để đánh giá mức kết quả. Mức độ RAP được thực hiện đúng kế hoạch và phương pháp đã thống nhất, và đánh giá việc thực hiện RAP có đáp ứng được mục tiêu của Chính sách hoạt động OP4.12 của Ngân hàng Thế giới về Tái định cư tự nguyện hay không. Trong trường hợp xác định có sự khác biệt (giữa Kế hoạch RAP và thực tế thực hiện) trong quá trình thực hiện, Ban QLDA sẽ đề xuất các biện pháp khác phục kịp thời. Các mục tiêu cụ thể như sau:

i. Đảm bảo khôi phục hoặc cải thiện mức sống của người BAH;
ii. Theo dõi tổng thể dự án và các mục tiêu tái định cư đã được đáp ứng phù hợp với Kế hoạch tái định cư, và nếu không đề xuất các biện pháp khắc phục;
iii. Đánh giá liệu các biện pháp bồi thường, hỗ trợ và phục hồi có đủ hay không và có phù hợp với OP4.12 của Ngân hàng thế giới;
iv. Theo dõi và tư vấn về việc bảo vệ an toàn công nhân xây dựng tại khu vực thi công và thực hiện các biện pháp an toàn tại nơi làm việc trong quá trình thi công;
v. Theo dõi và tư vấn về thực hiện đầy đủ Cơ chế giải quyết khiếu nại của Dự án (GRM); và để xác định các vấn đề tiềm ẩn và đề nghị các biện pháp khắc phục cho các vấn đề.

14.2. Giám sát nội bộ

136. Ban QLDA có trách nhiệm thực hiện giám sát nội bộ việc thực hiện tái định cư. Ban QLDA sẽ chỉ định một cán bộ chuyên trách của Ban để thực hiện giám sát nội bộ với các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện RAP;
- Thu thập các dữ liệu cần thiết – theo yêu cầu của Khung chính sách tái định cư để thiết lập một cơ sở dữ liệu về tái định cư cho các báo cáo tiến độ thực hiện RAP phục vụ mục đích giám sát nội bộ;
- Xác định bất kỳ vấn đề chưa giải quyết/vấn đề không tuân thủ trong quá trình thực hiện RAP;
- Tình trạng của dòng lao động và tác động xã hội của nó đối với cộng đồng và thực hiện các biện pháp giảm thiểu và giới tính, HIV…;
- Các khu tái dịnh cư, tình trạng và tiến độ di dời;

- Nhận và báo cáo giải quyết khiếu nại cả người BAH đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết;
- Thực hiện chương trình phục hồi thu nhập.

137. Tùy thuộc vào tính chất và sự phức tạp của RAP và các giai đoạn của RAP, công tác giám sát nội bộ có thể được duy trì hàng tuần, hàng tháng và/hoặc hàng quý. Báo cáo quý được chuẩn bị dưới hình thức phụ lục báo cáo của tiến độ một cách ngắn gọn nhất để đảm bảo: (i) thực hiện RAP phù hợp với Chính sách OP4.12; (ii) có biện pháp kịp thời và hợp lý để giải quyết bất kỳ vấn đề nào có thể nảy sinh. Các chỉ tiêu giám sát được đề xuất trong phụ lục.

138. Cơ quan thực hiện sẽ thu thập thông tin hàng tháng từ các Hội đồng bồi thường khác nhau. Một cơ sở dữ liệu về thông tin theo dõi thực hiện Tái định cư của Dự án dễ được duy trì và cập nhật hàng tháng gồm cả việc giải quyết các đơn thư khiếu nại nếu có.

139. Các cơ quan thực hiện sẽ giửi báo cáo giám sát nội bộ về tình hình thực hiện Kế hoạch hành động TĐC lên Nhà tài trợ như một phần của báo cáo Quý mà họ phải nộp cho bên vay. Các báo cáo nội bộ phải chứa đựng các thông tin sau:

- Số lượng các hộ BAH theo loại hình BAH và theo hợp phần của Dự án và tình trạng chi trả bồi thường, di dời và khôi phục thu nhập cho mỗi hạng mục;
- Số kinh phí được phân bổ cho các hoạt động hoặc cho chi trả bồi thường và kinh phí đã giải ngân cho từng hoạt động;
- Danh sách các kiến nghị;
- Kết quả cuối cùng về giải quyết các khiếu nại và bất kỳ vấn đề tồn tại nào đòi hỏi cơ quan quản lý các cấp giải quyết;
- Những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện và giải quyết vấn đề;
- Tiến độ thực hiện tái định cư thực tế đã cập nhật.
- Tình trạng dòng lao động và các tác động đến cộng đồng, giới, HIV;
- Các vị trí các khu tái định cư, hiện trạng, tiến độ di dời của các hộ di dời
- Thực hiện chương trình phục hồi sinh kế

14.3. Giám sát độc lập

140. Mục tiêu chung của giám sát độc lập là giám sát độc lập định kỳ và đánh giá thực hiện các mục tiêu tái định cư, những thay đổi về mức sống và việc làm, việc khôi phục nguồn thu nhập và sinh kế của những người BAH, hiệu quả, tác động và tính bền vững của chính sách quyền lợi của người BAH, sự cần thiết có thêm các biện pháp giảm thiểu thiệt hại nếu có, và rút ra những bài học chiến lược cho việc lập và hoạch định chính sách sau này;

141. Cơ quan chịu trách nhiệm: Theo các yêu cầu của NHTG vè thuê tư vấn, Ban QLDA sẽ thuê một tổ chức độc lập để thực hiện giám sát độc lập việc thực hiện Kế hoạch

tái định cư. Tổ chức này, được gọi là Tư vấn giám sát độc lập có chuyên môn về khoa học xã hội và có kinh nghiệm về giám sát độc lập về tái đinh cư. Tư vấn giám sát độc lập bắt đầu công việc của mình ngay khi Dự án bắt đầu thực hiện.

142. Giám sát và đánh giá: Cơ quan giám sá độc lập cần giám sát bao gồm những không giới hạn các vấn đề sau:

- Chi trả bồi thường như: (i) Toàn bộ tiền bồi thường được chi trả đầy đủ cho những người BAH trước khi thu hồi đất hay không; (ii) Chi trả đầy đủ có tương xứng với việc thay thế các tài sản BAH;
- Hỗ trợ người phải xây lại nhà cửa của mình trên diện tích đất còn lại, hoặc những người bị di dời phải xây dựng lại nhà ở những địa điểm mới do Dự án thu xếp, hoặc được giao mới;
- Hỗ trợ khôi phục thu nhập, sinh kế;
- Tham vấn cộng đồng và phổ biến công khai về chính sách bồi thường: (i) Người BAH phải được thông tin và tham vấn một cách đầy đủ về thu hồi đất, các hoạt động thuê đất và thay đổi vị trí; (ii) Đánh giá nhận thức của cộng đồng đối với chính sách và quyền được bồi thường được thực hiện với những người BAH bởi Dự án; và (iii) Đánh giá nhận thức về các phương án khác nhau dành cho người BAH được quy định trong Kế hoạch tái định cư;
- Phục hồi thu nhập và sinh kế chi người BAH;
- Hoạt động của cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại cho người BAH;
- Mức độ hài lòng của người BAH về những khía cạnh khác nhau của Kế hoạch hành động TĐC sẽ được giám sát và ghi chép lại;
- Quá trình thực hiện, những xu hướng về mức sống được quan sát điều tra. Bất cứ vấn đề tiềm tàng nào trong việc khôi phục mức sống đều được báo cáo và các biện pháp phù hợp sẽ được đề xuất để đảm bảo mục tiêu của dự án;

143. Phương pháp giám sát độc lập: Phương pháp giám sát là kết hợp phương pháp định lượng và định tính kèm theo các cuộc họp cộng đồng, thảo luận nhóm tập trung, phòng vấn sâu và khảo sát mẫu. Quy mô mẫu có thể là 100% các hộ phải di dời và các hộ BAH nặng và ít nhất 20% trong số các hộ BAH còn lại đối với mỗi đợt giám sát. Cuộc khảo sát điều tra này cần điều tra cả nữ giưới, người già và các nhóm dễ bị tổn thương khác. Cần có sự đại diện bình đẳng của cả nam và nữ.

144. Báo cáo giám sát:

- TVGSĐL phải trình báo cáo định kỳ 6 tháng một lần và nêu những phát hiện trong quá trình giám sát. Các báo cáo giám sát này sẽ được nộp cho Ban QLDA sau đó Ban QLDA sẽ trình lên cho Ngân hàng Thế giới.
- Báo cáo sẽ gồm (i) tiến độ thực hiện Kế hoạch Hành động Tái định cư; (ii) sự chệch hướng, nếu có, với các điều khoản và nguyên tắc của Kế hoạch Hành động

Tái định cư; (iii) xác định các vấn đề tồn tại và các giải pháp được đề xuất, qua đó các cơ quan thực hiện được thông báo về tình hình đang diễn ra và có thể giải quyết khó khăn một cách kịp thời; và (iv) diễn biến của các khó khăn và vấn đề đã được xác định trong báo cáo trước.

145. Báo cáo đánh giá cuối cùng

- Giám sát độc lập sẽ thực hiện một đánh giá về tình hịnh thực hiện tái định cư từ 6 đến 12 tháng sau khi hoàn thành tất cả các hoạt động tái định cư. Báo cáo đánh giá cuối cùng sẽ được tích hợp trong Báo cáo hoàn thành dự án.
- Việc thực hiện tái định cư này sẽ chưa được coi là kết thúc, đến khi có đánh giá sau tái định cư và kiểm toán hoàn thành dự án xác nhận rằng tất cả các hộ bị ảnh hưởng đã nhận đủ các khoản bồi thường, hỗ trợ và quá trinh phục hồi cuộc sống được thực hiện theo đúng kế hoạch.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Biên bản Họp tham vấn cộng đồng

1. UBND xã Kỳ Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

BIÊN BẢN THAM VẤN CỘNG ĐỒNG

Về chính sách an toàn Tái định cư

Dự án: Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

1. **Thời gian tổ chức:** 20h Ngày 16 tháng 8 năm 2017
2. **Địa điểm tổ chức:** UBND xã Kỳ Hoa
3. **Thành phần tham dự:**

a. Đơn vị chủ đầu tư

- Ông (bà): Nguyễn Kim Thiếu Chức vụ: GĐ Ban QLDA
- Ông (bà): Nguyễn Công Thuận Chức vụ: CBQ Ban QLDA
- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

b. UBND phường

- Ông (bà): Đặng Văn Dương Chức vụ: CT UBND xã
- Ông (bà): Nguyễn Văn Học Chức vụ: PCT HĐND
- Ông (bà): Nguyễn Văn Hiếu Chức vụ: Thôn trưởng
- Ông (bà): Đào Thị Kim Liên Chức vụ: VP UBND xã

c. Đại diện tư vấn

- Ông (bà): Vũ Anh Phú Chức vụ: tư vấn kỹ thuật
- Ông (bà): Trần Thị Ngọc Chức vụ: tư vấn an toàn xã hội

d. ***Địa diện tổ dân phố/thôn/xóm***: Đại diện cộng đồng và đại diện các hộ gia đình bị ảnh hưởng trực tiếp tại tổ dân phố/thôn/xóm/xã. Số lượng người tham gia 20 người, trong đó: Nam 18 Nữ 2 ...(danh sách đính kèm biên bản này)

4. **Mục đích cuộc họp**

(i) Cung cấp các thông tin về Dự án như: mục tiêu, địa điểm, tiêu chuẩn kỹ thuật, chủ đầu tư, đơn vị cho vay vốn, triển khai dự án…

(ii) Phổ biến thông tin và tham vấn về phạm vu ảnh hưởng, những tác động tích cực và tiêu cực, các biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng và các tác động tiêu cực của dự án;

(iii) Phổ biến tham vấn về Khung chính sách tái định cư của dự án;

(iv) Tham vấn và phổ biến thông tin về chính sách bồi thường, quyền được lợi được hưởng của những người bị ảnh hưởng bởi dự án;

1

(v) Phổ biến và tham vấn về những hình thức hỗ trợ, nhu cầu hỗ trợ của người bị ảnh hưởng và khả năng tiến hành các biện pháp phục hồi;

(vi) Phổ biến quy trình khiếu nại và giải quyết khiếu nại về bồi thường GPMB và TĐC cho các hộ bị ảnh hưởng;

(vii) Sự sẵn sàng tham gia của lãnh đạo địa phương và người dân đối với dự án

5. Nội dung thảo luận

* Ông Đặng Văn Lương: xã Kỳ Hoa có 8 thôn bị ảnh hưởng trực tiếp ảnh hưởng bởi dự án
* Ông Nguyễn Cung Thuận: UBND thị xã gian cho ban QLDA thực hiện tham vấn cộng đồng tại địa phương. Thị xã Kỳ Anh là 1 trong 5 tỉnh được lựa chọn để tham dự vào dự án phát triển đô thị động lực, đây là một trong các công việc quan trọng giúp cho dự án thành công
* Ông Vũ Anh Phú: trình bày các nội dung của dự án
* Hoàng Văn Kiên (Hồng): Vinh dự tham dự xây dựng dự án. Nói chung đối với dự án chúng tôi rất đồng tình đối với dự án. Người dân được hưởng lợi rất nhiều từ dự án
Xã Kỳ Hoa: bờ sông Trí: 1,1 km (địa bàn thôn Hoà Đông)
+ tạo ra cảnh quan môi trường
+ kuo trình thực hiện gian lũ lụt
Về chính sách: an toàn về xã hội: thuận lợi hơn cho các hộ dân vì chỉ ảnh hưởng ít đến đất đai (Nông nghiệp) cũng các hộ dân khó ảnh hưởng về đất ở
+ Chính sách bồi thường: áp giá đối với dự án: đối với giá thu đền bù nhà nước không thay đổi: vì 10 năm trước áp giá như thế nào thì đến nay đều áp giá như thế

Ông Đặng Văn Lương: người dân Kỳ Hoa được hưởng lợi từ hai hàng mục của dự án: bờ kè sông Trí và hệ thống thu gom xử lý nước thải.
Chính quyền và người dân rất đồng tình với việc thực hiện dự án. Trong quá trình thực hiện sẽ bố trí các hố xử lý thu gom nước thải để đưa vào trạm xử lý nước thải tại xã Kỳ Hưng
+ bờ sông Trí: khoảng 5 hộ ảnh hưởng về đất ở và đất

2

vườn (chuyển đổi đất trồng cây lâu năm (đất vườn) thành đất ở. Nhu cầu chuyển đổi của người dân chuyển đổi đất lâu năm thành đất ở.

Quá trình giải phóng mặt bằng nhiều nên người dân rất là hiểu nó quy trình và chính sách.

- Ta có các hệ bị ảnh hưởng về đất nông nghiệp?
- Chính sách bồi thường thực tính là thấp chưa đúng với giá thị trường.
- Hệ thống lẻ: Nghiên cứu hệ thống giao thông đất nổi để người dân được hưởng bị nhiều hơn nữa trong dự án.

6. Kết luận

Toàn thể hội nghị thống nhất với các nội dung của dự án. Mong dự án có những hỗ trợ khác đối với các hệ bị ảnh hưởng về đất lâu sau cho các hệ dân không bị thiệt thòi.

Cuộc họp kết thúc vào lúc……Cùng ngày

Đại diện cộng đồng	Đại diện chính quyền địa phương
Nguyễn Mạnh Tân	Dương Văn Cường
Đại diện Tư vấn	**Đại diện Ban QLDA**
Trần Thị Ngọc	

3

2. UBND phường Sông Trí

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

BIÊN BẢN THAM VẤN CỘNG ĐỒNG

Về chính sách an toàn Tái định cư

Dự án: Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

1. **Thời gian tổ chức:** 14h Ngày 17 tháng 8 năm 2017
2. **Địa điểm tổ chức:** UBND phường Sông Trí
3. **Thành phần tham dự:**

a. Đơn vị chủ đầu tư

- Ông (bà): Nguyễn Minh Khôi Chức vụ: Cơ Ban QLDA
- Ông (bà): Nguyễn Công Thuận Chức vụ: CB BQL
- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

b. UBND phường

- Ông (bà): Nguyễn Văn Anh Chức vụ: CT UBND phường
- Ông (bà): Thạm Thu Hiền Chức vụ: .....
- Ông (bà): Trần Xuân Lê Chức vụ: PCT UBND phường
- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

c. Đại diện tư vấn

- Ông (bà): Vũ Anh Phú Chức vụ: Tư vấn kỹ thuật
- Ông (bà): Trần Thị Ngọc Chức vụ: Tư vấn An toàn

d. ***Địa diện tổ dân phố/thôn/xóm***: Đại diện cộng đồng và đại diện các hộ gia đình bị ảnh hưởng trực tiếp tại tổ dân phố/thôn/xóm/xã. Số lượng người tham gia 14 người, trong đó: Nam 12 Nữ 2 (danh sách đính kèm biên bản này)

4. **Mục đích cuộc họp**

(i) Cung cấp các thông tin về Dự án như: mục tiêu, địa điểm, tiêu chuẩn kỹ thuật, chủ đầu tư, đơn vị cho vay vốn, triển khai dự án…

(ii) Phổ biến thông tin và tham vấn về phạm vu ảnh hưởng, những tác động tích cực và tiêu cực, các biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng và các tác động tiêu cực của dự án;

(iii) Phổ biến tham vấn về Khung chính sách tái định cư của dự án;

(iv) Tham vấn và phổ biến thông tin về chính sách bồi thường, quyền được lợi được hưởng của những người bị ảnh hưởng bởi dự án;

1

(v) Phổ biến và tham vấn về những hình thức hỗ trợ, nhu cầu hỗ trợ của người bị ảnh hưởng và khả năng tiến hành các biện pháp phục hồi;

(vi) Phổ biến quy trình khiếu nại và giải quyết khiếu nại về bồi thường GPMB và TĐC cho các hộ bị ảnh hưởng;

(vii) Sự sẵn sàng tham gia của lãnh đạo địa phương và người dân đối với dự án

5. Nội dung thảo luận

Toàn Xuân là: Khó CT MBND phường: phường còn khó khăn mục đích là kêu gọi đầu tư cải tạo hồ Thủy Sản (khó MB) tổ thông thu gom và xử lý nước thải

Ông Dũng (trưởng k): Người dân rất phấn khởi khi được nhà nước quan tâm đầu tư

Sự phối hợp sau này: Việc phối hợp nhuần nhuyễn hơn giữa BQLDA với phường và nhân dân. Đồng thuận giao quyết

Trong quá trình đền bù giải phóng mặt bằng thông báo rõ để người dân biết để cùng thống nhất tạo được sự đồng thuận cao

Thống nhất cao mong dự án sớm triển khai thực hiện

Ông Tuấn: Dự án triển khai trên địa bàn phường sát phần khu vực đã có hệ thống hạ tầng kỹ thuật rồi nên sẽ tham vấn đầy đủ cùng khảo sát cho dân triển khai thì cũng xây dựng tính nhanh chóng đạt mong muốn vận động để người dân được hưởng lợi từ dự án

Ông Nhi (trưởng khối): Lợi ích và nhân dân đồng thuận cao vì dự án cải thiện môi trường cho người dân

Trong quá trình triển khai dự án có thể có những trường hợp người dân có nhiều đền bù theo giá quy định của Tỉnh đền bù xong rồi mình bán cũng không đủ để tái định cư cho hộ bị ảnh hưởng

Thống nhất để thống nhất dân (người dân biết và hiểu rõ) để người dân đồng thuận tạo ra được sự thuận lợi thực hiện dự án

Triển khai dự án nhanh được tốt để theo đúng tiến độ

2

Ông: Người dân được hưởng lợi (bờ kè, kè Thủy Sơn) tạo điều kiện phát triển thị xã lên đô thị loại III.
Thu gom nước thải → Đô mô trường sống an toàn cho người dân. Chi phí đóng góp của người dân là như thế nào? Đề nghị nói rõ hơn về công trình, công nghệ xử lý.

6. Kết luận

Toàn thể hội nghị thống nhất cái mô chung đầu tư dự án. Chính sách bồi thường hỗ trợ tái định cư cần minh bạch rõ ràng bằng.
Dự án có sự tuyên truyền rộng rãi đến đúng hiệu đến để đạt được sự đồng thuận cao.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 16h Cùng ngày

Đại diện cộng đồng	Đại diện chính quyền địa phương
Nguyễn Văn Trú	Trần Xuân Lê
Đại diện Tư vấn	**Đại diện Ban QLDA**
Trần Thị Ngọc	

3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----------***----------

DANH SÁCH THAM DỰ

Xã/phường....Sông Trí.....Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (kèm theo biên bản họp cộng đồng)

STT	Họ và Tên	Địa chỉ	Ký tên
1	Nguyễn Công Thuận	Ban QLDTTX KA	[signature]
2	Lê Văn Thạo	Địa chính - xây dựng	[signature]
3	Đại Quốc Phong	Tổ trưởng	[signature]
4	Trần Xuân Lê	Phó chủ tịch UBND	[signature]
5	Lê Quang Hòa	Tiểu khu trưởng TDP Hàng Mân	Hòa
6	Phan Thiết Dũng	Ban lý xây dựng phường	[signature]
7	Phạm thị Thu Hiền	Chủ tịch HĐND	Hiền
8	Nguyễn Tiến Nhú	Tổ trưởng TDP Hưng Thịnh	[signature]
9	Phạm Văn Tuận	Tiểu khu trưởng TDP Hàng Hòa	[signature]
10	Nguyễn Văn Trí	Tổ trưởng TDP Hàng Hòa	[signature]
11	Trần Đại Dương	Tổ trưởng TDP Hàng Lợi	[signature]
12	Phạm Thị Tuyết	Văn phòng Đảng ủy	[signature]
13	Đỗ Văn Dũng	TDP Hưng Lợi	[signature]
14	Phạm Văn Hùng	TDP Hợp Thịnh	[signature]
15			
16			
17			
18			
19			
20			

Đại diện chính quyền địa phương

UBND P.SÔNG TRÍ
PHÓ CHỦ TỊCH

[signature]

Trần Xuân Lê

3. UBND xã Kỳ Hưng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

***

BIÊN BẢN THAM VẤN CỘNG ĐỒNG

Về chính sách an toàn Tái định cư

Dự án: Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

1. **Thời gian tổ chức**: 14h30 Ngày 12 tháng 5 năm 2017
2. **Địa điểm tổ chức**: UBND xã Kỳ Hưng
3. **Thành phần tham dự:**

a. Đơn vị chủ đầu tư

- Ông (bà): Nguyễn Như Khuê Chức vụ: PGĐ Ban QLDA
- Ông (bà): Nguyễn Công Thuần Chức vụ: Cán bộ BRI
- Ông (bà): Chức vụ:
- Ông (bà): Chức vụ:

b. UBND phường

- Ông (bà): Nguyễn Đình Tài Chức vụ: Chủ tịch UBND
- Ông (bà): Trần Văn Hường Chức vụ: P. CT. UBND
- Ông (bà): Nguyễn Văn Dũng Chức vụ: CT. MTTQ xã Kỳ Hưng
- Ông (bà): Đặng Thị Tuân Dung Chức vụ: Cán bộ Văn Phòng

c. Đại diện tư vấn

- Ông (bà): Vũ Anh Phú Chức vụ: Tư vấn kỹ thuật
- Ông (bà): Trần Bá Ngọc Chức vụ: Tư vấn xã hội

d. ***Địa diện tổ dân phố/thôn/xóm***: Đại diện cộng đồng và đại diện các hộ gia đình bị ảnh hưởng trực tiếp tại tổ dân phố/thôn/xóm/xã. Số lượng người tham gia 48 người, trong đó: Nam 27 Nữ 21 ...(danh sách đính kèm biên bản này)

4. **Mục đích cuộc họp**

(i) Cung cấp các thông tin về Dự án như: mục tiêu, địa điểm, tiêu chuẩn kỹ thuật, chủ đầu tư, đơn vị cho vay vốn, triển khai dự án…

(ii) Phổ biến thông tin và tham vấn về phạm vu ảnh hưởng, những tác động tích cực và tiêu cực, các biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng và các tác động tiêu cực của dự án;

(iii) Phổ biến tham vấn về Khung chính sách tái định cư của dự án;

(iv) Tham vấn và phổ biến thông tin về chính sách bồi thường, quyền được lợi được hưởng của những người bị ảnh hưởng bởi dự án;

1

(v) Phổ biến và tham vấn về những hình thức hỗ trợ, nhu cầu hỗ trợ của người bị ảnh hưởng và khả năng tiến hành các biện pháp phục hồi;

(vi) Phổ biến quy trình khiếu nại và giải quyết khiếu nại về bồi thường GPMB và TĐC cho các hộ bị ảnh hưởng;

(vii) Sự sẵn sàng tham gia của lãnh đạo địa phương và người dân đối với dự án

5. Nội dung thảo luận

Ông:

+ Bồi thường hỗ trợ tái định cư như thế nào?

+ Công tác bảo đảm an toàn môi trường như thế nào?

Dự án trong quá trình chuẩn bị dự án nên có thể thay đổi điều chỉnh? Các hộp này, muốn trao đổi với bà con về các nội dung chính của dự án và chính sách bồi thường hỗ tái định cư như thế nào?

+ Tái định cư như thế nào? đối với các hộ mong muốn được đi đổi như thế nào? vấn đề tái định cư hay tự lo chỗ ở

Ông:

+ Giải tỏa mặt bằng đền bù nên áp dụng chính sách chung nhất: Dự án trước khi triển khai phải được sự đồng thuận của người dân: Giá đền bù theo giá thỏa thuận!

+ Thi công có các biện pháp giảm thiểu môi trường và tránh ảnh hưởng đến các công trình và nếu ảnh hưởng thì phải có các biện pháp phục hồi nguyên trạng như ban đầu.

Ông:

+ Trong các hợp phần của dự án đều đã được phát cho từng hộ dân, người dân nghiên cứu

Tham vấn cộng đồng được thực hiện tốt trong từng giai đoạn tổ bị vấn phí hợp với ban ngành đoàn thể tham vấn để có những phương án tái định cư thích hợp

Ông:

Dự án đã rất công khai, minh bạch thông tin ngay từ đầu cha này dùng tham vấn bý nước thải

Giá cả đưa bù theo giá chung của Nhà nước.

Ông:

Trình bày: đường tâm của con đường trung tâm như

2

thế nào? để người dân nắm nỗ thông tin
là:
+ Nằm trong diện bị giải toả mặt bằng?
+ Đền bù áp giá như thế nào? Phải tái định cư thì
bản phải tự lo hay nhà nước cấp!

6. Kết luận

Toàn thể hội nghị thống nhất với các nội dung của dự án. Chính sách bồi hoàn, tái định cư thống nhất chung. Tham vấn công khai minh bạch đến từng hộ gia đình. Dự án chỉ được triển khai khi có sự thống nhất nhất trí của người dân.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 16h30 Cùng ngày

Đại diện cộng đồng	Đại diện chính quyền địa phương
Trần Thị Hoà Thu	Nguyễn Đình Tài
Đại diện Tư vấn	**Đại diện Ban QLDA**
Trần Thị Kyu	

3

4. UBND phường Kỳ Trinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN THAM VẤN CỘNG ĐỒNG

Về chính sách an toàn Tái định cư

Dự án: Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

1. **Thời gian tổ chức:**...Sáng...Ngày..29... tháng....8.....năm 2017
2. **Địa điểm tổ chức:**...UBND..phường...Kỳ..Trinh.....
3. **Thành phần tham dự:**

a. Đơn vị chủ đầu tư

- Ông (bà):...Nguyễn Thế Khiết.....Chức vụ.....
- Ông (bà):..Nguyễn Công Thuận....Chức vụ.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....

b. UBND phường

- Ông (bà):..Nguyễn Thị Hà.....Chức vụ....PCT..UBND.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....

c. Đại diện tư vấn

- Ông (bà):..Lê Thị Phương Thanh....Chức vụ.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....

d. ***Địa diện tổ dân phố/thôn/xóm***: Đại diện cộng đồng và đại diện các hộ gia đình bị ảnh hưởng trực tiếp tại tổ dân phố/thôn/xóm/xã. Số lượng người tham gia..... người, trong đó: Nam..... Nữ..... ...(danh sách đính kèm biên bản này)

4. **Mục đích cuộc họp**

(i) Cung cấp các thông tin về Dự án như: mục tiêu, địa điểm, tiêu chuẩn kỹ thuật, chủ đầu tư, đơn vị cho vay vốn, triển khai dự án…

(ii) Phổ biến thông tin và tham vấn về phạm vu ảnh hưởng, những tác động tích cực và tiêu cực, các biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng và các tác động tiêu cực của dự án;

(iii) Phổ biến tham vấn về Khung chính sách tái định cư của dự án;

(iv) Tham vấn và phổ biến thông tin về chính sách bồi thường, quyền được lợi được hưởng của những người bị ảnh hưởng bởi dự án;

1

Scanned by CamScanner

(v) Phổ biến và tham vấn về những hình thức hỗ trợ, nhu cầu hỗ trợ của người bị ảnh hưởng và khả năng tiến hành các biện pháp phục hồi;

(vi) Phổ biến quy trình khiếu nại và giải quyết khiếu nại về bồi thường GPMB và TĐC cho các hộ bị ảnh hưởng;

(vii) Sự sẵn sàng tham gia của lãnh đạo địa phương và người dân đối với dự án

5. Nội dung thảo luận

Ông Nguyễn Công Thuận: trình bày các thông tin liên quan đến dự án trên địa bàn phường: nội dung đầu tư, phương án kỹ thuật, phạm vi ảnh hưởng.

Bà Lê Thị Phương Thanh: trình bày các chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án.

Ông Nguyễn Tri Hà - PCT UBND: địa phương đã nắm bắt được các thông tin về dự án và chính sách tái định cư, bồi thường, hỗ trợ của dự án. Lãnh đạo và nhân dân địa phương rất mong mỏi dự án được sớm triển khai trên địa bàn. Trên địa bàn phường hiện nay, không gặp khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng. Khu vực triển khai dự án cũng không xuất hiện các vấn đề về tranh chấp đất đai, đây là một đều kiện thuận lợi cho dự án. Phường Kỳ Trinh cũng đã có khu tái định cư phục vụ cho các hộ bị tái định cư.

Ông Nguyễn Đình Chất: nhân dân hoàn toàn ủng hộ, nhất trí với quan điểm của dự án. Nhưng trước khi giải phóng mặt bằng cần thông báo thời gian cụ thể và đền bù cho các hộ bị ảnh hưởng xong.

Ông Nguyễn Đình Nhuận: nhân dân sẽ phối hợp liệt sức với lãnh đạo phường và ban quản lý dự án để triển khai các công tác tiếp theo nhằm đảm bảo tiến độ dự án.

2

Scanned by CamScanner

6. Kết luận

Lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng thuận ủng hộ các chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án.

Cuộc họp kết thúc vào lúc.....Cùng ngày

Đại diện cộng đồng	**Đại diện chính quyền địa phương**
Ng Văn Ấn	Nguyễn Tri Hà
Đại diện Tư vấn	**Đại diện Ban QLDA**
Lê Thị Phương Khanh.	

Scanned by CamScanner

5. UBND xã Kỳ Châu

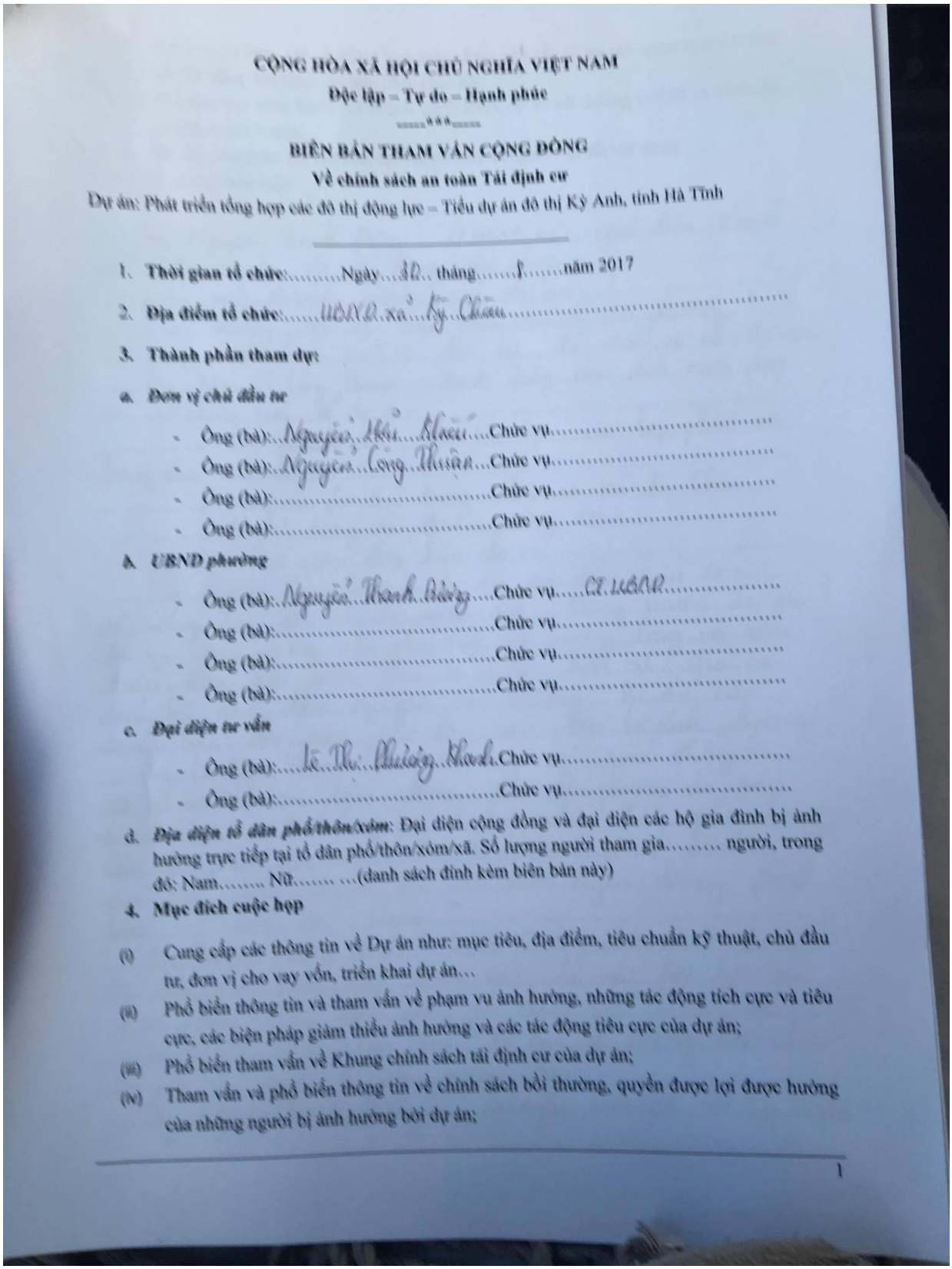

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN THAM VẤN CỘNG ĐỒNG

Về chính sách an toàn Tái định cư

Dự án: Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

1. **Thời gian tổ chức**:.....Ngày...30... tháng.....5.....năm 2017
2. **Địa điểm tổ chức**:.....UBND xã Kỳ Châu.....
3. **Thành phần tham dự:**

a. ***Đơn vị chủ đầu tư***

- Ông (bà):...Nguyễn Hồi Nhớ...Chức vụ.....
- Ông (bà):...Nguyễn Công Thuận...Chức vụ.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....

b. ***UBND phường***

- Ông (bà):...Nguyễn Thanh Bằng...Chức vụ...CT UBND.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....

c. ***Đại diện tư vấn***

- Ông (bà):...Lê Thị Thường Hoài...Chức vụ.....
- Ông (bà):.....Chức vụ.....

d. ***Đại diện tổ dân phố/thôn/xóm***: Đại diện cộng đồng và đại diện các hộ gia đình bị ảnh hưởng trực tiếp tại tổ dân phố/thôn/xóm/xã. Số lượng người tham gia..... người, trong đó: Nam..... Nữ..... ...(danh sách đính kèm biên bản này)

4. **Mục đích cuộc họp**

(i) Cung cấp các thông tin về Dự án như: mục tiêu, địa điểm, tiêu chuẩn kỹ thuật, chủ đầu tư, đơn vị cho vay vốn, triển khai dự án…

(ii) Phổ biến thông tin và tham vấn về phạm vu ảnh hưởng, những tác động tích cực và tiêu cực, các biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng và các tác động tiêu cực của dự án;

(iii) Phổ biến tham vấn về Khung chính sách tái định cư của dự án;

(iv) Tham vấn và phổ biến thông tin về chính sách bồi thường, quyền được lợi được hưởng của những người bị ảnh hưởng bởi dự án;

1

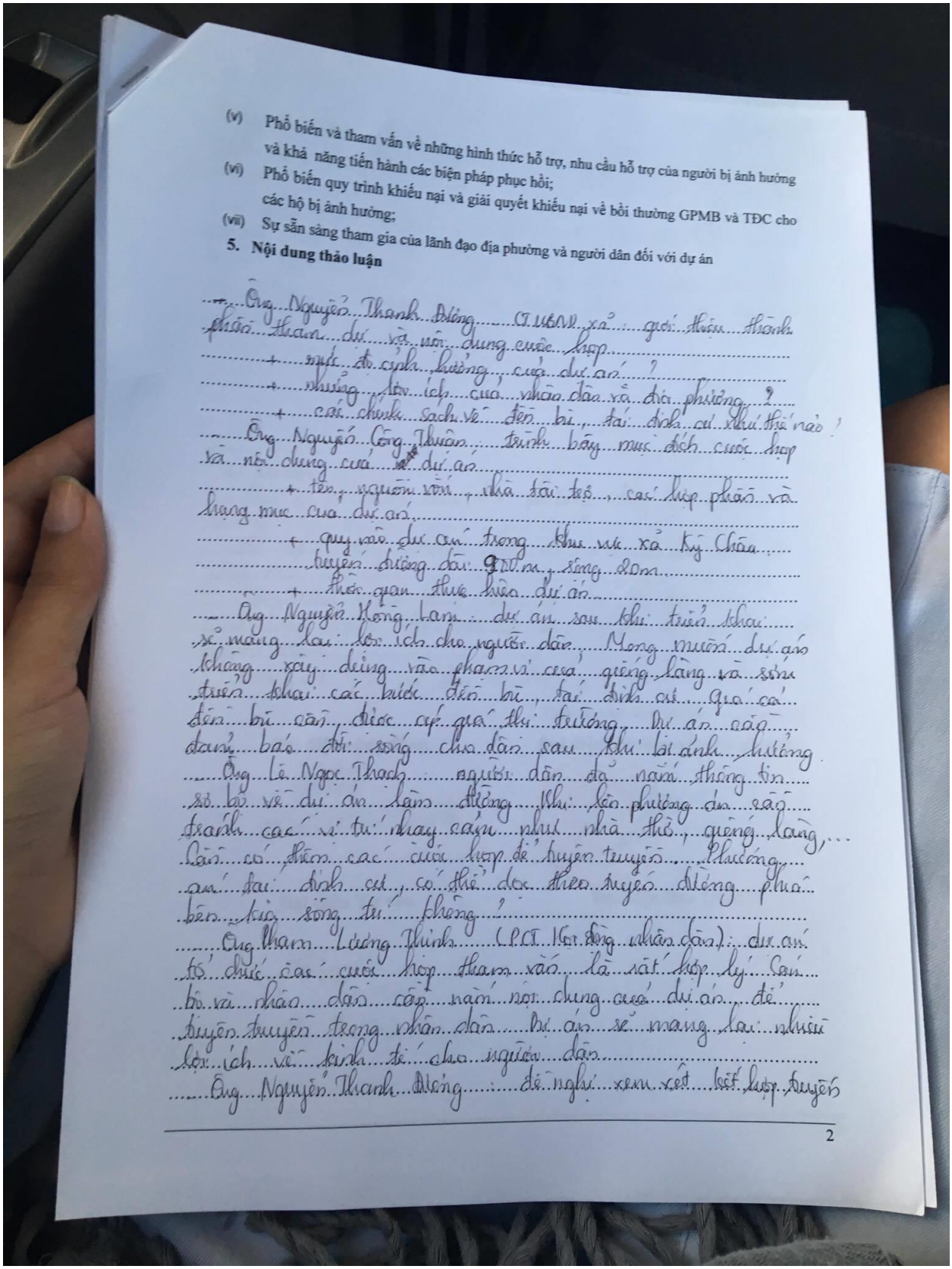

(v) Phổ biến và tham vấn về những hình thức hỗ trợ, nhu cầu hỗ trợ của người bị ảnh hưởng và khả năng tiến hành các biện pháp phục hồi;

(vi) Phổ biến quy trình khiếu nại và giải quyết khiếu nại về bồi thường GPMB và TĐC cho các hộ bị ảnh hưởng;

(vii) Sự sẵn sàng tham gia của lãnh đạo địa phương và người dân đối với dự án

5. Nội dung thảo luận

- Ông Nguyễn Thanh Đường (CT UBND xã): giới thiệu thành phần tham dự và nội dung cuộc họp
+ mức độ ảnh hưởng của dự án?
+ những lợi ích của nhân dân và địa phương?
+ các chính sách về đền bù, tái định cư như thế nào?
- Ông Nguyễn Công Thuận: trình bày mục đích cuộc họp và nội dung của dự án
+ tên, nguồn vốn, nhà tài trợ, các hợp phần và hạng mục của dự án
+ quy mô dự án trong khu vực xã Kỳ Châu
tuyến đường dài 900m, rộng 20m
+ thời gian thực hiện dự án
- Ông Nguyễn Hồng Lam: dự án sau khi triển khai sẽ mang lại lợi ích cho người dân. Mong muốn dự án không xây dựng vào phạm vi của giếng làng và sớm triển khai các bước đền bù, tái định cư. Giá cả đền bù cần được cấp giá thị trường. Dự án cần đảm bảo đời sống cho dân sau khi bị ảnh hưởng.
- Ông Lê Ngọc Thạch: người dân đã nắm thông tin sơ bộ về dự án làm đường. Khi lên phương án cần tránh các vị trí nhạy cảm như nhà thờ, giếng làng,... Cần có thêm các cuộc họp để tuyên truyền. Phương án tái định cư, có thể dọc theo tuyến đường phía bên kia sông trí không?
- Ông Phạm Lương Thịnh (PCT Hội đồng nhân dân): dự án tổ chức các cuộc họp tham vấn là rất hợp lý. Cán bộ và nhân dân cần nắm nội dung của dự án để tuyên truyền trong nhân dân. Dự án sẽ mang lại nhiều lợi ích về kinh tế cho người dân.
- Ông Nguyễn Thanh Đường: đề nghị xem xét kết hợp tuyến

2

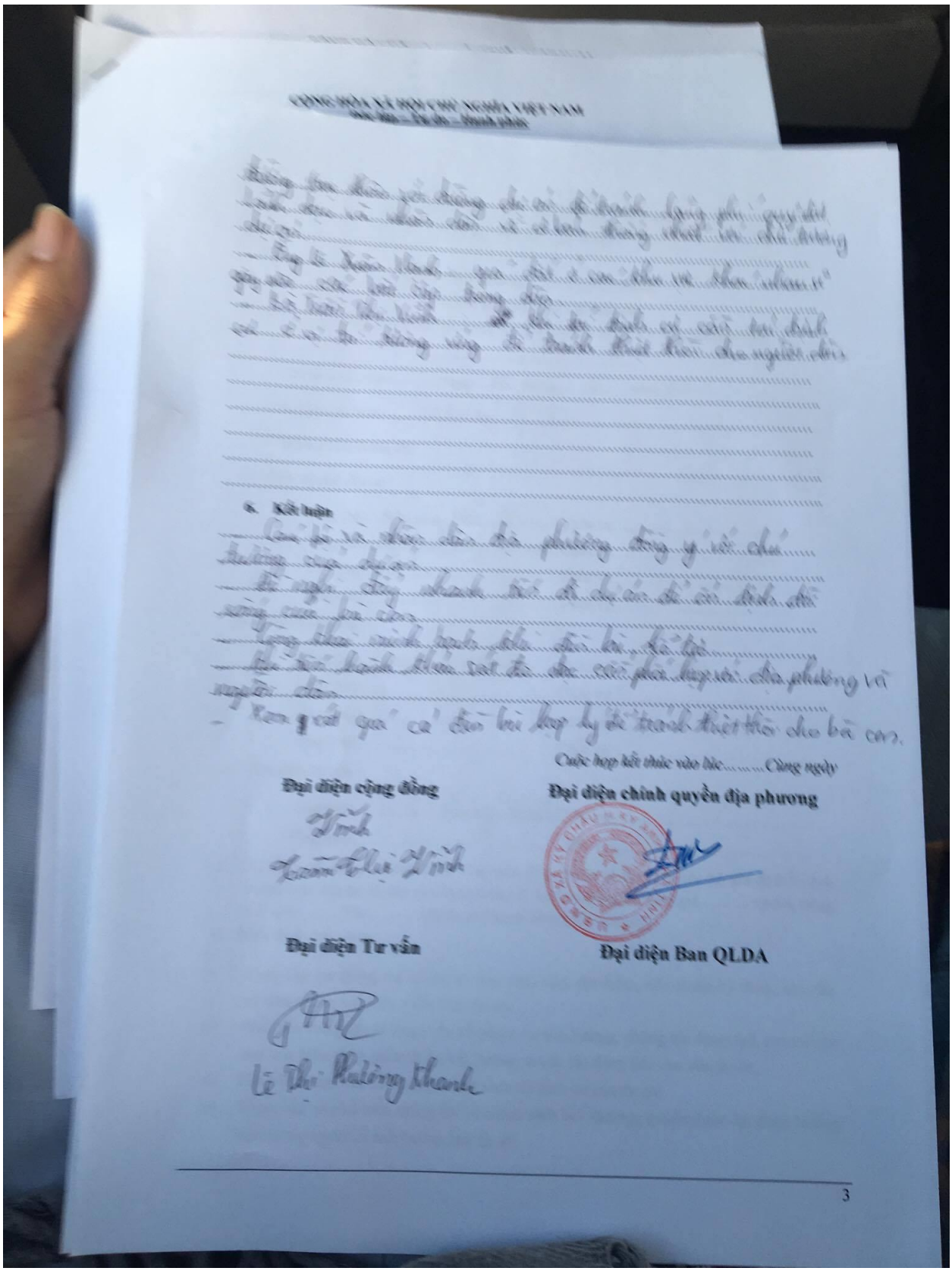

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

6. Kết luận

Cuộc họp kết thúc vào lúc.....Cùng ngày

Đại diện cộng đồng

Đại diện chính quyền địa phương

Đại diện Tư vấn

Lê Thị Phương Thanh

Đại diện Ban QLDA

3

Phụ lục 2: Danh sách các hộ BAH

Mã	Tên đầy đủ	Giới tính	Thôn/Tổ dân phố	Phường/xã
I	**Hạng mục 1: Đường kết nối đô thị trung tâm**			
HM1: 01	Bùi Văn Sự	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 02	Đào Thị Kỷ	Nữ	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 03	Dương Trọng Bình	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 04	Hoàng Văn Hằng	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 05	Lê Hồng Khiên	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 06	Lê Thị Liễn	Nữ	Châu Long	Kỳ Hưng
HM1: 07	Lê Văn Cứ	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 08	Lê Văn Đồng	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 09	Lê Văn Lương	Nam	Tân Hà	Kỳ Hưng
HM1: 10	Lê Văn Mạnh	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 11	Lê Văn Trung	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 12	Mai Thị Chuẩn	Nữ	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 13	Nguyễn Đức Phú	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 14	Nguyễn Đức Việt	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 15	Nguyễn Duệ	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 16	Nguyễn Phan Nhất	Nam	Thuận Châu	Kỳ Hưng
HM1: 17	Nguyễn Thanh Trúc	Nam	Thuận Châu	Kỳ Hưng
HM1: 18	Nguyễn Thị Hiếu	Nữ	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 19	Nguyễn Thị Nga	Nữ	Tân Hà	Kỳ Hưng
HM1: 20	Nguyễn Thị Nuôi	Nữ	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 21	Nguyễn Thị Thuận	Nữ	Tân Thiến	Kỳ Hưng
HM1: 22	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 23	Nguyễn Tiến Hồng	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 24	Nguyễn Tiến Hồng	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 25	Nguyễn Tiến Lan	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 26	Nguyễn Tiến Nam	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 27	Nguyễn Tiến Sơn	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 28	Nguyễn Tiến Thành	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 29	Nguyễn Tiến Thị	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 30	Nguyễn Văn Duẩn	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 31	Nguyễn Văn Hiến	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 32	Nguyễn Văn Hương	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 33	Nguyễn Văn Lương	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 34	Nguyễn Văn Phương	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 35	Nguyễn Văn Quý	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 36	Nguyễn Văn Tính	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng

Mã	Tên đầy đủ	Giới tính	Thôn/Tổ dân phố	Phường/xã
HM1: 37	Nguyễn Văn Tòe	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 38	Nguyễn Văn Tứ	Nam	Thuận Châu	Kỳ Hưng
HM1: 39	Nguyễn Văn Vĩnh	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 40	Phạm Thị Cúc	Nữ	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 41	Phạm Văn Hưởng	Nam	Tân Hà	Kỳ Hưng
HM1: 42	Phan Công Ba	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 43	Phan Công Minh	Nam	Châu Long	Kỳ Hưng
HM1: 44	Phan Công Thanh	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 45	Phan Công Trung	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 46	Phan Thị Cúc	Nữ	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 47	Phan Thị Vinh	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 48	Phạm Văn Sỹ	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 49	Phùng Sỹ Liện	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 50	Phùng Văn Châu	Nam	Thuận Châu	Kỳ Hưng
HM1: 51	Phùng Văn Chuyển	Nam	Trung Thượng	Kỳ Hưng
HM1: 52	Phùng Văn Công	Nam	Tân Hà	Kỳ Hưng
HM1: 53	Phùng Văn Huy	Nam	Tân Hà	Kỳ Hưng
HM1: 54	Phùng Văn Thùy	Nam	Tân Hà	Kỳ Hưng
HM1: 55	Thông Văn Kỳ	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 56	Trần Công Hòa	Nam	Tân Tiến	Kỳ Hưng
HM1: 57	Trần Văn Hương	Nam	Châu Long	Kỳ Hưng
HM1: 58	Trần Văn Kỳ	Nam	Hiệu Châu	Kỳ Hưng
HM1: 59	Trương Công Nam	Nam	Tân Hà	Kỳ Hưng
HM1: 60	Võ Đức Thuấn	Nam	Thuận Châu	Kỳ Hưng
HM1: 61	Võ Xuân Lý	Nam	Tân Hà	Kỳ Hưng
HM1: 62	Dương Văn Xy	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 63	Hoàng Đình Hùng	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 62	Lê Ngọc Lý	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 62	Lê Thị Lý	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 63	Lê Thị Sinh	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 64	Mai Văn Toàn	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 65	Nguyễn Cát Quý	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 66	Nguyễn Đình Chuông	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 67	Nguyễn Đình Đồng	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 68	Nguyễn Đình Lục	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 69	Nguyễn Đình Ngoạn	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 70	Nguyễn Đình Nhuận	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 71	Nguyễn Đình Tứ	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 72	Nguyễn Hữu Thành	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 73	Nguyễn Hữu Thọ	Nam		Kỳ Trinh

Mã	Tên đầy đủ	Giới tính	Thôn/Tổ dân phố	Phường/xã
HM1: 74	Nguyễn Phúc Đính	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 75	Nguyễn Thái Sơn	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 76	Nguyễn Thị Ân	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 77	Nguyễn Thị Choan	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 78	Nguyễn Thị Duy	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 79	Nguyễn Thị Duyệt	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 80	Nguyễn Thị Hưởm	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 81	Nguyễn Thị Khân	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 82	Nguyễn Thị Luân	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 83	Nguyễn Thị Thu	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 84	Nguyễn Thị Thủy	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 85	Nguyễn Thị Vân	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 86	Nguyễn Thị Yến	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 87	Nguyễn Tiến Cẩn	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 88	Nguyễn Tiến Hùng	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 89	Nguyễn Tiến Vình	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 90	Nguyễn Văn Ân	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 91	Nguyễn Văn Chánh	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 92	Nguyễn Văn Dũng	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 93	Nguyễn Văn Hậu	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 94	Nguyễn Văn Hùng	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 95	Nguyễn Văn Kính	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 96	Nguyễn Văn Nha	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 97	Nguyễn Văn Quyền	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 98	Nguyễn Văn Tình	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 99	Nguyễn Văn Tuấn	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 100	Thái Văn Thuận	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 101	Trần Anh Dũng	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 102	Trần Chí Thanh	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 103	Trần Đình Doãn	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 104	Trần Đình Hoán	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 105	Trần Đình Khoái	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 106	Trần Đình Lưu	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 107	Trần Đình Thông	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 108	Trần Đình Thường	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 109	Trần Đình Xuyên	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 110	Trần Hưng Đạo	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 111	Trần Hữu Tài	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 112	Trần Ngọc Thạch	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 113	Trần Ngọc Thái	Nam		Kỳ Trinh

Mã	Tên đầy đủ	Giới tính	Thôn/Tổ dân phố	Phường/xã
HM1: 114	Trần Nhật Lệ	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 115	Trần Phừng	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 116	Trần Quang Lục	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 117	Trần Quý Dương	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 118	Trần Sao Khuê	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 119	Trần Thanh Bình	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 120	Trần Thị Duệ	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 121	Trần Uy	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 122	Trần Văn Phừng	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 123	Trần Văn Phừng (Hùng)	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 124	Trần Xuân Định	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 125	Trần Xuân Lan	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 126	Trần Xuân Minh	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 127	Trần Xuân Ngự	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 128	Trần Xuân Trường	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 129	Trương Công Giang	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 130	Trương Công Hanh	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 131	Trương Công Kế	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 132	Trương Công Khoa	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 132	Trương Công Thiêm	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 133	Trương Thị Hiệp	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 134	Trương Thị Huê	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 135	Võ Thị Liến	Nữ		Kỳ Trinh
HM1: 136	Võ Trung Hậu	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 137	Võ Văn Hào	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 138	Võ Văn Kỳ	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 139	Võ Văn Lin	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 140	Võ Văn Noại	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 141	Võ Văn Quyến	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 142	Võ Văn Quyện	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 143	Võ Văn Tấn	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 144	Võ Văn Ươm	Nam		Kỳ Trinh
HM1: 145	Thông Văn Kỳ	Nam		Sông Trí
HM1: 147	Phùng Văn Biên	Nam		Sông Trí
HM1: 148	Pham Công Huyên	Nam		Sông Trí
HM1: 149	PHạm Văn Thanh	Nam		Sông Trí
HM1: 150	Đặng Thị Cẩm	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 151	Duong Thị Hiểu (Văn)	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 152	Hà Thị Dy	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 153	Hoàng Thị Huê	Nữ		Kỳ Châu

Mã	Tên đầy đủ	Giới tính	Thôn/Tổ dân phố	Phường/xã
HM1: 154	Hoàng Văn Hồng	Nam		Kỳ Châu
HM1: 155	Lê Thị Dung	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 156	Lê Văn Thiệu	Nam		Kỳ Châu
HM1: 157	Lê Xuân Huy	Nam		Kỳ Châu
HM1: 158	Mai Thị Chuẩn	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 159	Nguễn Thị Lan (Văn)	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 160	Nguễn Tiến Thắng	Nam		Kỳ Châu
HM1: 161	Nguyễn Bá Dinh	Nam		Kỳ Châu
HM1: 162	Nguyễn Cao Cường	Nam		Kỳ Châu
HM1: 163	Nguyễn Đức Hoàn	Nam		Kỳ Châu
HM1: 164	Nguyễn Duệ	Nam		Kỳ Châu
HM1: 165	Nguyễn Hồng Vân	Nam		Kỳ Châu
HM1: 166	Nguyễn Hữu Lệ	Nam		Kỳ Châu
HM1: 167	Nguyễn Hữu Quỳnh	Nam		Kỳ Châu
HM1: 168	Nguyễn Quang Hiệu	Nam		Kỳ Châu
HM1: 169	Nguyễn Quốc Thuấn	Nam		Kỳ Châu
HM1: 170	Nguyễn Quốc Yên	Nam		Kỳ Châu
HM1: 171	Nguyễn Thị Anh	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 172	Nguyễn Thị Hải	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 173	Nguyễn Thị Hồng	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 174	Nguyễn Thị Nga	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 175	Nguyễn Thị Sáu	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 176	Nguyễn Thị Tình	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 177	Nguyễn Tiến Dụ	Nam		Kỳ Châu
HM1: 178	Nguyễn Tiến Dung	Nam		Kỳ Châu
HM1: 179	Nguyễn Tiến Hiền (Vân)	Nam		Kỳ Châu
HM1: 180	Nguyễn Tiến Hồng	Nam		Kỳ Châu
HM1: 181	Nguyễn Tiến Hợp	Nam		Kỳ Châu
HM1: 182	Nguyễn Tiến Lan	Nam		Kỳ Châu
HM1: 183	Nguyễn Tiến Lan (Phơn)	Nam		Kỳ Châu
HM1: 184	Nguyễn Tiến Lĩnh	Nam		Kỳ Châu
HM1: 185	Nguyễn Tiến Thắng	Nam		Kỳ Châu
HM1: 186	Nguyễn Văn Dương	Nam		Kỳ Châu
HM1: 187	Nguyễn Văn Khánh	Nam		Kỳ Châu
HM1: 188	Nguyễn Văn Khư	Nam		Kỳ Châu
HM1: 189	Nguyễn Văn Nam	Nam		Kỳ Châu
HM1: 190	Nguyễn Văn Ổn	Nam		Kỳ Châu
HM1: 191	Nguyễn Văn Thế	Nam		Kỳ Châu
HM1: 192	Nguyễn Văn Thuấn	Nam		Kỳ Châu
HM1: 193	Nguyễn Văn Tỉu	Nam		Kỳ Châu

Mã	Tên đầy đủ	Giới tính	Thôn/Tổ dân phố	Phường/xã
HM1: 194	Phạm Thị Liệu	Nam		Kỳ Châu
HM1: 195	Phan Chí Hiếu	Nam		Kỳ Châu
HM1: 196	Phan Công Anh	Nam		Kỳ Châu
HM1: 197	Phan Công Điệp	Nam		Kỳ Châu
HM1: 198	Phan Công Hương	Nam		Kỳ Châu
HM1: 199	Phan Công Khoa	Nam		Kỳ Châu
HM1: 200	Phan Công Nhung	Nam		Kỳ Châu
HM1: 201	Phan Công Việt	Nam		Kỳ Châu
HM1: 202	Trần Đức Quang	Nam		Kỳ Châu
HM1: 203	Trần Hồng Nhung	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 204	Trần Thế Kỹ	Nam		Kỳ Châu
HM1: 205	Trần Thị Liên	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 206	Trần Thị Sau	Nữ		Kỳ Châu
HM1: 207	Trần Văn Kỳ	Nam		Kỳ Châu
HM1: 208	Uân	Nam		Kỳ Châu
II	**Hạng mục 2: Hệ thống thu gom và xử lý nước thải**			
HM2: 01	Phạm Văn Cơ	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 02	Cao Văn Khẩn	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 03	Cao Xuân Quyết	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 04	Cao Xuân Quynh	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 05	Hồ Văn Đoàn	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 06	Lê Ngọc Sơn	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 07	Lê Thanh Nghị	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 08	Lê Thị Thanh Thúy	Nữ	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 09	Lê Thị Tuệ	Nữ	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 10	Lê Văn Như	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 11	Lê Văn Thảo	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 12	Lê Xuân Phâng	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 13	Mai Quang Nhinh	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 14	Mai Thái Dương	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 15	Mai Văn Cường	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 16	Mai Văn Đằng	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 17	Mai Văn Đạt	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 18	Mai Văn Hệ	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 19	Mai Văn Hùng	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 20	Mai Văn Thắng	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 21	Mai Văn Thìn	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 22	Mai Văn Tuấn	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 23	Nguyễn Đình Đạt	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 24	Nguyễn Đình Nhâm	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng

Mã	Tên đầy đủ	Giới tính	Thôn/Tổ dân phố	Phường/xã
HM2: 25	Nguyễn Đình Tài	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 26	Nguyễn Đình Tứ	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 27	Nguyễn Hồng Lam	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 28	Nguyễn Hồng Vĩnh	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 29	Nguyễn Hữu Thọ	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 30	Nguyễn Quang Hợi	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 31	Nguyễn Thái Nam	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 32	Nguyễn Thị Nguyệt	Nữ	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 33	Nguyễn Thị Xuân	Nữ	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 34	Nguyễn Tiến Dương	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 35	Nguyễn Tiến Hợi	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 36	Nguyễn Tiến Khiên	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 37	Nguyễn Tiến Mong	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 38	Nguyễn Văn Bính	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 39	Nguyễn Văn Chính	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 40	Nguyễn Văn Cừ	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 41	Nguyễn Văn Đuệ	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 42	Nguyễn Văn Hồng	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 43	Nguyễn Văn Khuyến	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 44	Nguyễn Văn Nuôi	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 45	Nguyễn Văn Phúc	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 46	Nguyễn Văn Thái	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 47	Nguyễn Văn Thanh	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 48	Nguyễn Văn Thửa	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 49	Nguyễn Văn Trí	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 50	Nguyễn Xuân Nguyên	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 51	Nguyễn Xuân Thủy	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 52	Phạm Đình Thống	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 53	Phạm Đình Thuyn	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 54	Phạm Đình Trọng	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 55	Phạm Hoạnh	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 56	Phạm Văn Thảnh	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 57	Phạm Xuân Linh	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 58	Phan Công Diện	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 59	Phan Công Duận	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 60	Phan Công Khiên	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 61	Phan Công Nam	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 62	Phan Công Quế	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 63	Phan Công Tâm	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 64	Phan Thị Huệ	Nữ	Trần Phú	Kỳ Hưng

Mã	Tên đầy đủ	Giới tính	Thôn/Tổ dân phố	Phường/xã
HM2: 65	Phan Thị Quế	Nữ	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 66	Phan Văn Bính	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 67	Phan Xuân Liêm	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 68	Tăng Thị Hà	Nữ	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 69	Trần Hồng Lĩnh	Nữ	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 70	Trần Minh Chiến	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 71	Trần Thị Khuyên	Nữ	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 72	Trần Thị Thành	Nữ	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 73	Trần Văn Nuôi	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 74	Trần Văn Quang	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 75	Trần Văn Quy	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 76	Trần Văn Thanh	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 77	Trần Văn Trị	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 78	Trần Văn Vinh	Nam	Hưng Phú	Kỳ Hưng
HM2: 79	Trần Viết Lượng	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 80	Trịnh Văn Đề	Nam	Trần Phú	Kỳ Hưng
HM2: 81	Võ Thị Thú	Nữ	Hưng Phú	Kỳ Hưng
III	**Kè và đường hai bên bờ sông Trí**			
HM3:01	Nguyễn Thị Nhi	Nữ	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:02	Nguyễn Văn Hồng	Nam	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:03	Đào Lâm Úy	Nam	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:04	Nguyễn Tiến Việt	Nam	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:05	Nguyễn Văn Minh	Nam	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:06	Thiều Văn Huê	Nam	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:07	Trần Thị Hưởng	Nữ	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:08	Đặng Xuân Thiêm	Nam	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:09	Lê Quang Anh	Nam	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:10	Nguyễn Văn Mạnh	Nam	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:11	Trần Thị Hưởng	Nữ	Hòa Đông	Kỳ Hoa
HM3:12	Trần Văn Lâm	Nam	Hòa Tây	Kỳ Hoa
HM3:13	Nguyễn Văn Sơn	Nam	Hòa Tây	Kỳ Hoa
HM3:14	Thiều Thị Loan	Nam	Hòa Tây	Kỳ Hoa
HM3:15	Hoàng Văn Phong	Nam	Hòa Tây	Kỳ Hoa
HM3:16	Đặng Văn Sanh	Nam	Hòa Tây	Kỳ Hoa
HM3:17	Bùi Anh Hiếu	Nam		Sông Trí
HM3:18	Đặng Xuân Quyền			Sông Trí
HM3:19	Đặng Xuân Thao			Sông Trí

Mã	Tên đầy đủ	Giới tính	Thôn/Tổ dân phố	Phường/xã
HM3:20	Đào Quốc Thành			Sông Trí
HM3:21	Đào Thị Lý			Sông Trí
HM3:22	Đào Thị Tân			Sông Trí
HM3:23	Đào Thị Tâm			Sông Trí
HM3:24	Nguyễn Anh Tuấn			Sông Trí
HM3:25	Nguyễn Đình Trung			Sông Trí
HM3:26	Nguyễn Đình Tuýn			Sông Trí
HM3:27	Nguyễn Đức Lý			Sông Trí
HM3:28	Nguyễn Hữu Môn			Sông Trí
HM3:29	Nguyễn Thị Lê			Sông Trí
HM3:30	Nguyễn Tiến Biêng			Sông Trí
HM3:31	Nguyễn Tiến Kỳ			Sông Trí
HM3:32	Nguyễn Tiến Trọng			Sông Trí
HM3:33	Nguyễn Trọng Định			Sông Trí
HM3:34	Nguyễn Văn Báu			Sông Trí
HM3:35	Nguyễn Văn Định			Sông Trí
HM3:36	Nguyễn Văn Phúc			Sông Trí
HM3:37	Phạm Thị Khẩn			Sông Trí
HM3:38	Phạm Thị Niệm			Sông Trí
HM3:39	Phạm Thị Phơn			Sông Trí
HM3:40	Phùng Thị Thỏa			Sông Trí
HM3:41	Thiều Quanng Hồng			Sông Trí
HM3:42	Thiều Quang Lĩnh			Sông Trí
HM3:43	Thiều Xuân Hởi			Sông Trí
HM3:44	Thiều Xuân Khánh			Sông Trí
HM3:45	Trần Đình Thành			Sông Trí
HM3:46	Trần Thị Diên			Sông Trí
HM3:47	Trần Văn Thắng			Sông Trí
HM3:48	Trương Công Nhỏ			Sông Trí
HM3:49				Sông Trí
HM3:50				Sông Trí
HM3:51				Sông Trí
HM3:52				Sông Trí
HM3:53				Sông Trí
HM3:54				Sông Trí
HM3:55				Sông Trí

Phụ lục 3: Điều khoản tham chiếu đề xuất cho tư vấn giám sát độc lập

I. Giới thiệu dự án

1. Dự án đề xuất được thực hiện tại 05 thành phố/thị xã gồm: (1) Thành phố Hải Dương của tỉnh Hải Dương; (2) Thành phố Kỳ Anh của tỉnh Hà Tĩnh; (3) Thị xã Tĩnh Gia của tỉnh Thanh Hóa; (4) thành phố Thái Nguyên của tỉnh Thái Nguyên và (5) thành phố Yên Bái của tỉnh Yên Bái.

2. Mục tiêu tổng quát của dự án nhằm tăng cường khả năng tiếp cận đến dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị được cải thiện và tăng cường năng lực lập quy hoạch và quản lý đô thị tại các thành phố của dự án;

3. Dự án gồm 2 hợp phần với các nội dung sau:

- ***Hợp phần 1: Giải pháp kết cấu - Cải tạo, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị.***

- ***Hợp phần 2: Giải pháp phi kết cấu***

4. Thời gian thực hiện Dự án "Phát triển tổng hợp các đô thị động lực" trong 05 năm, bắt đầu từ năm 2018 và hoàn thành năm 2023.

II. Mục tiêu của việc giám sát độc lập Kế hoạch hành động tái định cư

5. Mục tiêu chung của giám sát độc lập là giám sát độc lập định kỳ và đánh giá thực hiện các mục tiêu tái định cư, những thay đổi về mức sống và việc làm, việc khôi phục nguồn thu nhập và sinh kế của những người bị ảnh hưởng, hiệu quả, tác động và tính bền vững của chính sách quyền lợi của người BAH, sự cần thiết có thêm các biện pháp giảm thiểu thiệt hại nếu có, và để rút ra những bài học chiến lược cho việc lập và hoạch định chính sách sau này.

III. Phạm vi công việc

1) Nhiệm vụ của cơ quan giám sát

- Xác minh xem quy trình tham gia của hộ bị ảnh hưởng và chi trả bồi thường và các chính sách quyền lợi khôi phục khác có được thực hiện theo chính sách PO4.12 và Kế hoạch hành động tái định cư đã được phê duyệt hay không, và

- Đánh giá xem mục tiêu của Chính sách OP4.12 và Kế hoạch hành động tái định cư về nâng cao hoặc ít nhất phục hồi mức sống và thu nhập của người bị ảnh hưởng có đạt được hay không

- Thu thập các chỉ dẫn định tính về tác động kinh tế xã hội đối với các hộ bị ảnh hưởng khi thực hiện dự án.

- Kiến nghị điều chỉnh quy trình thực hiện nếu cần thiết để đạt được nguyên tắc và mục tiêu của chính sách OP4.12 và Kế hoạch hành động tái định cư.

2) Vấn đề giám sát

- Chi trả đền bù theo các tiêu chí đã quy định;
- Phối hợp các hoạt động tái định cư với kế hoạch thi công
- Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng nhà ở cho các hộ BAH
- Mức độ phục hồi sinh kế và mức sống của các hộ BAH
- Tham vấn cộng đồng và nhận thức của cộng đồng về chính sách tái định cư
- Mức độ hài lòng của các hộ BAH đối với các điều khoản và thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư.
- Xu hướng liên quan đến mức sống

3) Các chỉ số giám sát

- Giám sát việc chi trả bồi thường cho các hộ bị ảnh hưởng
- Điều tra sự tham gia của phụ nữ trong quá trình tham vấn bồi thường tái định cư:
- Khôi phục các cơ cở hạ tầng dân dụng
- Cung cấp các khu tái định cư
- Mức độ hài lòng của người bị ảnh hưởng
- Công khai thông tin và tham vấn cộng đồng
- Phục hồi thu nhập.
- Điều tra KT-XH
- Tác động và chiến lược giới.
- Giám sát tình hình lao động của nhà thầu

IV. Phương pháp giám sát

6. Phương pháp giám sát độc lập Kế hoạch hành động Tái định cư cần phải được kết hợp phương pháp định lượng và định tính kèm các cuộc họp cộng đồng, thảo luận nhóm tập trung, phỏng vấn sâu và khảo sát mẫu. Quy mô mẫu có thể là 100% các hộ phải di dời và các hộ bị ảnh hưởng nặng, và ít nhất 20% trong số các hộ bị ảnh hưởng còn lại đối với mỗi đợt giám sát.

7. Cuộc khảo sát điều tra này cần điều tra cả nữ giới, người già, và các nhóm dễ bị tổn thương khác trên cơ sở bình đẳng giới.

V. Tiến độ hoàn thành và báo cáo

8. TVGSĐL phải trình báo cáo định kỳ 6 tháng một lần và nêu những phát hiện trong quá trình giám sát. Các báo cáo giám sát này sẽ được nộp cho Ban QLDA sau đó Ban QLDA sẽ trình lên cho Ngân hàng Thế giới. Tư vấn đệ trình các loại báo cáo giám sát độc lập như sau:

- Báo cáo khởi đầu

- Báo cáo định kỳ
- Báo cáo cuối cùng

VI. Thành phần nhóm tư vấn và yêu cầu kinh nghiệm

a) Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của cán bộ chủ chốt cho mỗi Tiểu dự án

TT	Thành viên	Trình độ tối thiểu và kinh nghiệm
1	Trưởng đoàn (Chuyên gia tái định cư) (Kinh nghiệm trong nước)	Trưởng đoàn đã tốt nghiệp đại học ở các ngành học liên quan đến khoa học xã hội (kinh tế, xã hội học, quản lý đất đai…) có thời gian kinh nghiệm làm việc không dưới 15 năm từ khi tốt nghiệp, có kinh nghiệm làm trưởng nhóm tư vấn cho 03 gói thầu tư vấn giám sát độc lập về công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các dự án có sử dụng nguồn vốn ODA
2	Chuyên gia xã hội (Kinh nghiệm trong nước)	Chuyên gia xã hội đã tốt nghiệp đại học ở các ngành học liên quan đến khoa học xã hội (kinh tế, xã hội học, quản lý đất đai…)

b) Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm đối với công ty/ tổ chức.

- Có kinh nghiệm làm việc về lĩnh vực xã hội trong các dự án ODA tối thiểu 03 năm.
- Có kinh nghiệm làm việc với Chính phủ và các tổ chức quốc tế.
- Có kinh nghiệm và hiểu biết về các vấn đề xảy ra trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

VII. Thời gian giám sát

Công việc dự kiến sẽ bắt đầu triển khai vào khoảng **06 tháng không liên tục**, dự kiến bắt đầu từ Qúy II/2019 và hoàn thành vào cuối quý II/2022.

VIII. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn GSĐL trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Cung cấp cho đơn vị tư vấn GSĐL các văn bản, tài liệu có liên quan tới công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án
- Quản lý hợp đồng tư vấn thực hiện nhiệm vụ này
- Tổ chức thẩm tra, nghiệm thu và trình duyệt báo các sản phẩn của tư vấn một cách đầy đủ và kịp thời